BaF

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

VỮNG VÀNG VƯỢT SÓNG GIÓ

HEO ĂN CHAY

BaF

NÂNG TẦM CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG

FSSC 22000 GLOBALG.A.P. ilac-MRA

MỤC LỤC

1 MỘT SỨ MỆNH CAO CẢ

Thông tin công ty 006
Triết lý kinh doanh 008
Hải trình ra biển lớn 012
Vững vàng vượt sóng gió 014
Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị 026
Thông điệp của Tổng Giám đốc 028

2 MỘT MÔ HÌNH TIÊN PHONG

Cơ cấu tổ chức 032
Mô hình quản trị 034
Ban lãnh đạo 036
Đội ngũ quản lý 040
Hệ sinh thái BaF 042
Chiến lược phát triển 050

3 MỘT NỖ LỰC PHI THƯỜNG

2022 - Tứ bề giông bão 056
Ngành heo - Lùi một thước, tiến vạn dặm 058
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc 060
Kế hoạch kinh doanh năm 2023 066

4 MỘT NỀN TẢNG MẠNH MẼ

Báo cáo của Hội đồng Quản trị 072
Báo cáo của Ban Kiểm soát 084
Quản trị rủi ro 086
Cổ phiếu BaF 090
Quan hệ cổ đông 092

5 MỘT TẦM NHÌN VỮNG BỀN

Tầm nhìn bền vững 096
Nâng cao hiệu quả kinh tế 100
Nâng bước sự nghiệp nhân viên 102
Nâng niu môi trường thiên nhiên 104
Nâng tầm chất lượng cuộc sống 106

6 MỘT KẾT QUẢ TRỌN VẸN

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc 111
Báo cáo kiểm toán độc lập 112
Bảng cân đối kế toán hợp nhất 114
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 118
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 120
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 122

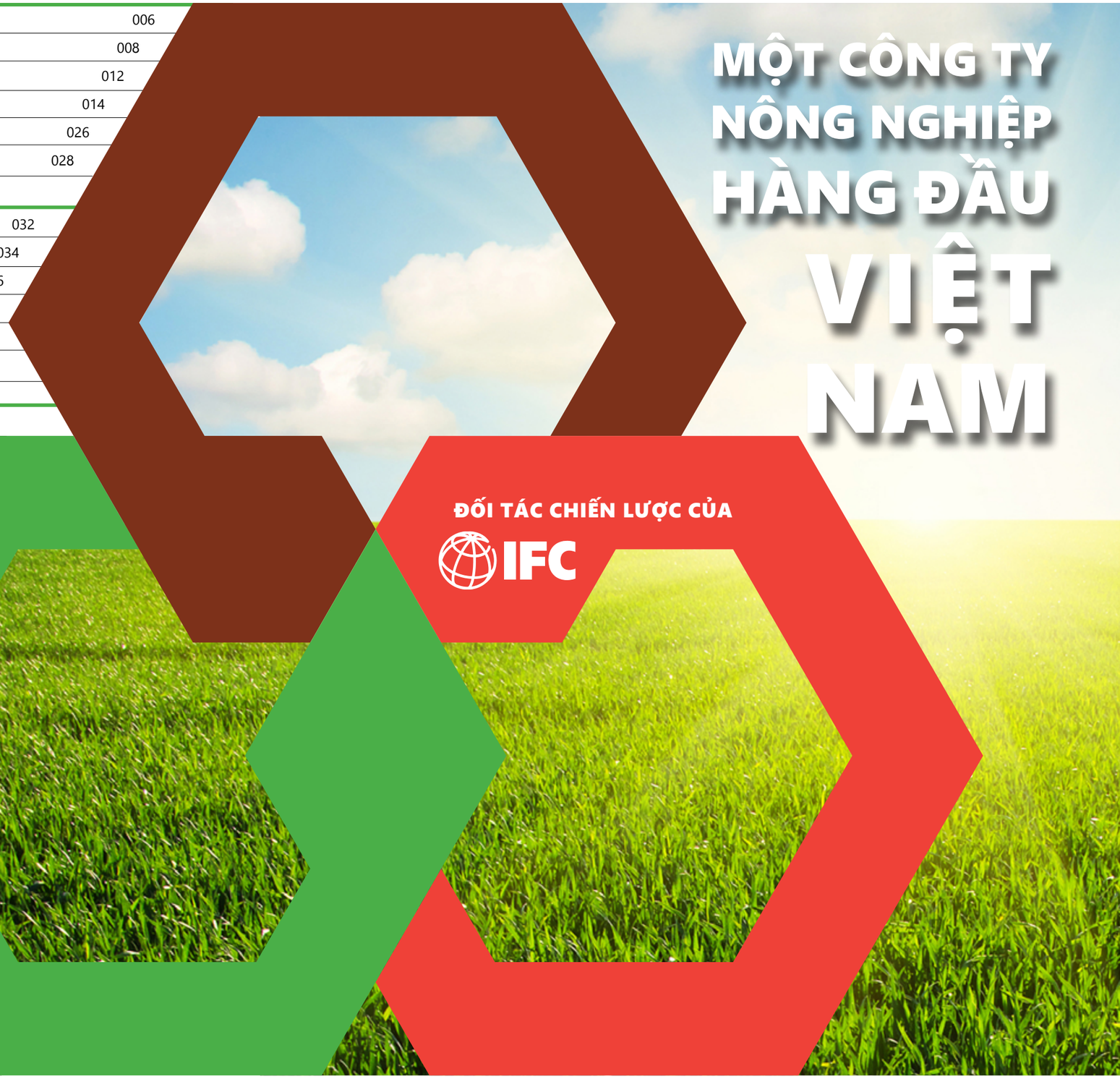

NHẤN VÀO BIỂU TƯỢNG BaF
ĐỂ TRỞ VỀ TRANG MỤC LỤC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 4.0 HIỆN ĐẠI MINH BẠCH

Báo cáo thường niên năm 2022 của BaF được tích hợp nhiều tính năng tiên tiến, hiện đại trên phiên bản điện tử nhằm nâng cao trải nghiệm người đọc và khuyến khích việc hạn chế tối đa sử dụng bản giấy cũng như hoạt động in ấn trong nỗ lực chung tay bảo vệ môi trường.

BaF trình bày Báo cáo thường niên năm 2022 này với hình ảnh sinh động, bố cục chặt chẽ, thông tin chính xác, minh bạch, tuân thủ đầy đủ nội dung theo quy định tại Phụ lục IV, Thông tư 96/2020/TT-BTC.

NHẤN VÀO TÊN THÔNG TƯ
ĐỂ XEM CHI TIẾT NỘI DUNG THÔNG TƯ

NHẤN VÀO HÌNH ẢNH TRANG NÀY
ĐỂ XEM VIDEO MÔ HÌNH THIẾT KẾ, XÂY DỰNG VÀ CÔNG NGHỆ CHUỒNG TRẠI 4.0 HIỆN ĐẠI, KHÉP KÍN, TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ CỦA BaF

THE GLOBAL GOALS
For Sustainable Development

Báo cáo Phát triển Bền Vững được tham chiếu theo 17 mục tiêu của Liên Hiệp Quốc, gắn với tầm nhìn vững bền của BaF và cam kết tuân thủ Chuẩn mực EHS về các chính sách môi trường, sức khỏe, an toàn của Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) và Nhóm Ngân hàng Thế giới.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 096

1 MỘT SỨ MỆNH CAO CẢ

THÔNG TIN CÔNG TY 006

TRIẾT LÝ KINH DOANH 008

HẢI TRÌNH RA BIỂN LỚN 012

VỮNG VÀNG VƯỢT SÓNG GIÓ 014

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 026

THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC 028

6 NĂM BaF NÂNG TẦM NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

BaF

NÂNG TẦM CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG

TÊN TIẾNG VIỆT
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM

TÊN TIẾNG ANH
BAF VIET NAM AGRICULTURE JOINT STOCK COMPANY

TÊN VIẾT TẮT
BAF.,JSC

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP SỐ
0107795944

VỐN ĐIỀU LỆ
1.435.200.000.000 VND
Một nghìn bốn trăm ba mươi lăm tỷ hai trăm triệu Đồng Việt Nam

MÃ CỔ PHIẾU
BAF

MÃ ISIN
VN000000BAF1

https://baf.vn

info@baf.vn

+84 76 607 4787 | +84 274 246 1517

MAP
VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH
Tầng 9, Tòa nhà Vista , Số 628C, Xa Lộ Hà Nội
Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức
Thành phố Hồ Chí Minh 70000, Việt Nam

MAP
TRỤ SỞ CHÍNH
Số 62, Đường Song Hành, Xa Lộ Hà Nội
Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức
Thành phố Hồ Chí Minh 70000, Việt Nam

TRIẾT LÝ KINH DOANH

TẦM NHÌN

NĂM 2030, BaF SẼ THUỘC TOP 3 CÔNG TY CHĂN NUÔI TẠI VIỆT NAM

tiên phong về vận hành hoàn thiện hệ sinh thái 3F, ứng dụng công nghệ chăn nuôi hiện đại và trở thành thương hiệu thịt heo sạch hàng đầu cả nước.

BaF sẽ hoàn toàn kiểm soát chuỗi giá trị trong ngành nông nghiệp - thực phẩm thông qua việc vận hành mô hình chuỗi khép kín từ nguyên liệu, nhà máy cung cấp cám, trang trại chăn nuôi hiện đại, nhà máy giết mổ và chế biến thịt cho đến hệ thống phân phối đến tận tay người tiêu dùng.

SỨ MỆNH

NÂNG TẦM CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG

BaF là Công ty Việt Nam tiên phong trao nguồn thực phẩm sạch, tươi ngon, bổ dưỡng đến tận tay người tiêu dùng bằng mô hình khép kín hoàn thiện chuẩn 3F "từ trang trại đến bàn ăn". BaF sẽ hỗ trợ người nông dân, đồng hành phát triển chăn nuôi gắn với chuỗi liên kết BaF song hành cùng trách nhiệm gìn giữ, bảo vệ môi trường, hướng đến phát triển bền vững.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

UY TÍN - TẬN TÂM - KHÁT VỌNG

là kim chỉ nam trong mọi hành động của BaF, thúc đẩy tập thể Cán bộ công nhân viên BaF luôn nỗ lực phấn đấu mỗi ngày để mang lại những giá trị tốt đẹp nhất cho tổ chức, xã hội.

MỤC TIÊU 2030

THỊ PHẦN **8-10%**

TỔNG ĐÀN **2.500.000**

HEO THƯƠNG PHẨM BÁN RA THỊ TRƯỜNG **10.000.000**

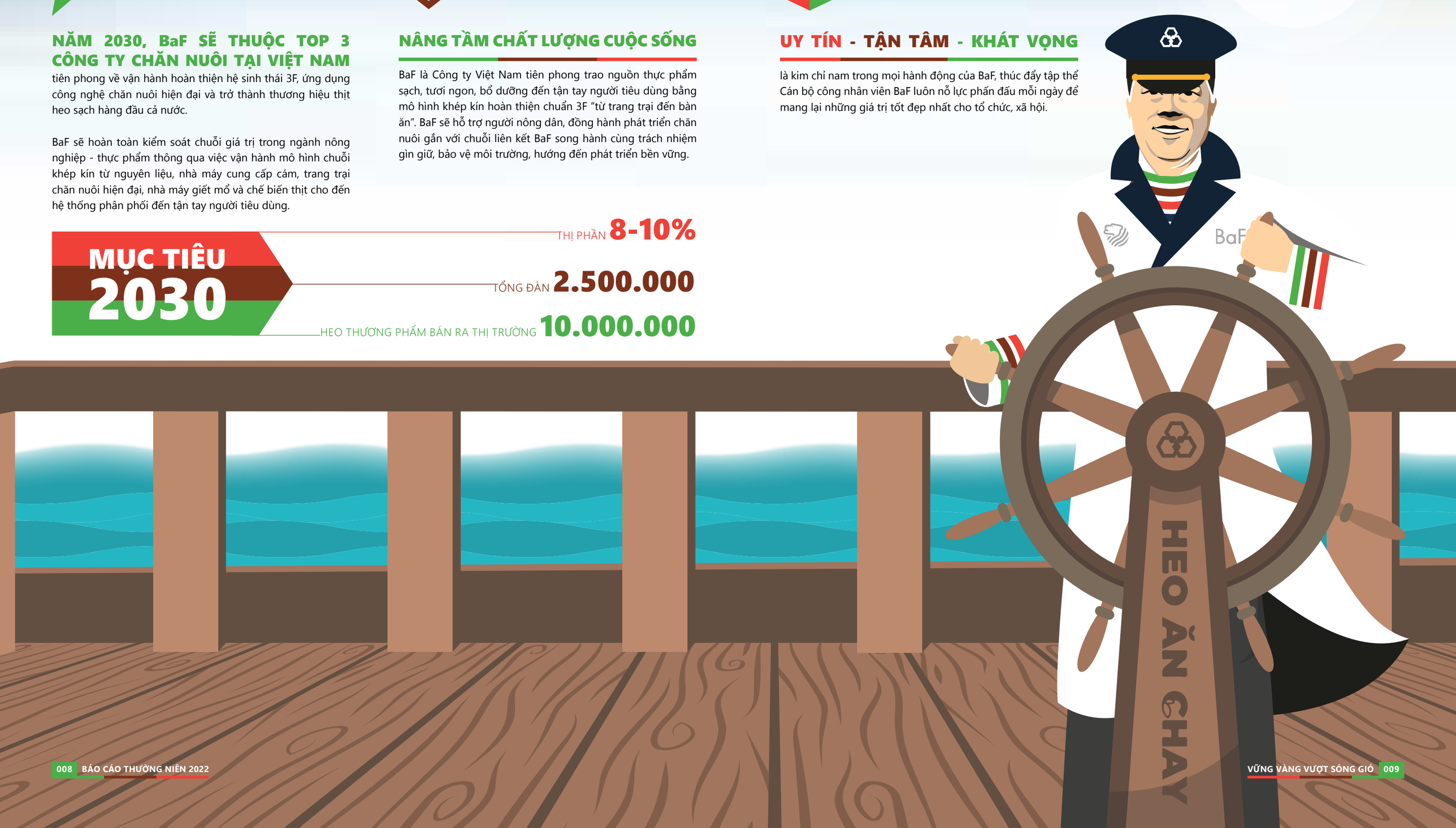

TRIẾT LÝ KINH DOANH

BaF nhận thức rằng, có 5 yếu tố quan trọng, mang tính quyết định đối với sự thành công, phát triển hiệu quả, nhất quán và bền vững của Công ty. Đó cũng là 5 hạt nhân trong mô hình quản trị của BaF.

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ 5 YẾU TỐ

CHIẾN LƯỢC GIỐNG

BaF có sự đồng hành của đối tác chiến lược - Tập đoàn Genesus của Canada - về cung cấp nguồn giống heo chất lượng cao tại thị trường Việt Nam. Tập đoàn Genesus là một tên tuổi lớn, thuộc Top 3 thế giới về nghiên cứu và sản xuất đàn giống chất lượng cao, sử dụng công nghệ đánh dấu gen trong chọn lọc giống, có danh tiếng cao trong lĩnh vực cải tiến di truyền.

CÔNG NGHỆ CHUỒNG TRẠI

Thiết kế tối ưu, hiện đại, thiết bị chuồng trại nhập khẩu từ Châu Âu và Mỹ với các nhà cung cấp hàng đầu thế giới như Pigtek, GSI, BigDutchman, Skiolds,... hệ thống trại heo giống của BaF bảo đảm tính ổn định và an toàn sinh học tuyệt đối. Chiến lược phát triển với quy mô lớn theo mô hình chuẩn hóa tập trung như vậy giúp tối ưu vận hành, nâng cao hiệu suất, tái tạo - tiết kiệm nguồn năng lượng điện - nước và các nguồn năng lượng khác.

AN TOÀN SINH HỌC

Từng yếu tố có tác động đến hệ thống trại như địa điểm xây trại, quy cách xây dựng chuồng trại, quy trình vận hành, công nghệ kỹ thuật trang bị... đều phải tuân thủ tuyệt đối các yêu cầu an toàn sinh học khắt khe. Ngăn ngừa và hạn chế tối đa sự lây nhiễm của các tác nhân sinh học xuất hiện tự nhiên, hoặc do tác động của con người tạo ra, gây hại đến vật nuôi và hệ sinh thái của vật nuôi được xác định là yếu tố sống còn.

DINH DƯỠNG

Xác định dinh dưỡng vật nuôi là một trong những yếu tố khác biệt tạo nên chất lượng thịt thơm ngon, ngọt mềm, an toàn và bổ dưỡng cho khách hàng, BaF dày công làm chủ nguồn nguyên liệu tốt nhất, ngon nhất; hợp tác cùng đội ngũ chuyên gia giỏi với nhiều kinh nghiệm; sở hữu hệ thống nhà máy sản xuất hiện đại, công suất lớn. Công ty kiểm soát công thức, quy trình và tối ưu cho từng giai đoạn phát triển của vật nuôi.

QUẢN TRỊ CON NGƯỜI

BaF quản trị theo mô hình quản lý hiện đại, tập trung chuyên sâu theo ngành dọc. Mô hình quản trị này sẽ tối ưu tính đồng bộ và nhất quán trong vận hành chiến lược giữa Ban lãnh đạo, các phòng ban chuyên môn đến đội ngũ thực thi tại các đơn vị. Vì vậy các quyết định được đưa ra nhanh chóng, chính xác và có sự phối hợp của toàn bộ các mảng trong chuỗi khép kín FEED - FARM - FOOD.

HẢI TRÌNH RA BIỂN LỚN

2017

Ngày 07/04/2017,
Công ty Cổ phần Nông nghiệp BaF Việt Nam
chính thức thành lập với số vốn điều lệ 100 tỷ VND.

2018 - 2019

BaF đưa vào hoạt động 10 trang trại heo thịt và heo giống tại nhiều tỉnh thành.

Tháng 03/2018, BaF và Công ty Skiold (Đan Mạch) đã chính thức ký kết thỏa thuận hợp tác. Skiold sẽ cung cấp hệ thống giải pháp kỹ thuật cho các trang trại trong và ngoài nước của BaF.

2020

BaF ký kết hợp đồng đối tác chiến lược với Genesus về nguồn giống heo chất lượng cao tại thị trường Việt Nam.

Nâng công suất Nhà máy thức ăn chăn nuôi Phú Mỹ lên 4.500 tấn/tháng.

Tăng vốn điều lệ lên 500 tỷ VND.

Ký kết hợp đồng với Masan, cung cấp 150.000 heo thịt trong năm 2021, bảo đảm nguồn heo đầu ra.

2021

Góp vốn và khánh thành chuỗi siêu thị bán lẻ SIBA FOOD.

IPO thành công và niêm yết cổ phiếu BAF trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE).

Đưa vào hoạt động Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi BaF Tây Ninh với diện tích 30.000m², công suất 200.000 tấn/năm

VỮNG VÀNG VƯỢT SÓNG GIÓ

2022 thật sự là một năm đầy khó khăn, thách thức, như một trận cuồng phong có quy mô toàn toàn cầu, ảnh hưởng sâu rộng đến mọi quốc gia, ngành nghề, thành phần kinh tế. Dù vậy, Con Tàu BaF vẫn vững vàng vượt sóng gió để ghi dấu thêm một năm trọn vẹn trong hải trình đầy tự hào vươn đến những chân trời mới.

1

CÔNG THỨC CÁM CHÂY
ĐỘC QUYỀN

VỊ THẾ DOANH NGHIỆP
HÀNG ĐẦU

KẾT QUẢ KINH DOANH
TRỌN VẸN

VỮNG VÀNG VƯỢT SÓNG GIÓ

MỘT CÔNG THỨC CÁM CHAY ĐỘC QUYỀN

Ngày 26/10/2022, BaF đã tổ chức công bố thương hiệu Heo ăn chay BaF Meat. Đây là loại thịt heo đặc biệt, có màu đỏ hồng tự nhiên, độ đàn hồi tốt, tỉ lệ rỉ nước ít; khi luộc thịt sẽ thấy nước trong hơn, ít nổi bọt và miếng thịt mềm, thơm, ăn không ngậy.

"Heo ăn chay" BaF chỉ ăn thức ăn (cám) được làm từ công thức cám cháy độc quyền với 100% nguyên liệu từ thực vật và gốc đạm thực vật; được nghiên cứu, sàng lọc khắt khe từ nguồn nguyên liệu tươi mới với nhà máy sản xuất hiện đại.

VỮNG VÀNG VƯỢT SÓNG GIÓ

MỘT VỊ THẾ DOANH NGHIỆP HÀNG ĐẦU

HỢP TÁC CHIẾN LƯỢC VỚI IFC

Ngày 23/02/2023, Lễ Công bố Đối tác Chiến lược và Ký kết Hợp đồng Đầu tư giữa Tổ chức Tài chính Quốc Tế (IFC) và BaF đã diễn ra tại Khách sạn Vinpearl Landmark 81.

IFC - thành viên của Nhóm Ngân hàng Thế Giới - là định chế toàn cầu lớn nhất tập trung hỗ trợ khu vực tư nhân tại các quốc gia đang phát triển.

IFC sẽ cung cấp gói tài trợ gồm tối đa 600 tỷ VND trái phiếu chuyển đổi và 300 tỷ VND trái phiếu thường cho BaF, tương đương 39 triệu USD.

Bên cạnh gói tài trợ tài chính, IFC sẽ tư vấn, hỗ trợ BaF hoàn thiện việc áp dụng các tiêu chuẩn môi trường và xã hội vào hoạt động kinh doanh hướng đến phát triển bền vững với tầm nhìn trở thành Top 3 Công ty Chăn nuôi hàng đầu tại Việt Nam.

VỮNG VÀNG VƯỢT SÓNG GIÓ

MỘT VỊ THẾ DOANH NGHIỆP HÀNG ĐẦU

HỢP TÁC CHIẾN LƯỢC VỚI NIKKOKU VIETNAM

Ngày 26/10/2022, trong khuôn khổ Lễ ra mắt thương hiệu "Heo Ăn Chay", BaF đã ký kết thỏa thuận hợp tác chiến lược với Công ty TNHH Toyo Stystem & Nikkoku Vietnam - một thành viên của Nikkoku Trust, một trong những Tập đoàn lớn nhất Nhật Bản.

VỮNG VÀNG VƯỢT SÓNG GIÓ

MỘT VỊ THẾ DOANH NGHIỆP HÀNG ĐẦU

TÀI TRỢ CHÍNH CHO GIẢI VÔ ĐỊCH CÚP QUỐC GIA 2022

Giải Bóng đá Cúp Quốc gia là giải đấu quan trọng trong hệ thống các Giải Bóng đá chuyên nghiệp Quốc gia, với sự góp mặt tham dự của các CLB V-League và CLB hạng Nhất.

Bà Bùi Hương Giang - Tổng Giám đốc BaF chia sẻ: "BaF với sản phẩm thịt heo BaF Meat rất vinh dự được đóng góp vào Giải bóng đá Cúp Quốc gia nói riêng và đóng góp cho sự phát triển của bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam nói chung. Trở thành Nhà tài trợ chính của Giải đấu là cơ hội để BaF được thể hiện trách nhiệm xã hội và tinh thần gắn kết với cộng đồng. "

MỘT KẾT QUẢ KINH DOANH TRỌN VẸN

VỐN CHỦ SỞ HỮU
LIÊN TỤC TĂNG TRƯỞNG

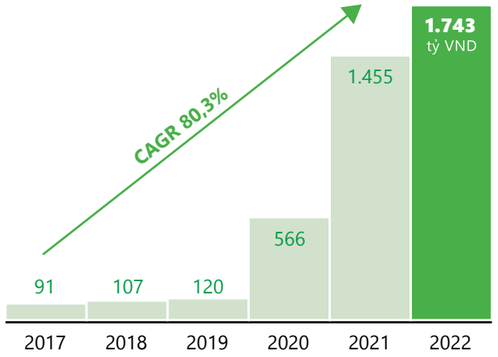

TÀI SẢN DÀI HẠN
TĂNG MẠNH, LÀ NỀN TẢNG
SINH LỢI TƯƠNG LAI

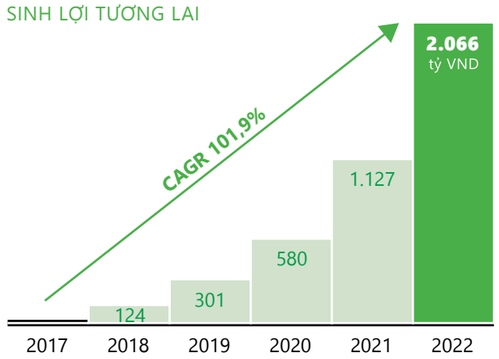

TỔNG DOANH THU
CHUYỂN DỊCH
MẠNH SANG
CHĂN NUÔI

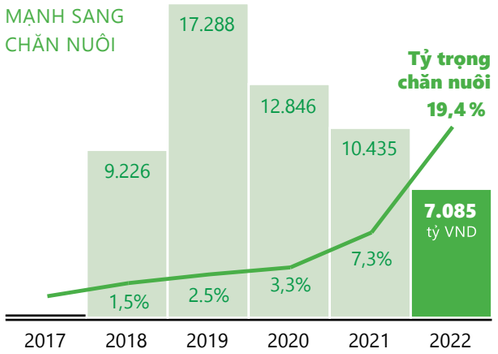

LỢI NHUẬN GỘP
CAO NHẤT LỊCH SỬ

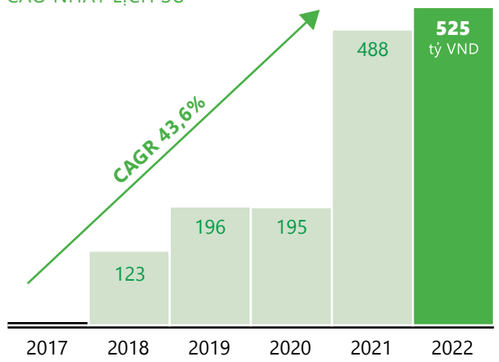

BIÊN LỢI NHUẬN
CAO NHẤT 6 NĂM
NHỜ MẢNG CHĂN NUÔI

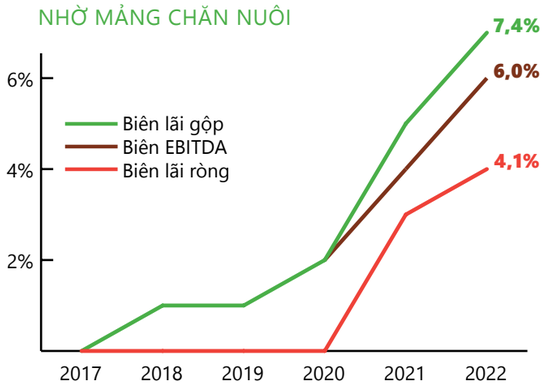

KHẢ NĂNG THANH TOÁN
ĐƯỢC CỦNG CỐ, DUY TRÌ NGƯỠNG AN TOÀN

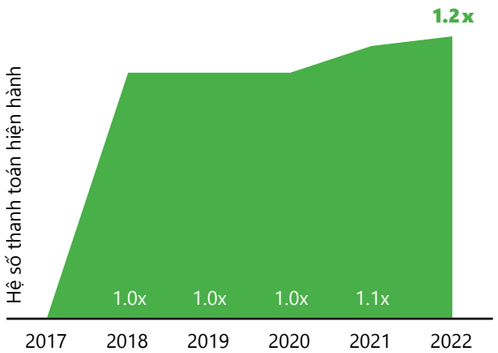

CHỈ TIÊU	2020	2021	2022
KHẢ NĂNG THANH TOÁN			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,0x	1,1x	1,2x
Hệ số thanh toán nhanh	0,79x	0,84x	0,72x
CƠ CẤU NGUỒN VỐN			
Nợ vay tài chính / Vốn chủ sở hữu	13,2%	11,2%	54,9%
Nợ vay tài chính / Tổng tài sản	1,4%	3,0%	20,2%
Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	88,9%	79,4%	56,3%
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG			
Vòng quay tổng tài sản	2,2x	2,0x	1,4x
Vòng quay hàng tồn kho	27 ngày	38 ngày	55 ngày
Vòng quay tiền mặt	58 ngày	74 ngày	82 ngày
KHẢ NĂNG SINH LỢI			
Biên lợi nhuận gộp	1,5%	4,7%	7,4%
Biên lợi nhuận ròng	0,36%	3,08%	4,06%
ROE	13,4%	31,9%	17,9%
ROA	0,8%	6,0%	5,6%
Lợi nhuận kinh doanh / Doanh thu thuần	0,5%	3,7%	4,8%

(*) Số liệu trong niên độ tài chính 2022 và tại ngày 31/12/2022.

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

KÍNH THƯA QUÝ NHÀ ĐẦU TƯ, KHÁCH HÀNG VÀ ĐỐI TÁC!

Tôi rất hân hạnh được chia sẻ với Quý vị về hành trình Vững Vàng Vượt Sóng Gió trong năm vừa qua của Công ty Cổ phần Nông Nghiệp BaF Việt Nam.

Đại dịch COVID-19 vừa qua đi thì lạm phát và hoàng loạt biến động khôn lường tiếp tục phủ bóng đen lên mọi mặt kinh tế, xã hội. Xung đột vũ trang giữa hai cường quốc về xuất khẩu nông sản là Nga và Ukraine cũng như chính sách zero-covid nghiêm ngặt của Trung Quốc tiếp tục khiến chuỗi cung ứng bị đứt gãy, chi phí hoạt động tăng cao, giá hàng hóa biến động thất thường. Nền kinh tế nói chung trong hầu hết mọi lĩnh vực đều phải đương đầu với thách thức. Song, đối với riêng ngành chăn nuôi, chúng ta còn phải chiến đấu với nguy cơ từ dịch tả heo châu Phi (ASF) - mối đe dọa trực tiếp đến ngành chăn nuôi, nguyên nhân chính làm giảm đáng kể quy mô đàn heo và gây ra rủi ro nghiêm trọng đối với an ninh, vệ sinh thực phẩm ở một số quốc gia châu Phi, châu Á.

Về thị trường giá, giá heo dù có lúc phục hồi nhưng đột ngột giảm mạnh từ nửa cuối năm do sức mua yếu trong khi giá thành đầu vào, từ giá nguyên liệu thức ăn chăn nuôi đến chi phí hoạt động, sản xuất, hậu cần... đều tăng phi mã.

ĐÓ LÀ NHỮNG THÁCH THỨC CHƯA TỪNG CÓ TIỀN LỆ. MỘT CƠN BÃO TỐ THẬT SỰ!

Dù phải đối mặt với bão tố nhưng Con Tàu BaF vẫn vững vàng vượt sóng gió. Tập thể 1.108 thành viên BaF dưới sự dẫn dắt của Ban lãnh đạo cũng như sự ủng hộ của Quý Nhà đầu tư, Khách hàng, Đối tác, đã cùng nhau đoàn kết, nỗ lực đạt được nhiều thành tựu và cơ bản hoàn thành trọng trách, kế hoạch kinh doanh mà Đại hội đồng Cổ Đông giao phó.

Năm 2022, BaF bán ra hơn 303.500 con heo và 596.058 tấn nông sản, góp phần bình ổn thị trường, giữ vững an ninh lương thực, thực phẩm. Về doanh thu, Công ty thu về 7.083 tỷ VND trong năm. Riêng doanh thu mảng chăn nuôi đạt 1.373 tỷ VND, tăng gần gấp đôi so với cùng kỳ năm ngoái và chiếm tỷ trọng 19% trong cơ cấu tổng doanh thu, tăng so với tỷ trọng 7% năm 2021. Sự chuyển dịch trong cơ cấu doanh thu giúp biên lãi gộp đạt 7,4%, bứt phá so với mức 4,7% cùng kỳ nhờ vào biên lãi gộp rất cao 25% của mảng chăn nuôi, giúp Công ty ghi nhận 525 tỷ VND lợi nhuận gộp, cao nhất lịch sử hoạt động.

Cũng không thể không nhắc về thành tựu mang tính bước ngoặt của BaF trong năm qua. Đó chính là nghiên cứu công thức Cám chay gồm 100% nguyên liệu có nguồn gốc từ thực vật, đạm thực vật và giới thiệu thành công thương hiệu thịt Heo Ăn Chay BaF Meat. Trên thị trường chăn nuôi với rất nhiều tên tuổi, thương hiệu từ nước ngoài đến trong nước, chúng tôi tin rằng Heo Ăn Chay đang tạo ra những giá trị khác biệt thực sự. Sự khác biệt không chỉ đến từ tên gọi, mà còn xuất phát từ tất cả những nỗ lực nghiên cứu, phát triển cả chuỗi FEED - FARM - FOOD để tạo ra sản phẩm tiêu dùng chất lượng cao cho chính người tiêu dùng Việt Nam.

Cùng với việc áp dụng các tiêu chuẩn thực hành tốt nhất trong ngành chăn nuôi, được quốc tế công nhận cho toàn bộ chuỗi cung ứng từ sản xuất thức ăn chăn nuôi, trang trại đến các hoạt động sản xuất, cung cấp thực phẩm, BaF đang dần khẳng định vị trí top đầu các doanh nghiệp chăn nuôi trong nước, tiên phong về chăn nuôi công nghệ cao. Và quan trọng hơn hết, chính là bảo đảm nguồn cung thịt heo sạch đáng tin cậy cho người tiêu dùng, góp phần nâng cao các tiêu chuẩn thực hành chăn nuôi theo tiêu chuẩn quốc tế tại Việt Nam.

Bên cạnh đó, BaF đã và đang tích cực tìm kiếm các đối tác quốc tế để cùng đồng hành trong phát triển chăn nuôi công nghệ cao tại Việt Nam. Đó là điều kiện để thúc đẩy các doanh nghiệp tiềm năng, giàu khát vọng và sẵn sàng hành động như BaF có những bước tiến vượt bậc hơn nữa, không chỉ đạt hiệu quả cao về kết quả kinh doanh mà còn phát huy giá trị của một doanh nghiệp phát triển bền vững. Trong một bức tranh toàn cảnh hơn, ở một mục tiêu dài hạn hơn, đó là điều kiện để thúc đẩy cạnh tranh và gia tăng giá trị cho ngành nông nghiệp Việt Nam.

Và chúng tôi tin rằng, vững vàng vượt sóng gió chính là tinh thần, chính là hành động như thế!

Trân trọng.

TRƯƠNG SỸ BÁ
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

THÔNG ĐIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

KÍNH THƯA QUÝ NHÀ ĐẦU TƯ, KHÁCH HÀNG VÀ ĐỐI TÁC!

Ngày 26/10/2022, Công ty Cổ phần Nông nghiệp BaF Việt Nam đã tổ chức lễ công bố thương hiệu "Heo Ăn Chay" BaF Meat, đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong hải trình 6 năm ra khơi của Con Tàu BaF. Lần đầu tiên, người tiêu dùng Việt Nam có cơ hội tiêu dùng sản phẩm thịt heo được nuôi dưỡng từ nguồn "Cám Chay" 100% nguyên liệu có nguồn gốc từ thực vật, đạm thực vật. Bên cạnh đó là cam kết không sử dụng chất tạo nạc, tăng trọng và các tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm khác.

Ngay khi ra mắt, thương hiệu Heo Ăn Chay đã thu hút sự quan tâm rất lớn của giới truyền thông và người tiêu dùng bởi ý nghĩa độc đáo, chất lượng khác biệt. Qua đó góp phần giúp BaF vượt qua một năm kinh doanh đầy thách thức với nhiều kết quả đáng khích lệ.

Năm 2022, Công ty ghi nhận 7.083 tỷ VND doanh thu thuần, chủ yếu từ hoạt động chăn nuôi và kinh doanh nông sản, vượt 19% kế hoạch kinh doanh được Đại hội đồng Cổ đông giao phó. Cơ cấu doanh thu có sự chuyển dịch mạnh mẽ với tỷ trọng 19% đóng góp từ 1.373 tỷ VND doanh thu chăn nuôi, tăng 80% về giá trị và cao hơn đáng kể so với tỷ trọng 7% năm 2021. Sản lượng Heo Ăn Chay bán ra trong năm lên đến 303.500 con, gấp đôi cùng kỳ và phù hợp với chiến lược trở thành tập đoàn chăn nuôi hiện đại, tiên phong theo mô hình 3F hàng đầu Việt Nam của BaF.

Dù được định hướng thu gọn do biên lợi nhuận thấp và tiềm ẩn rủi ro, vị thế của BaF trên thị trường kinh doanh nông sản vẫn rất lớn với sản lượng giao dịch năm 2022 lên đến 596.058 tấn nông sản, giúp Công ty chủ động được nguồn nguyên liệu thức ăn chăn nuôi, tối ưu giá vốn. Nhờ đó biên lợi nhuận gộp mảng chăn nuôi đạt đến 25%, kéo biên lợi nhuận gộp hợp nhất vượt 7,4%, tăng mạnh so với mức 4,7% cùng kỳ. Khấu trừ chi phí, BaF thu ròng 288 tỷ VND lợi nhuận sau thuế, biên lợi nhuận ròng theo đó tăng nhẹ từ 3,1% cùng kỳ lên 4,1%, cao nhất kể từ khi thành lập.

Song hành cùng những chỉ số kinh doanh tích cực, BaF không ngừng đầu tư mở rộng, hoàn thiện hệ sinh thái 3F hiện đại, khép kín theo chuỗi FEED - FARM - FOOD.

Tính đến ngày 31/12/2022, Công ty vận hành 3 nhà máy thức ăn chăn nuôi với tổng công suất 460.000 tấn/năm. Trong đó, BaF Tây Ninh là nhà máy đầu tiên tại Việt Nam đạt cùng lúc 2 chứng nhận quốc tế cao nhất trong ngành là GLOBAL GAP và FSSC 22000 phiên bản mới nhất 5.1. Tiêu chuẩn này cũng sẽ được áp dụng cho các nhà máy thức ăn chăn nuôi còn lại trong toàn hệ thống BaF.

Công ty cũng sở hữu hơn 20 trang trại heo với quy mô hơn 200.000 con, vươn lên vị trí Top 5 doanh nghiệp chăn nuôi heo lớn nhất Việt Nam. Kế hoạch xây dựng cơ sở chế biến, giết mổ cũng đã có phương án cụ thể thông qua thỏa thuận ký kết với Tỉnh Tây Ninh về chủ trương phát triển tổ hợp sản xuất, chế biến, bảo quản thịt quy mô 50.000 tấn thịt/năm tại đây.

Quy mô tổng tài sản của công ty đạt 4.729 tỷ VND. Chất lượng tài sản được tối ưu với cơ cấu các tài sản kinh doanh sinh lời như tài sản cố định,... tăng mạnh. Giá trị tài sản cố định tại thời điểm cuối năm tăng gấp đôi cùng kỳ lên 1.096 tỷ VND trong khi cơ cấu tài sản không sinh lời mà chủ yếu là các khoản công nợ phải thu khách hàng giảm mạnh 46% so với 31/12/2021. Cấu trúc vốn và các hệ số thanh toán được duy trì ở ngưỡng hợp lý, an toàn.

> Ngay khi ra mắt, **HEO ĂN CHAY** đã thu hút sự quan tâm rất lớn của người tiêu dùng bởi ý nghĩa độc đáo, chất lượng khác biệt.

Không chỉ quyết liệt đầu tư tài sản hữu hình, BaF còn đặc biệt chú trọng phát triển tài sản vô hình là đội ngũ nhân sự trình độ chuyên môn cao, đoàn kết, nhiệt huyết, sáng tạo,... bằng chế độ đãi ngộ tốt, môi trường nhân văn cùng ngân sách nghiên cứu phát triển phù hợp.

Một năm nhiều sóng gió cần phải đương đầu nhưng hành trình càng gian khó thì thành quả càng ngọt ngào. Kết quả mà BaF đạt được trong năm vừa qua chắc chắn không phải là đích đên cuối cùng. Trong hành trình "nâng tầm chất lượng cuộc sống", bằng tất cả tấm lòng, khát khao, nỗ lực không ngừng nghỉ của tập thể Ban lãnh đạo và Cán bộ công nhân viên, với sự tin tưởng đồng hành của Quý cổ đông, Khách hàng và Đối tác, tôi tin rằng chúng ta sẽ lại nối tiếp những thắng lợi mới, cán đích thành công những mục tiêu mới trong các năm tiếp theo.

Trân trọng.

BÙI HƯƠNG GIANG
Tổng Giám đốc

2 MỘT MÔ HÌNH TIÊN PHONG

CƠ CẤU TỔ CHỨC 032

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ 034

BAN LÃNH ĐẠO 036

ĐỘI NGŨ QUẢN LÝ 040

HỆ SINH THÁI BaF 042

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 050

CƠ CẤU TỔ CHỨC

CÔNG TY CỔ PHẦN **NÔNG NGHIỆP BaF VIỆT NAM**

17 công ty con

14 CÔNG TY CHĂN NUÔI | **03** CÔNG TY THỨC ĂN CHĂN NUÔI / CHẾ BIẾN | **07** TỈNH THÀNH

CÔNG TY TNHH ANH VŨ PHÚ YÊN	100,0%
CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI BẢO NGỌC	100,0%
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CHĂN NUÔI MINH THÀNH	98,0%
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẮC AN KHÁNH	98,0%
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ ĐÔNG AN KHÁNH	98,0%
CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI NAM AN KHÁNH	98,0%
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TRANG TRẠI XANH 1	98,0%
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ TRANG TRẠI XANH 2	98,0%

SIBA FOOD
CÔNG TY CỔ PHẦN SIBA FOOD VIỆT NAM — 10,2%

CTCP CHĂN NUÔI CÔNG NGHỆ CAO HẢI ĐĂNG TÂY NINH	99,4%
CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI CÔNG NGHỆ CAO SÔNG HINH	100,0%
CTCP SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI CHĂN NUÔI KIM HỢI	99,9%
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TÂM HƯNG	99,0%
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ NÔNG NGHIỆP TÂN CHÂU	99,9%
CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU THIÊN PHÚ SƠN	100,0%
CTCP NÔNG NGHIỆP BAF BÌNH ĐỊNH	98,0%
CÔNG TY TNHH MTV BAF MEAT BÌNH PHƯỚC	100,0%
CTCP THỨC ĂN CHĂN NUÔI BAF TÂY NINH	99,0%

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

Là một công ty cổ phần
được thành lập theo luật pháp Việt Nam,
mô hình quản trị của BaF được tổ chức theo
Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

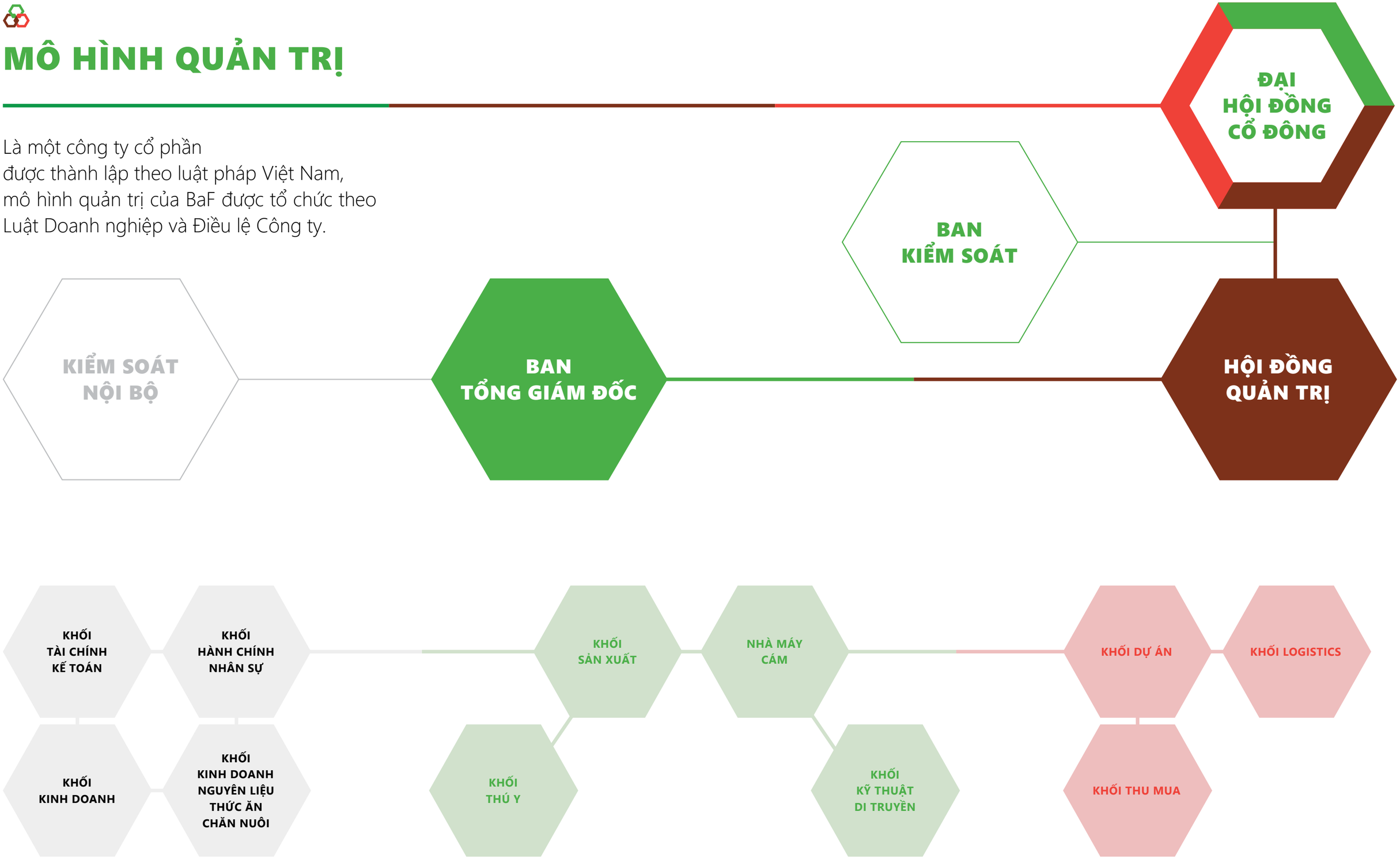

BAN LÃNH ĐẠO

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông TRƯƠNG SỸ BÁ
Chủ tịch HĐQT — Thông tin chi tiết tại trang 37

Bà BÙI HƯƠNG GIANG
Thành viên HĐQT / Tổng Giám đốc — Thông tin chi tiết tại trang 38

Ông PHAN NGỌC ẤN
Thành viên HĐQT / Phó Tổng Giám đốc — Thông tin chi tiết tại trang 38

Ông BÙI QUANG HUY
Thành viên HĐQT độc lập — Thông tin chi tiết tại trang 37

Ông LÊ XUÂN THỌ
Thành viên HĐQT không điều hành — Thông tin chi tiết tại trang 37

Ông TRƯƠNG SỸ BÁ

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Chủ tịch Trương Sỹ Bá trở thành lãnh đạo cao nhất của BaF từ tháng 03/2022. Dưới sự lãnh đạo của Vị Thuyền Trưởng tài ba, con tàu BaF đã vượt qua một năm kinh doanh đầy thách thức với nhiều thành tựu.

Là một lãnh đạo có tầm nhìn và tâm huyết với nền nông nghiệp Việt Nam, Chủ tịch Bá đã sáng lập, dẫn dắt Tập đoàn Tân Long qua hơn hai thập kỷ trở thành một trong những tập đoàn nông nghiệp lớn nhất Việt Nam với doanh thu hàng tỷ USD/năm.

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

Cử nhân Kinh tế - Đại học Kinh tế Quốc Dân Hà Nội.

CHỨC VỤ TẠI TỔ CHỨC KHÁC

CTCP TẬP ĐOÀN TÂN LONG
Chủ tịch Hội đồng Quản trị / Tổng Giám đốc

CTCP SIBA HOLDINGS
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

CTCP KHAI THÁC VÀ XNK KHOÁNG SẢN THIÊN LONG
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

CÂU LẠC BỘ BÓNG ĐÁ SÔNG LAM NGHỆ AN
Chủ tịch

Ông BÙI QUANG HUY

Thành viên HĐQT độc lập

Ông Huy được bầu vào Hội đồng Quản trị với tư cách thành viên độc lập từ tháng 03/2021. Ông Huy có kinh nghiệm quản trị phong phú khi đã từng đảm nhiệm vị trí lãnh đạo tại cả đơn vị tư nhân (CTCP Tập đoàn Cơ khí Công Nghệ cao) và đơn vị nhà nước (Công ty Sông Hồng, Tổng Công ty Đông Bắc - Bộ Quốc Phòng).

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

Thạc sỹ

CHỨC VỤ TẠI TỔ CHỨC KHÁC

Không

Ông LÊ XUÂN THỌ

Thành viên HĐQT không điều hành

Ông Thọ là Thành viên Hội đồng Quản trị từ tháng 03/2021, sau một thời gian giữ cương vị Phó Giám đốc của BaF từ tháng 12/2017 đến tháng 03/2020. Trước khi gia nhập BaF, Ông Thọ là lãnh đạo tại các công ty thành viên thuộc Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (VINACHEM) gồm CTCP DAP Số 2 và Công ty Tài chính Cổ phần Hóa Chất Việt Nam.

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

Cử nhân

CHỨC VỤ TẠI TỔ CHỨC KHÁC

Không

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Bà BÙI HƯƠNG GIANG

Thành viên HĐQT / Tổng Giám đốc

Với hơn 20 năm kinh nghiệm quản lý, điều hành doanh nghiệp, bà Giang là người đặt nền móng xây dựng nên nhiều doanh nghiệp lớn mạnh, trong đó có doanh nghiệp đứng đầu Việt nam về cung ứng nguyên liệu thức ăn chăn nuôi.

Bà Giang giữ vai trò Tổng Giám đốc BaF từ tháng 07/2020 và đã cùng Ban Tổng Giám đốc dẫn dắt BaF đạt được nhiều thành tựu.

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

Cử nhân Kinh tế

CHỨC VỤ TẠI TỔ CHỨC KHÁC

Lãnh đạo - Các công ty thành viên của BaF

Ông PHAN NGỌC ẤN

Thành viên HĐQT / Phó Tổng Giám đốc

Ông Ấn có hơn 14 năm nắm giữ các chức vụ quản lý điều hành trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi, gia súc, gia cầm, heo giống,... tại GreenFeed Vietnam, Nông Lâm Vina, UsAgri Vietnam. Bên cạnh đó, Ông Ấn còn có 9 năm phụ trách mảng tài chính kế toán ở các công ty FDI hàng đầu như Coca-Cola Vietnam, Prudential Vietnam...

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

Cử nhân Tài chính Kế toán
Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh

CHỨC VỤ TẠI TỔ CHỨC KHÁC

Không

Ông NGUYỄN TIẾN THÀNH

Phó Tổng Giám đốc Thường trực

Với 26 năm kinh nghiệm trong ngành chăn nuôi, Ông Thành đã kinh qua các vị trí Giám đốc Sản xuất tại Tập đoàn Cargill (Mỹ); Giảng viên Khoa Chăn nuôi Thú Y, Trường Đại học Nông Lâm TPHCM; Giám đốc Kỹ thuật, đào tạo nông trường, Giám đốc Dự án Trại heo Công nghệ cao và Giám đốc Điều hành mảng FARM của Tập đoàn GreenFeed; Tổng Giám Đốc Công ty thiết bị công nghệ chăn nuôi Bigdutchman (Đức) trước khi gia nhập BaF từ tháng 07/2022 với vai trò Phó Tổng Giám đốc Thường trực.

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

Cử nhân Quản trị Kinh doanh
Tiến Sỹ Khoa học Động vật

CHỨC VỤ TẠI TỔ CHỨC KHÁC

Không

BAN KIỂM SOÁT

Ông NGUYỄN THANH HẢI
Trưởng Ban Kiểm soát

Ông Hải giữ vị trí Trưởng Ban Kiểm soát từ tháng 03/2021. Trước đó, Ông Hải là Trưởng Ban Kiểm soát nội bộ của BaF. Ông Hải có kinh nghiệm phong phú trong lĩnh vực tài chính, kế toán và từng đảm nhiệm vai trò Trợ lý Tổng Giám đốc của CTCP Sài Gòn Kim Cương.

TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

Cử nhân Kế toán Kiểm toán

CHỨC VỤ TẠI TỔ CHỨC KHÁC

Không

Ông NGUYỄN QUỐC VĂN
Thành viên Ban Kiểm soát

Ông Văn là Thành viên Ban Kiểm soát từ tháng 03/2021, chuyên trách kiểm soát dự án. Ông Văn có trình độ Cử nhân Xây dựng.

Bà DƯƠNG THỊ HỒNG TÂN
Thành viên Ban Kiểm soát

Bà Tân là Thành viên Ban Kiểm soát từ tháng 03/2021, chuyên trách kiểm soát chứng từ. Bà Tân có trình độ cử nhân Kế toán

ĐỘI NGŨ QUẢN LÝ BaF

Ông NGUYỄN VĂN QUYẾT
Giám đốc Kinh doanh

Ông TRƯƠNG SỸ QUẢNG
Giám đốc Phát triển Dự án

Ông NGUYỄN QUANG TIẾN
Giám đốc Thú y

Ông NGUYỄN NGỌC PHỤC
Giám đốc Kỹ thuật Di truyền

Ông NGÔ CAO CƯỜNG
Kế toán Trưởng

Ông LÊ VŨ TRIỆU
Giám đốc Sản xuất FARM

Ông VŨ KHÁNH DUY
Giám đốc Sản xuất FOOD

Bà LÊ THỊ MỸ DUYÊN
Giám đốc Thu mua & Thống kê

Bà LÝ THỊ THU THẢO
Giám đốc Hành chính Nhân sự

Bà TRẦN THỊ THU THỦY
Giám đốc Dinh dưỡng Công thức

HỆ SINH THÁI BaF

TỪ NHỮNG TRANG TRẠI
RỘNG LỚN, HIỆN ĐẠI CHUẨN 4.0

BaF hiện sở hữu hệ thống hơn 20 trại nuôi heo thịt và heo giống trải dài khắp lãnh thổ Việt Nam với tổng đàn Heo Ăn Chay lên đến 200.000 con tính đến cuối năm 2022.

BaF theo đuổi mô hình trang trại nuôi heo hiện đại 4.0 với những ưu điểm sử dụng công nghệ cao được nhập khẩu từ châu Âu. Các dự án trang trại chăn nuôi được Công ty xây dựng theo mô hình chuẩn hoá, đồng bộ về thiết bị và công nghệ, sánh ngang với công nghệ tiên tiến trên thế giới.

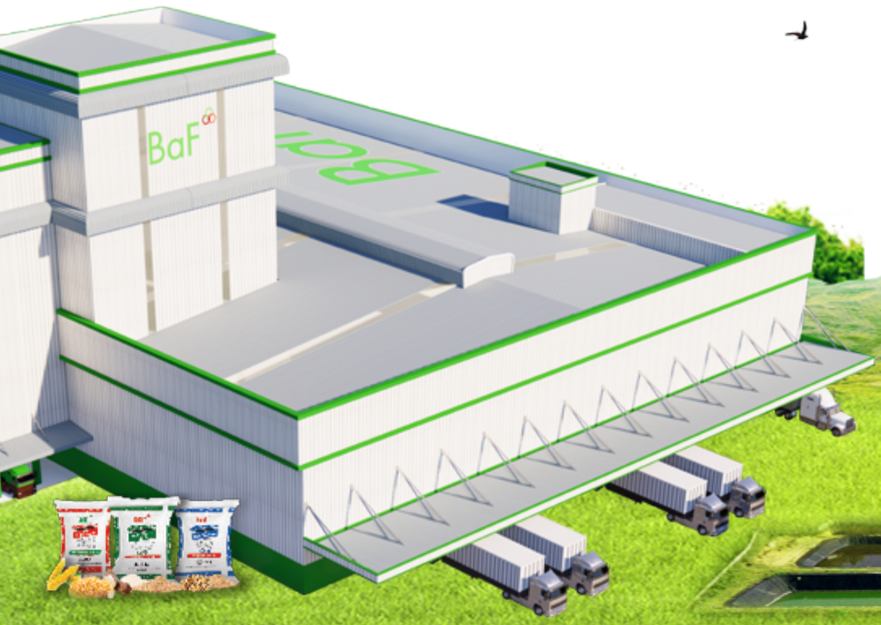

NGUỒN DINH DƯỠNG ĐỘC QUYỀN
TỰ CHỦ, CHẤT LƯỢNG CAO

BaF tự hào làm chủ hoàn toàn về nguồn cung thức ăn chăn nuôi. "Cám chay" BaF có công thức độc quyền, 100% nguyên liệu có nguồn gốc từ thực vật, đạm thực vật; được sản xuất tại hệ thống nhà máy đạt tiêu chuẩn chất lượng quốc tế cao nhất gồm GLOBAL GAP và FSSC 22000.

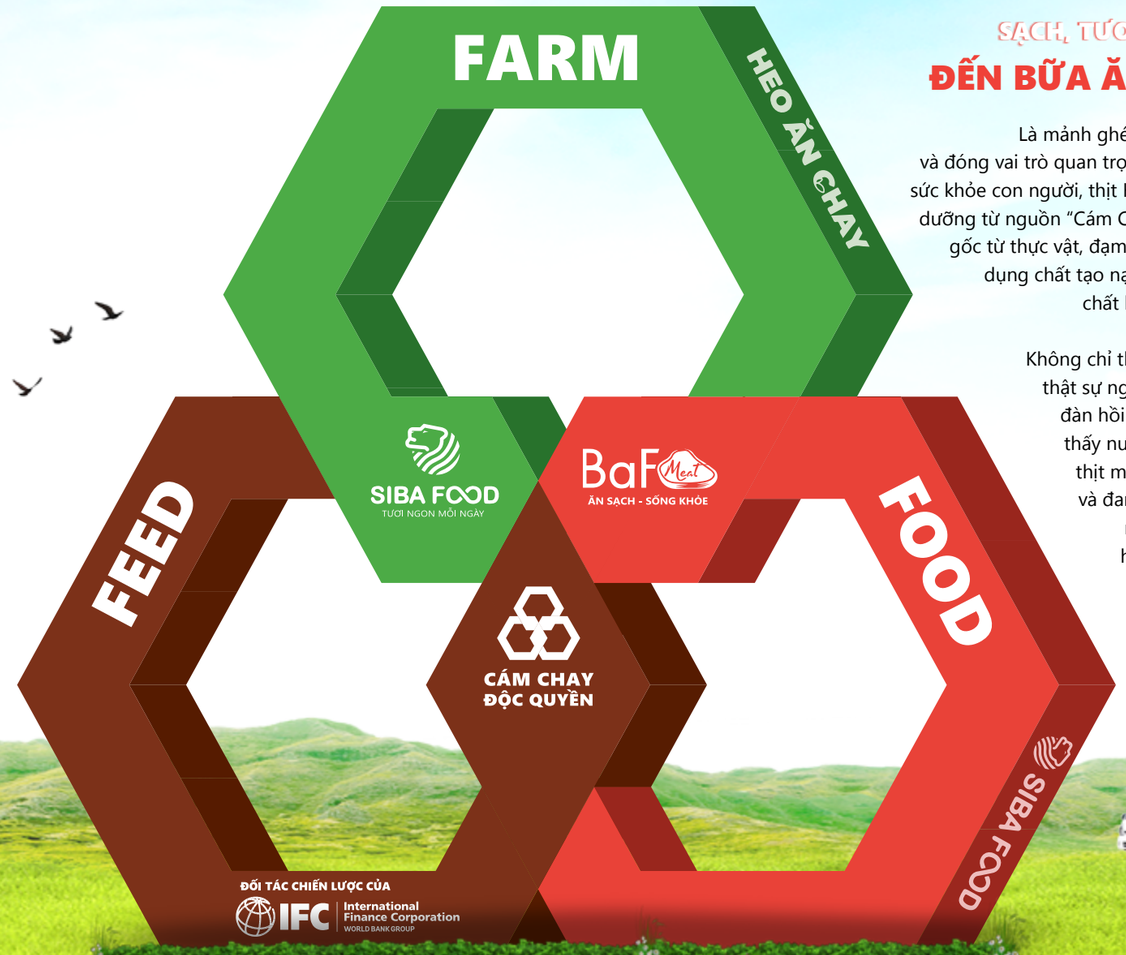

TRAO THỰC PHẨM SẠCH, TƯƠI NGON, GIÁ CẢ HỢP LÝ
ĐẾN BỮA ĂN MỖI GIA ĐÌNH

Là mảnh ghép cuối cùng trong hệ sinh thái 3F và đóng vai trò quan trọng nhất, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người, thịt Heo Ăn Chay BaF Meat được nuôi dưỡng từ nguồn "Cám Chay" 100% nguyên liệu có nguồn gốc từ thực vật, đạm thực vật cùng cam kết không sử dụng chất tạo nạc, tăng trọng nên 100% bảo đảm chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm.

Không chỉ thật sự sạch, thịt Heo Ăn Chay còn thật sự ngon, có màu đỏ hồng tự nhiên, độ đàn hồi tốt, tỉ lệ rỉ nước ít, khi luộc thịt sẽ thấy nước trong hơn, ít nổi bọt và miếng thịt mềm, thơm, ăn không ngậy. BaF đã và đang đầu tư xây dựng hệ thống nhà máy giết mổ, chế biến thực phẩm hiện đại cùng hệ thống phân phối rộng khắp nhằm giải quyết hiệu quả bài toán cung cấp thực phẩm tươi ngon, an toàn đến bữa ăn mỗi gia đình Việt.

HỆ SINH THÁI BaF

MẢNG FEED

Dựa trên 3 nguồn lực, BaF xây dựng chiến lược dinh dưỡng khác biệt

ĐỘC QUYỀN

CÔNG THỨC CÁM CHAY ĐƯỢC NGHIÊN CỨU BỞI

ĐỘI NGŨ CHUYÊN GIA TÀI NĂNG

Đội ngũ của BaF là những chuyên gia hàng đầu về dinh dưỡng động vật, có kinh nghiệm xây dựng chiến lược dinh dưỡng đúng nhu cầu cho vật nuôi giúp heo sinh trưởng phát triển nhanh, thời gian nuôi ngắn, trọng lượng xuất chuồng cao từ đó gia tăng hiệu quả kinh tế.

CHẤT LƯỢNG

TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ 100% NGUỒN GỐC THỰC VẬT, TỪ

NGUỒN NGUYÊN LIỆU TỐT NHẤT

Điểm đặc biệt nhất trong công thức cám độc quyền cho đàn heo BaF là được tạo thành 100% từ các thành phần gốc thực vật. Công thức này hoàn toàn khác biệt với loại cám thương mại có chứa các thành phần từ gốc động vật như bột xương thịt, bột huyết, bột lông vũ, bột cá đang được sử dụng trên thị trường hiện nay.

Nguyên liệu được lấy từ những nguồn tốt nhất, ngon nhất với số lượng lớn, được sàng lọc, đánh giá và chọn lựa theo tiêu chuẩn và vai trò của từng chất dinh dưỡng giúp bảo đảm sự cân đối và an toàn cho thức ăn chăn nuôi.

TỰ CHỦ

NĂNG LỰC SẢN XUẤT PHỤC VỤ HỆ SINH THÁI 3F, VỚI

HỆ THỐNG NHÀ MÁY HIỆN ĐẠI

Hệ thống nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi của BaF được đầu tư công nghệ tiên tiến, trang thiết bị hiện đại được chuyển giao từ những tập đoàn nổi tiếng của Châu Âu và Mỹ như Buhler, Farmsun,... vận hành tự động 100% công suất giúp chủ động nguồn thức ăn phục vụ nhu cầu của trang trại, bảo đảm và kiểm soát các tiêu chuẩn dinh dưỡng tối ưu cho từng giai đoạn phát triển của đàn heo.

100%

PHÁT TRIỂN TRANG TRẠI ĐẾN ĐÂU PHÁT TRIỂN NHÀ MÁY ĐẾN ĐÓ

3 NHÀ MÁY | công suất **460.000** tấn/năm

FSSC 22000

GLOBALG.A.P.

HỆ SINH THÁI BaF

MẢNG FARM

BaF
THAM QUAN TRANG TRẠI TRỰC TUYẾN

HƠN 20 TRANG TRẠI

GIỐNG TỐT
CON GIỐNG CHẤT LƯỢNG

Việc tăng năng suất đàn heo phụ thuộc vào 3 yếu tố: con giống tốt, thức ăn dinh dưỡng và chế độ chăm sóc tại chuồng trại tốt. Việc gắn nghiên cứu con giống với đầu tư công nghệ là bước đi tiên quyết cho sự phát triển bền vững.

Về con giống, BaF đã ký hợp đồng đối tác chiến lược với Tập đoàn Genesus của Canada về cung cấp nguồn giống heo tại thị trường Việt Nam. Genesus là một tên tuổi lớn Top 3 trên thế giới về nghiên cứu và sản xuất đàn giống chất lượng cao, sử dụng công nghệ đánh dấu gen trong chọn lọc giống, có danh tiếng cao trong lĩnh vực cải tiến di truyền.

Heo giống thuần chủng Genesus phù hợp với điều kiện chăn nuôi tại Việt Nam với nhiều ưu điểm như thích nghi tốt, tăng trọng nhanh, sinh con nhiều và nuôi con tốt. Heo có ngoại hình đẹp, nạc dày, đỏ, da mỏng, thân dài, cơ bắp, tỷ lệ thịt xẻ và tỷ lệ nạc cao, đáp ứng yêu cầu của nhà sản xuất và người tiêu dùng.

HIỆN ĐẠI
TRANG TRẠI THÔNG MINH
VẬN HÀNH TỰ ĐỘNG

mô hình chuồng trại 4.0

Mô hình chuồng trại áp dụng công nghệ 4.0 hiện đại, trang thiết bị chuyển giao từ Châu Âu - Mỹ, bảo đảm tuân thủ an toàn sinh học tuyệt đối, bảo vệ sức khỏe vật nuôi tối đa và nâng cao năng lực sản xuất.

KHÉP KÍN
MÔ HÌNH CHUỒNG TRẠI
BẢO ĐẢM AN TOÀN SINH HỌC

TỔNG DIỆN TÍCH THAM KHẢO

14ha

Quy mô cho **5.000 GP**

- Bán kính **3km** tới **Khu dân cư**
- Bán kính **5km** tới **Trại khác**
- Bán kính **10km** tới **Vùng dịch tễ**

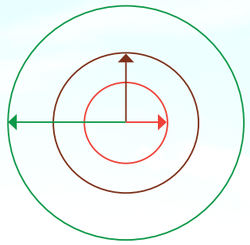

100%

tổng đàn 200.000 con

HỆ SINH THÁI BaF

MẢNG FOOD

HIỆN ĐẠI

HỆ THỐNG GIẾT MỔ KHÉP KÍN

& PHÂN PHỐI RỘNG KHẮP

60

SIBA FOOD

300 BaF MEAT SHOP

KHÁC BIỆT

THỊT HEO ĂN CHAY - BaF MEAT

THẬT SỰ THƠM NGƠN, TƯƠI SẠCH

BaF Meat - Thịt Heo Ăn Chay thật sự khác biệt về mọi mặt so với những sản phẩm, thương hiệu khác trên thị trường. Đàn heo được nuôi bằng Cám Chay độc quyền, được nuôi trong những trang trại quy mô, khép kín chuẩn 4.0 nên chất lượng thịt thật sự thơm ngon, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

HOÀN THIỆN

HỆ SINH THÁI CHUẨN 3F

MỘT MÔ HÌNH TIÊN PHONG

FOOD - mảng chế biến và phân phối, là mảnh ghép cuối cùng để khép kín mô hình tiên phong 3F "từ trang trại đến bàn ăn", giúp BaF nâng cao năng lực cạnh tranh, kiểm soát hoàn toàn chuỗi giá trị từ nguồn đầu vào đến thành phẩm hoàn thiện và có thể tự hào trao tận tay người tiêu dùng những sản phẩm chất lượng nhất.

100%

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

FEED

KẾT HỢP BÁN CÁM VÀO CHUỖI LIÊN KẾT

Phát triển nhà máy cám đi kèm trang trại nuôi heo.

Kết hợp bán cám vào chuỗi liên kết nhằm tận dụng lợi thế nguồn nguyên liệu lớn, ổn định giá, cạnh tranh. Sử dụng kênh phân phối heo giống làm đòn bẩy bán heo kèm cám.

TẬP TRUNG PHỤC VỤ NHU CẦU NỘI BỘ

Xây dựng 2 nhà máy tại Nghệ An (phục vụ các trang trại khu vực phía Bắc) và Tây Ninh (phục vụ các trang trại phía Nam).

Chủ động hoàn toàn nguồn thức ăn và kiểm soát được dinh dưỡng cho từng loại heo.

Giảm giá thành chăn nuôi heo.

MỤC TIÊU NĂM 2030

SẢN LƯỢNG CÁM

2.800.000 tấn/năm

Nội bộ:
1.500.000 tấn/năm

Thương mại:
1.300.000 tấn/năm

FARM

CHIẾN LƯỢC TẬN GỐC DI TRUYỀN TỪ CẤP CỤ KỴ

Bán giống bố mẹ ra thị trường để đáp ứng nhu cầu tái đàn của của thị trường.

Bán heo thịt kết hợp heo giống nhằm tận dụng kênh phân phối chéo.

Cung ứng nguồn heo sạch chất lượng cao cho mảng FOOD.

Hợp tác chiến lược với Top 3 công ty giống di truyền lớn nhất thế giới (Genesus) nhằm cung cấp nguồn heo giống có chất lượng vượt trội với năng suất cao.

Quản trị trang trại tập trung, áp dụng công nghệ chuồng trại tiên tiến của thế giới, bảo đảm an toàn sinh học tuyệt đối và vệ sinh môi trường.

TOP 3
CÔNG TY CHĂN NUÔI HÀNG ĐẦU VIỆT NAM

Tổng đàn nái
200.000 con

Tổng đàn heo
2.500.000 con

Sản lương heo thương phẩm
10.000.000 con

FOOD

XÂY DỰNG NHÀ MÁY CHẾ BIẾN HIỆN ĐẠI

Mở rộng đa dạng kênh phân phối từ truyền thống đến hiện đại.

Chú trọng xây dựng kênh phân phối nội bộ bằng việc đầu tư vào chuỗi bán lẻ SIBA FOOD.

Cung cấp nguồn thực phẩm tươi ngon, sạch sẽ đến tận tay người tiêu dùng Việt Nam với giá cả hợp lý.

Xây dựng nhà máy giết mổ, chế biến hiện đại công nghệ Châu Âu; đạt tiêu chuẩn Global GAP, FSSC 22000, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Tối ưu sản xuất từ sơ chế thịt đến chế biến sâu sản phẩm, phụ phẩm giá trị gia tăng từ thịt. Phần đầu lòng và phụ phẩm qua nhà máy chế biến xương thịt làm nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi.

CÔNG SUẤT GIẾT MỔ HEO

8.000 con/ngày

CHUỖI PHÂN PHỐI NỘI BỘ

15.200 cửa hàng

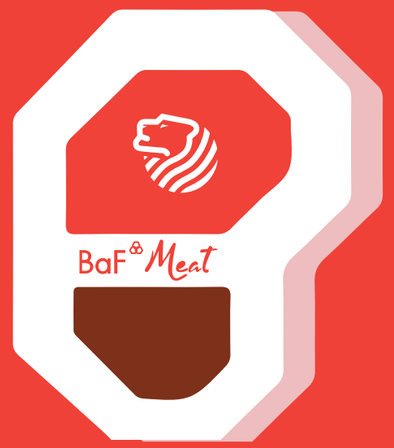

TOP 3 CÔNG TY CHĂN NUÔI HÀNG ĐẦU VIỆT NAM

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

TẦM NHÌN 2030

3 MỘT NỖ LỰC PHI THƯỜNG

2022 - TỨ BỀ GIÔNG BÃO 056

NGÀNH HEO - LÙI MỘT THƯỚC, TIẾN VẠN DẶM 058

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC 060

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023 066

TĂNG TRƯỞNG SUY YẾU

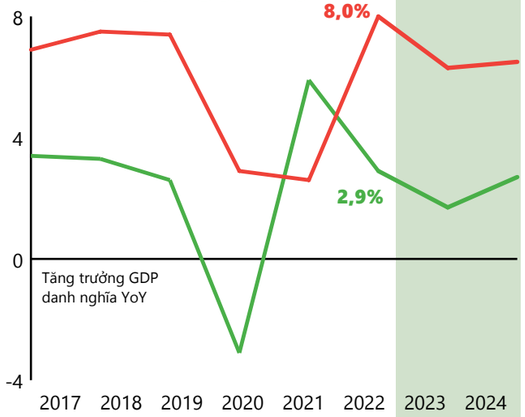

LẠM PHÁT BÙNG NỔ

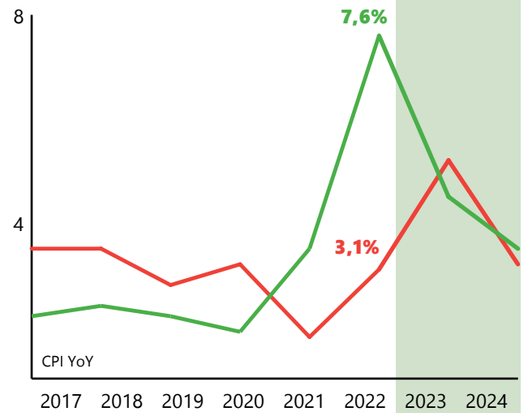

LÃI SUẤT TĂNG ĐỘT NGỘT

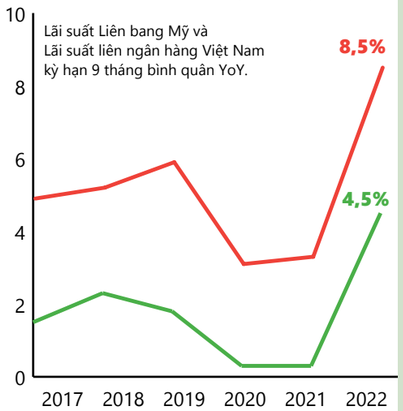

Nguồn: World Bank, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (SBV), Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED)

NHẤN VÀO BIỂU ĐỒ ĐỂ XEM CHI TIẾT

DỰ BÁO CỦA WORLD BANK

2022 - TỨ BỀ GIÔNG BÃO

THẾ GIỚI & VIỆT NAM

QUẢ BOM LẠM PHÁT BỊ KÍCH NỔ...

Năm 2022 khởi đầu với nhiều hy vọng khi Đại dịch COVID-19 dần bị đẩy lùi trên toàn thế giới. Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Nhà nước, Việt Nam là một trong những quốc gia sớm chiến thắng dịch bệnh, giữ vững được nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định. Ngành chăn nuôi theo đó kỳ vọng được hưởng lợi với chi phí đầu vào sẽ hạ nhiệt bởi sự hàn gắn chuỗi cung ứng, trong khi giá bán heo, thực phẩm nói chung hứa hẹn tăng cao nhờ vào sức mua phục hồi.

Thực tế đã diễn ra đúng như thế cho đến giữa năm, câu chuyện đột ngột thay đổi với những biến động khôn lường.

Tháng 02/2022, Nga tấn công Ukraine, xung đột vũ trang giữa hai cường quốc hàng đầu về xuất khẩu nông sản khiến giá các mặt hàng này leo thang. Cùng với đó, giá dầu khí tăng vọt châm ngòi cho quả bom lạm phát vốn đã âm ỉ hình thành do chính sách tiền tệ siêu nới lỏng của nhiều quốc gia trong nhiều năm.

...GÂY RA NHỮNG HỆ LỤY KHÔN LƯỜNG...

Lạm phát toàn cầu tăng phi mã buộc các Ngân hàng Trung ương phải đảo ngược chính sách bất chấp rủi ro suy thoái. Kinh tế toàn cầu vốn đang ngập trong "tiền rẻ" suốt 2 năm đại dịch, nay đột ngột phải chịu lãi suất cao. Dòng tiền bất ngờ bị siết chặt làm các doanh nghiệp điêu đứng, đơn hàng bị đình trệ, người lao động bị sa thải, thu nhập giảm sút khiến người tiêu dùng phải đắn đo hơn trong chi tiêu.

Hệ quả rõ nét nhất đã thể hiện qua hàn thử biểu là thị trường chứng khoán. Chứng khoán toàn cầu đồng loạt lao dốc, DOW JONES (Mỹ) có năm giảm điểm mạnh nhất kể từ khủng hoảng tài chính năm 2008 trong khi VNINDEX (Việt Nam) bị thổi bay 100 tỷ USD giá trị thị trường.

...VÀ NHỮNG THAY ĐỔI CĂN BẢN, SÂU SẮC

Đã xuất hiện một số tín hiệu vĩ mô tích cực, các Chính phủ và Ngân hàng Trung Ương cũng đã hành động quyết liệt, kịp thời để vừa kiềm chế được lạm phát, vừa "hạ cánh mềm" nền kinh tế.

Tuy nhiên, điều kiện thị trường chung đã có những thay đổi căn bản, sâu sắc như tiền đã không còn rẻ; nguồn vốn đã không còn dễ dãi; toàn cầu hóa bị đe dọa; sức mua thị trường và sức khỏe kinh tế chung sẽ không thể sớm phục hồi, dẫn đến cạnh tranh sẽ ngày càng gay gắt.

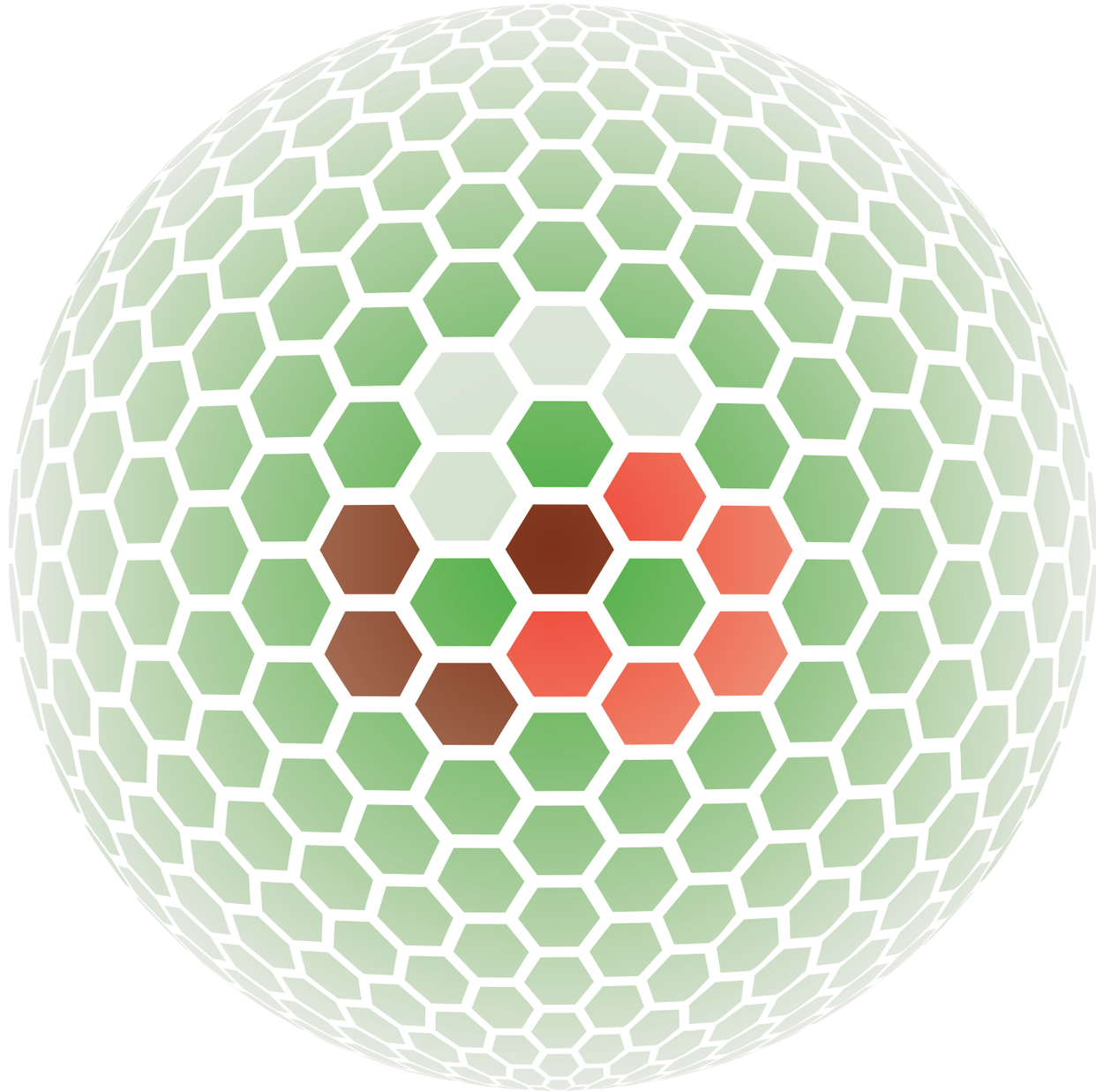

BỐI CẢNH MỚI ĐÒI HỎI DOANH NGHIỆP PHẢI THẬT SỰ BẢN LĨNH

NGÀNH HEO

LÙI MỘT THƯỚC

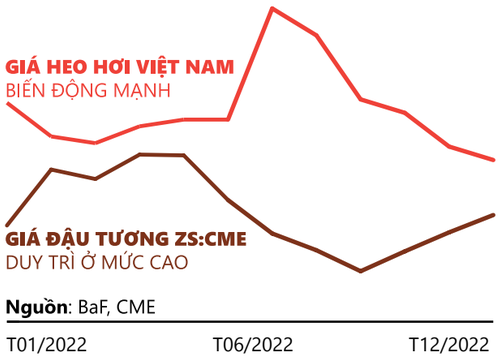

MÀ CÒN LÀ HỆ QUẢ TỪ SỰ MANH MÚN CỦA MÔ HÌNH CHĂN NUÔI NHỎ LẺ TRUYỀN THỐNG

KHÔNG CHỈ LÀ THỬ THÁCH CHU KỲ KINH TẾ

2022 thật sự là một năm khó khăn với nền kinh tế nói chung và ngành heo nói riêng. Sức mua nội địa sụt giảm, nhu cầu từ thị trường tiêu thụ lớn nhất thế giới lại đóng băng do Chính phủ Trung Quốc duy trì chính sách zero-covid cũng như Chính phủ Việt Nam siết chặt hoạt động biên mậu đã kéo giảm giá heo hơi trong suốt nửa cuối năm về quanh 50.000 VND/kg.

Giá bán heo hơi đầu ra giảm, trong khi giá thành nguyên liệu, chi phí đầu vào như ngô, đậu tương,... vẫn duy trì ở mức cao. Cú sốc thanh khoản hệ thống cùng lãi suất đi vay tăng mạnh có thể ví như đòn "knock-out" chí mạng, triệt tiêu khả năng cầm cự, phục hồi của nhiều người chăn nuôi.

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, chăn nuôi nhỏ lẻ truyền thống chiếm khoảng 40% tổng đàn heo cả nước. Dù chiếm tỷ trọng cao nhưng mô hình này từ lâu đã bộc lộ nhiều bất cập như sự chủ quan, thiếu quy hoạch, thiếu đầu tư khiến tỷ lệ heo bệnh cao, là nguồn rủi ro lây lan dịch bệnh; vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm không bảo đảm...

Năm 2022, số heo chết vì dịch ASF ở mức thấp, khoảng 57.000 con

NGƯỜI CHIẾN THẮNG SAU CÙNG LÀ NHỮNG DOANH NGHIỆP

ĐẦU TƯ BÀI BẢN CHUYÊN NGHIỆP

TIẾN VẠN DẶM

Năm 2011, Việt Nam có khoảng 4,1 triệu nông hộ chăn nuôi heo thì đến năm 2021 chỉ còn dưới 2 triệu nông hộ. Tỷ lệ chăn nuôi nông hộ giảm 5 - 7%/năm, riêng giai đoạn 2019 - 2021, cơ sở chăn nuôi quy mô nông hộ giảm 15 - 20%.

Hiện nay, sản lượng heo thuộc nhóm nông hộ nhỏ lẻ giảm còn 35 - 40%, sản lượng nhóm hộ chuyên nghiệp và trang trại chiếm 50 - 60%.

Quy mô chăn nuôi của khối doanh nghiệp liên tục tăng mạnh. Tính đến tháng 11/2022, 16 doanh nghiệp và đơn vị quy mô lớn duy trì 6 triệu con, chiếm 20% tổng đàn, theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

Có thể thấy, những thách thức trong thời gian qua đã tạo nên một cuộc thanh lọc khốc liệt, chuyển dịch từ chăn nuôi quy mô nhỏ sang chăn nuôi quy mô lớn, tập trung và hình thành các chuỗi giá trị chăn nuôi.

CUỘC THANH LỌC KHỐC LIỆT NHƯNG CẦN THIẾT, TẤT YẾU

Đó là sự thanh lọc cần thiết, chuyển dịch tất yếu, lùi một thước để tiến vạn dặm trên hành trình hướng đến một nền chăn nuôi bền vững, hiện đại, an toàn dịch bệnh. Điều đó cũng phù hợp với định hướng chiến lược của Chính phủ, phấn đấu đến năm 2025, Việt Nam có 10 - 12 chuỗi sản xuất liên kết lớn.

QUYẾT ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM
VỀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI 2021 - 2030

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

THÀNH TỰU

KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ CÔNG TY CHĂN NUÔI HÀNG ĐẦU

BaF đứng ở vị thế là công ty chăn nuôi hàng đầu áp dụng mô hình sản xuất sạch 3F với hơn 20 trang trại khép kín hiện đại trải dài khắp cả nước được áp dụng mô hình 4.0 đạt các tiêu chuẩn quốc tế, được chuyển giao từ các tập đoàn lớn nhất tại Châu Âu và Mỹ. Năm 2022 ghi nhận sự chuyển biến tích cực với tổng số đàn heo gia tăng nhanh chóng, đạt gần gấp đôi so với năm 2021 và BaF đang tự chủ kênh phân phối với việc đưa vào vận hành hơn 60 cửa hàng Siba Food và gần 300 Meat Shop trên toàn quốc đã hoàn thiện hệ sinh thái 3F khép kín.

IFC

Bằng những nỗ lực xây dựng và phát triển có định hướng, BaF vinh dự được hợp tác với IFC. Gói tài trợ tổng trị giá 900 tỷ VND cho BaF sẽ hỗ trợ sự tăng trưởng của các trang trại chăn nuôi, phát triển các nhà máy thức ăn chăn nuôi và các nhà máy giết mổ chế biến thịt sạch. Sự đồng hành của IFC sẽ giúp BaF hoàn thiện hơn việc áp dụng các tiêu chuẩn môi trường và xã hội vào hoạt động kinh doanh hướng đến phát triển bền vững, thúc đẩy cạnh tranh và cải thiện các tiêu chuẩn, thực hành tại các trang trại, hỗ trợ hiện đại hóa và áp dụng các thông lệ quốc tế tốt nhất.

Dù thị trường chung chịu ảnh hưởng do chính sách thắt chặt tiền tệ với mặt bằng lãi suất cao, BaF đã tiếp cận được những nguồn vốn rẻ và dài hạn từ các quỹ đầu tư trong nước và nước ngoài thông qua kênh huy động vốn từ thị trường chứng khoán. Ngoài IFC, hiện BaF đang làm việc với rất nhiều quỹ đầu tư để huy động thêm nguồn vốn nhằm bảo đảm đáp ứng nhu cầu phát triển trong tương lai.

HEO ĂN CHAY

Nhu cầu tiêu dùng thịt sạch chất lượng được dự báo có dư địa phát triển mạnh 10-15%/năm. Với tiêu chí xây dựng thương hiệu đi lên từ chất lượng, thương hiệu thịt heo BaF đang được biết đến rộng rãi và nhận được nhiều phản hồi tích cực về chất lượng, giá cả. Tháng 10/2022, BaF chính thức giới thiệu thịt Heo Ăn Chay BaF Meat sử dụng hoàn toàn nguồn cám do Công ty sản xuất độc quyền có gốc đạm thực vật với đặc điểm vượt trội như thịt mềm, thơm ngon, không có mùi hôi, ít mỡ mà heo ăn cám công nghiệp có đạm động vật không thể nào có được.

Ngày 07/10/2022, BaF vinh dự được trao giải thưởng APEA nhờ những cống hiến trong thúc đẩy kinh tế tư nhân và truyền cảm hứng cho sự phát triển của Việt Nam nói chung và nền nông nghiệp nước nhà nói riêng.

Ông Nguyễn Tiến Thành, Phó Tổng Giám đốc Thường trực BaF, thay mặt Công ty nhận giải.

APEA (Asia Pacific Enterprise Awards) - Giải thưởng Doanh nghiệp châu Á khởi xướng vào năm 2008, là giải thưởng doanh nghiệp uy tín hàng đầu khu vực châu Á, được tổ chức bởi

BẢNG VÀNG BaF

KHỞI CÔNG NHIỀU TRANG TRẠI

Để đáp ứng kế hoạch tăng đàn đến năm 2030, BaF khởi công đầu tư xây dựng các trang trại Đông An Khánh, Nam An Khánh, Bắc An Khánh, Hải Đăng, Trang trại xanh 2, Tân Châu và Tâm Hưng với tổng công suất 20.000 heo nái và 150.000 heo thịt, dự kiến sẽ đi vào hoạt động trong năm 2023, các trang trại này được xem là trại đạt chuẩn cao nhất tại Việt Nam với hình mẫu hàng đầu về chuẩn mực thiết kế, xây dựng và vận hành hiện đại hoàn toàn đáp ứng các chuẩn mực chăn nuôi khắt khe nhất của Châu Âu và Hoa Kỳ.

HỆ THỐNG NHÀ MÁY HIỆN ĐẠI

BaF tối ưu hóa chuỗi chăn nuôi khép kín bằng việc vận hành nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi Tây Ninh với công nghệ hiện đại, vận hành tự động hóa 100% theo tiêu chuẩn quốc tế. Tháng 10/2022, Nhà máy BaF Tây Ninh là đơn vị đầu tiên ở Việt Nam đạt cùng lúc 2 chứng nhận tiêu chuẩn cao nhất về hệ thống quản lý chất lượng trong sản xuất thức ăn chăn nuôi, áp dụng trên toàn thế giới là "Thực hành Nông nghiệp toàn cầu GLOBAL G.A.P CFM 3.0" và "Chứng nhận Hệ thống quản lý thực phẩm FSSC 22000 Ver 5.1". Đây là kết quả đáng tự hào trong chiến lược cải tiến hệ thống sản xuất thức ăn chăn nuôi công nghệ cao mang tính bền vững, đón đầu đúng xu thế của ngành chăn nuôi, thực phẩm thế giới.

TỰ CHỦ 100%

NGUỒN THỨC ĂN CHĂN NUÔI

Hiện nhà máy cám Tây Ninh và Phú Mỹ bảo đảm cung ứng 100% sản lượng thức ăn chăn nuôi với nguồn dinh dưỡng ổn định và chủ động cho toàn bộ hệ thống trang trại nội bộ của BaF với chất lượng tốt nhất. Sự tối ưu về công thức dinh dưỡng, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn nguyên liệu thức ăn chăn nuôi giúp giảm đáng kể chi phí sản xuất, loại bỏ các rủi ro về vi sinh ảnh hưởng đến sức khỏe vật nuôi, bảo đảm dinh dưỡng cho đàn heo, tăng hiệu quả và giá trị gia tăng.

TỪ BỀ GIÔNG BÃO

CHỦ ĐỘNG SẺ CHIA VỚI KHÁCH HÀNG

Trong bối cảnh kinh tế khó khăn, BaF hiểu rằng với người tiêu dùng, việc tiết kiệm chi phí luôn là điều quan trọng. Vì vậy, BaF luôn sẵn sàng áp dụng các chương trình khuyến mãi tại các cửa hàng thuộc hệ thống Siba Food với hy vọng được chia sẻ một phần khó khăn, giúp người tiêu dùng có thể sử dụng các sản phẩm chất lượng cao của BaF với chi phí hợp lý.

LỢI THẾ QUY MÔ CẦN THỜI GIAN PHÁT HUY

Đi vào vận hành chính thức từ quý 2/2022, Nhà máy cám BaF Tây Ninh chưa thể hoạt động hết công suất, cộng thêm sự biến động giá cả nguyên liệu và định phí hoạt động đã ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Nhà máy. Tuy nhiên, trong tương lai gần, khi các trang trại thuộc hệ thống BaF đã, đang và sẽ được đầu tư xây dựng đi vào hoạt động, Nhà máy cám BaF Tây Ninh sẽ phát huy tối đa thế mạnh tiềm lực sẵn có, là mắt xích quan trọng cung cấp nguồn thức ăn chăn nuôi chủ động cho hệ sinh thái BaF.

CẠNH TRANH VỚI NHÓM FDI

Hiện nay, chăn nuôi công nghệ cao quy mô lớn đang trở thành một xu hướng mạnh mẽ với sự đầu tư của nhiều tập đoàn kinh tế lớn trong và ngoài nước. Tuy nhiên, tỷ trọng doanh nghiệp nội địa đầu tư quy mô lớn vẫn khá khiêm tốn so với nhóm FDI. Để giải bài toán nâng cao năng lực cạnh tranh trong bối cảnh cung vượt cầu, BaF đang tiến hành nghiên cứu và tìm tòi những sự khác biệt cho sản phẩm của mình, đồng thời xác định hướng đi chiến lược phù hợp với thị trường và nhu cầu khách hàng để từ đó giúp BaF tăng cường vị thế trong ngành chăn nuôi và đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thị trường, góp phần thúc đẩy sự phát triển của ngành chăn nuôi Việt Nam.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

KHÓ KHĂN

Năm 2022, ngành chăn nuôi trong nước đối mặt nhiều khó khăn từ các yếu tố vĩ mô khó lường như dịch tả heo Châu Phi, đứt gãy chuỗi cung ứng dưới tác động của cuộc xung đột Nga - Ukraine, giá dầu tăng cao làm chi phí vận chuyển tăng, từ đó làm tăng giá nguyên liệu đầu vào thức ăn chăn nuôi, trong khi thức ăn chăn nuôi chiếm đến 60% giá thành sản xuất.

GIÁ HEO HƠI VIỆT NAM
BIẾN ĐỘNG MẠNH

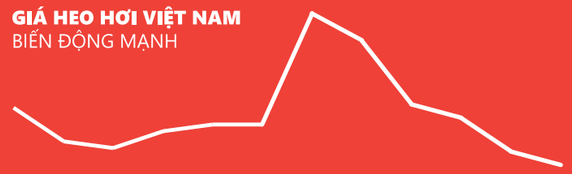

Nguồn: BaF

T01/2022 T06/2022 T12/2022

Giá heo hơi duy trì ở mức thấp trong 6 tháng đầu năm (47.000 - 56.000 VND/kg) và tăng từ giữa năm 2022, đạt đỉnh 75.000 VND/kg vào trung tuần tháng 7, giá thịt heo bắt đầu giảm từ tháng 8 và lao dốc khi sang tháng 9 ở mức 54.000 - 62.000 VND/kg. Đà giảm vẫn chưa dừng lại khi giá heo hơi cuối tháng 12 giảm về gần 50.000 VND/kg.

Nguyên nhân chủ yếu đến từ nguồn cung dồi dào, song người tiêu dùng bị ảnh hưởng bởi kinh tế khó khăn, lạm phát tăng cao nên cần thắt chặt chi tiêu, cung tăng cầu giảm, dẫn đến giá heo giảm. BaF đánh giá, đến Q3/2023, khi nền kinh tế dần phục hồi và tăng tốc trở lại, hoạt động của các doanh nghiệp đi vào ổn định, việc làm và thu nhập của người lao động mới cải thiện, từ đó sức tiêu thụ dự báo sẽ tăng lên.

XEM THÊM THÔNG TIN VĨ MÔ TẠI TRANG 056
XEM THÊM THÔNG TIN NGÀNH HEO TẠI TRANG 058

CHỈ TIÊU	NĂM 2021	NĂM 2022	SO VỚI 2021
TỔNG TÀI SẢN	**5.457,2**	**4.729,1**	**-13,3%**
VỐN CHỦ SỞ HỮU	**1.454,8**	**1.742,7**	**+19,8%**
DOANH THU THUẦN	**10.434,4**	**7.083,4**	**-32,1%**
+ Kinh doanh nông sản	9.671,2	5.706,5	-41,0%
+ Chăn nuôi	762,2	1.372,7	+79,9%
+ Bán cám	-	3,1	-
+ Cho thuê trại nuôi heo	0,9	1,2	+34,1%
LỢI NHUẬN GỘP	**487,6**	**525,4**	**+7,8%**
+ Kinh doanh nông sản	215,7	152,4	-28,4%
+ Chăn nuôi	273,6	376,3	+37,2%
+ Bán cám	-	-4,2	-
+ Cho thuê trại nuôi heo	-1,8	0.9	+49,0%
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	**390,5**	**338,9**	**-13,2%**
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	**321,8**	**287,8**	**-10,6%**
ROE	**22,1%**	**18,0%**	**-4,1 điểm %**

DOANH THU CÓ SỰ CHUYỂN DỊCH TỶ TRỌNG CHIẾN LƯỢC

Doanh thu thuần năm 2022 đạt 7.083 tỷ VND, chủ yếu đến từ hoạt động chăn nuôi và kinh doanh nông sản. Sản lượng heo bán ra trong năm 2022 đạt hơn 303.500 con, tăng gần gấp đôi so với năm 2021, đã thúc đẩy doanh thu mảng chăn nuôi tăng 80%, đạt 1.373 tỷ VND.

Cơ cấu doanh thu năm 2022 có sự chuyển dịch với doanh thu chăn nuôi tăng mạnh chiếm tỷ trọng 19,4% trong cơ cấu tổng doanh thu. Doanh thu hoạt động kinh doanh nông sản giảm nhưng biên lợi nhuận gộp đạt 2,7%, tăng so với mức 2,2% cùng kỳ năm 2021. Đây được xem là tín hiệu tích cực cho định hướng chiến lược của BaF trong tương lai.

BIÊN LÃI GỘP BỨT PHÁ NHỜ MẢNG CHĂN NUÔI

Lợi nhuận gộp năm 2022 tăng 7,8% so với năm 2021. Xét riêng hoạt động chăn nuôi, lợi nhuận gộp tăng 37,2% nhưng biên lãi gộp giảm, nguyên nhân ghi nhận do giá heo hơi và nguyên liệu đầu vào thức ăn chăn nuôi biến động bất lợi cùng với việc các trang trại mới đi vào hoạt động chưa đều đàn, trong khi định phí sản xuất vẫn phát sinh.

Để có được sự biết đến và đón nhận của thị trường trong giai đoạn mở rộng quy mô hoạt động và xây dựng thương hiệu, BaF cần gia tăng số lượng đội ngũ nhân sự, đặc biệt là nhân sự quản lý chủ chốt và đội ngũ bán hàng; cũng như phải chú trọng đầu tư chi phí quảng bá thương hiệu đến với đối tác, nhà đầu tư và người tiêu dùng. Điều đó làm chi phí quản lý doanh nghiệp và bán hàng tăng so với cùng kỳ, dẫn đến lợi nhuận sau thuế giảm 10,6% so với năm 2021, đạt 288 tỷ VND.

TOP 5 DOANH NGHIỆP CHĂN NUÔI HEO LỚN NHẤT VIỆT NAM

Năm 2022 là năm đầu tiên đánh dấu bước chuyển mình của BaF theo chiến lược tái cơ cấu lĩnh vực hoạt động, giảm dần tỷ trọng mảng kinh doanh nông sản với biên lợi nhuận thấp và tập trung hoàn thiện Hệ sinh thái FEED - FARM - FOOD có hiệu quả kinh doanh vượt trội. Sau năm 2021 đầy biến động, BaF tiếp tục phát triển mạnh mẽ trong năm 2022 với việc tập trung xây dựng chuỗi giá trị khép kín gồm 2 nhà máy thức ăn chăn nuôi, hơn 20 trang trại heo quy mô hơn 200.000 con, vươn lên vị trí Top 5 doanh nghiệp chăn nuôi heo lớn nhất Việt Nam.

Kết quả kinh doanh năm 2022 của BaF tiếp tục ghi nhận sự thành công cả về quy mô và hiệu quả kinh doanh bền vững, chứng minh tiềm năng về con đường phát triển mà Công ty định hướng đi theo. Tất cả là thành quả từ nỗ lực không ngừng, trách nhiệm, tâm huyết và sự chỉ đạo sát sao của Ban Lãnh đạo cùng tinh thần sáng tạo, tư duy học hỏi và phát triển của toàn thể Cán bộ công nhân viên.

Năm 2022, BaF đã phải đối mặt với nhiều yếu tố vĩ mô khách quan ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên, bằng nỗ lực không ngừng của đội ngũ nhân viên và sự quyết tâm của Ban lãnh đạo, Công ty đã đạt được kết quả kinh doanh khả quan. Nhìn lại những thành công và thất bại trong năm vừa qua, Công ty đã đúc rút thêm những kinh nghiệm quý báu và chủ động tìm kiếm những giải pháp để gia tăng hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp trong năm 2023.

Mục tiêu của BaF trong năm 2023 là củng cố vị thế và cạnh tranh hiệu quả với các công ty cùng ngành. Để đạt được mục tiêu này, Công ty đã đề ra nhiều kế hoạch và chiến lược, bao gồm tăng cường công tác quản lý và nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng. Ngoài ra, Công ty cũng sẽ tiếp tục đầu tư vào nghiên cứu và phát triển, mở rộng thị trường tiêu thụ và tìm kiếm các cơ hội hợp tác mới để phát triển và mở rộng hoạt động kinh doanh của mình. Với những nỗ lực này, BaF tin rằng sẽ đạt được những thành công vượt bậc trong năm 2023 và đem lại giá trị cho khách hàng, cổ đông và toàn xã hội.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023

CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH (tỷ VND)
DOANH THU THUẦN	**6.913,6**
+ Chăn nuôi	1.913,6
+ Thức ăn chăn nuôi	999,9
+ Kinh doanh nông sản	4.000,0
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	**301,4**
+ Chăn nuôi	192,0
+ Thức ăn chăn nuôi	45,4
+ Kinh doanh nông sản	64,0
BIÊN LỢI NHUẬN RÒNG	**4,0%**

DOANH THU CHĂN NUÔI SẼ TĂNG MẠNH
VỚI CƠ CẤU CHIẾM ĐA SỐ TỔNG DOANH THU

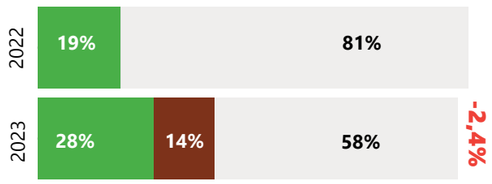

KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN SAU THUẾ TĂNG NHẸ
VỚI TỶ TRỌNG CHĂN NUÔI CHIẾM ĐA SỐ

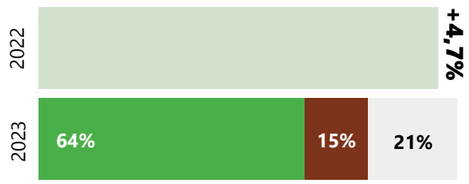

MẢNG CHĂN NUÔI

Tổng sản lượng heo dự kiến bán ra thị trường là 348.770 con, trong đó heo giống bố mẹ là 61.470 con, heo thịt 247.500 con, heo cai sữa 39.800 con. Doanh thu dự kiến đạt 1.913 tỷ VND, lợi nhuận sau thuế đạt 192 tỷ VND, chiếm 64% tổng lợi nhuận sau thuế của BaF.

Giữ vững và phát huy yếu tố quyết định thành công trong công tác giống với việc không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng con giống nhằm đáp ứng các chỉ tiêu năng suất và chất lượng thịt vượt trội. Tiếp tục triển khai xây dựng và đưa vào hoạt động các trang trại chăn nuôi với mô hình thiết kế hiện đại và công nghệ tiên tiến, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên và giảm thiểu các tác động của dự án đến môi trường.

Đẩy mạnh việc ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến của cuộc cách mạng công nghệ 4.0, phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Huy động và khai thác có hiệu quả các nguồn lực trong đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ, kinh nghiệm phát triển chăn nuôi, thú y.

Triển khai có hiệu quả việc kiểm soát các loại dịch bệnh nguy hiểm và dịch bệnh mới nổi. Chủ động phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm đàn heo sinh trưởng, phát triển tốt, giảm tối đa tỷ lệ chết của đàn heo, hạn chế tối đa các tổn thất kinh tế.

Từng bước chuyển đổi từ chăn nuôi cá thể sang chăn nuôi nhóm, bảo đảm tuân thủ các yêu cầu về an toàn sinh học, xây dựng và thực hiện phục lợi vật nuôi theo các tiêu chuẩn quốc tế. Hoàn thiện hơn việc áp dụng các tiêu chuẩn về môi trường và xã hội vào hoạt động kinh doanh hướng đến phát triển bền vững.

Nắm bắt thông tin thị trường để có phương án tăng đàn và sản xuất phù hợp. Vận hành và quản lý đàn heo khoa học với kế hoạch chu chuyển, ghép đàn để phát huy tối ưu quy mô công suất của từng trại, gia tăng giá trị sản xuất, nâng cao nâng suất và hiệu quả kinh tế cho toàn hệ thống.

CHỈ TIÊU	SẢN LƯỢNG BÁN RA (con)	LỢI NHUẬN GỘP (tỷ VND)	DOANH THU THUẦN (tỷ VND)
Heo giống bố mẹ	61.470	239,7	491,8
Heo thịt	247.500	303,1	1.367,3
Heo cai sữa	39.800	4,4	54,6
TỔNG CỘNG	**348.770**	**547,2**	**1.913,6**

MẢNG KINH DOANH NÔNG SẢN

Dự kiến năm 2023, hoạt động kinh doanh nông sản đóng góp 4.000 tỷ VND doanh thu và 64 tỷ VND lợi nhuận sau thuế, chiếm 21% tổng lợi nhuận sau thuế của BaF.

Năm 2022, BaF tận dụng thế mạnh về kinh nghiệm và đối tác sẵn có để tiếp tục hoạt động kinh doanh nông sản trên thị trường nội địa với nguồn cung ứng dồi dào và giá cả bình ổn. Nhìn nhận và nắm bắt biến động giá nông sản để mua vào và bán ra, tìm kiếm lợi nhuận từ việc kinh doanh chênh lệch giá ở các thời điểm. Việc làm này góp phần tạo ra dòng tiền phục vụ cho hoạt động kinh doanh và đầu tư xây dựng của Công ty, nhất là trong thời kỳ phát triển mở rộng như hiện nay, vốn là yếu tố rất quan trọng và cần thiết.

ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC GIẢM DẦN TỶ TRỌNG MẢNG KINH DOANH NÔNG SẢN, TẬP TRUNG VÀO HỆ SINH 3F FEED - FARM - FOOD

Trong thời gian tới, vẫn theo định hướng giảm dần tỷ trọng của hoạt động kinh doanh nông sản, nhưng BaF sẽ cân đối để mảng nông sản đồng hành song song, vừa đóng vai trò yếu tố nguyên liệu đầu vào cho hệ thống chuỗi cung ứng, vừa hỗ trợ Công ty tối đa hóa lợi nhuận, ổn định kinh tế, tạo bộ đệm để giảm sức ép về nguồn vốn.

MẢNG THỨC ĂN CHĂN NUÔI

Nhà máy cám BaF Tây Ninh với tổng công suất 400.000 tấn/năm chính thức đi vào hoạt động trong năm 2022, kết hợp với Nhà máy cám Phú Mỹ công suất hiện tại là 60.000 tấn/năm sẽ cung ứng đủ lượng cám cho các trang trại nội bộ của BaF, đồng thời sẽ bắt đầu có doanh thu thương mại về cám khi cám dinh dưỡng công ty sản xuất ra sẽ được bán ưu đãi theo chính sách bán cám kèm con giống. Doanh thu thuần dự kiến mảng sản xuất thức ăn chăn nuôi đạt 1.000 tỷ VND, lợi nhuận sau thuế ước đạt 45 tỷ VND, chiếm 15% tổng lợi nhuận sau thuế toàn Công ty.

Tuân thủ nghiêm ngặt quy trình sản xuất, giám sát chặt chẽ tất cả các công đoạn từ nhập nguyên liệu đầu vào đến sản phẩm đầu ra. Thường xuyên bảo trì và cải tiến hệ thống máy móc thiết bị và quản lý sản xuất. Nâng cao khả năng quản lý thực tế, báo cáo trực quan về dinh dưỡng bên cạnh việc đào tạo kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ.

Tối ưu hóa năng lực sản xuất của các nhà máy, cải thiện hiệu quả kinh doanh bằng việc quản trị tốt nguyên liệu để giảm thiểu tối đa hao hụt và cân đối khẩu phần ăn tối ưu nhất để tiết kiệm nguồn thức ăn chăn nuôi, tính toán chi phí sản xuất và giá cả phù hợp để bảo đảm sản xuất có lãi.

Đặc biệt chú trọng đến các chỉ tiêu về dinh dưỡng, vật lý nguyên liệu và sử dụng nguyên liệu trong thành phần thức ăn thân thiện với môi trường. Quản trị rủi ro, kiểm soát các nguy cơ nhằm bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng tránh các rủi ro vi sinh gây ảnh hưởng đến sức khỏe vật nuôi nhưng vẫn đáp ứng dinh dưỡng phù hợp và xuyên suốt cho heo trong mọi giai đoạn phát triển.

Thực hiện nghiêm túc các quy định, chuẩn mực quốc tế GLOBAL G.A.P và FSSC 22000 về hệ thống quản lý chất lượng cho các nhà máy cám. Tiếp tục hành trình duy trì, cải tiến và hoàn thiện hệ thống sản xuất thức ăn chăn nuôi áp dụng cho tất cả các nhà máy của BaF.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023

ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH CHUNG

Chủ động nắm bắt thông tin thị trường để có chiến lược kinh doanh phù hợp. Thực hiện xây dựng ngân sách nhằm quản lý tài sản, dòng tiền, lợi nhuận và kiểm soát chi phí, dựa trên bức tranh tổng thể về tình hình tài chính để đưa ra phương án cần thiết.

Xây dựng kế hoạch sử dụng có hiệu quả vốn nguồn tăng thêm, cân đối giữa nguồn vốn tự có và vốn vay để kiểm soát rủi ro tài chính và chi phí lãi vay. Phối kết hợp hoạt động kinh doanh giữa các mảng, phát huy tối đa tiềm lực sẵn có để tối đa hóa doanh thu và lợi nhuận.

Để nâng cao năng lực sản xuất và cạnh tranh, BaF hiện đang tiếp tục gia tăng quỹ đất chăn nuôi, trải dài ở các tỉnh thành từ Bắc chí Nam, nhằm phục vụ kế hoạch duy trì, mở rộng quy mô sản xuất - chăn nuôi, nâng cao hiệu suất hoạt động, từng bước chiếm lĩnh thị trường thịt heo đầy tiềm năng.

Trong thời gian tới, sự mở rộng về quy mô trại sẽ làm tăng sản lượng, đàn heo ở các trại vừa mới đi vào hoạt động trong năm 2022 sẽ ổn định và đều đàn hơn, từ đó cải thiện kết quả kinh doanh của hệ thống Công ty.

Xác định FOOD sẽ là yếu tố cạnh tranh ở tương lai với biên lợi nhuận lớn nhất trong chuỗi. Ở mảng FOOD, sau khi giết mổ vẫn còn 60% thành phần phụ khác của heo không dễ bán ra hoặc bán được nhưng với giá rất thấp. BaF đang trong quá trình nghiên cứu để tạo thành các sản phẩm chế biến để vừa tối ưu hóa đầu ra cho các thành phần phụ, vừa giúp người tiêu dùng được hưởng giá mua thịt heo tốt hơn.

BaF đang tiếp tục gia tăng
quỹ đất chăn nuôi
từng bước chiếm lĩnh thị trường

CÔNG TÁC QUẢN TRỊ

Theo dõi chặt chẽ chiến lược đầu tư, xây dựng kế hoạch huy động vốn phù hợp với tình hình thị trường, chính sách vĩ mô. Xây dựng dự trữ vốn bằng tiền mặt hợp lý, vừa bảo đảm khả năng thanh toán, vừa tối ưu khả năng đầu tư sinh lợi của số tiền nhàn rỗi.

Chủ động phương án mua hàng có chọn lọc và dự trữ có cân nhắc, phù hợp với nhu cầu thực tế nhằm giảm thiểu tồn kho gây ứ động vốn. Cân nhắc thuê tài sản cố định khi cần thiết trên cơ sở cân đối dòng tiền.

Hình thành hệ thống phân quyền, ủy quyền hợp lý để các cấp quản lý tự chủ trong công việc. Xây dựng cơ cấu tổ chức hợp lý và chặt chẽ, hoàn thiện công tác quản lý, sắp xếp và tổ chức bộ máy tinh gọn, nâng cao năng lực chuyên môn và quản lý điều hành thông qua việc tiêu chuẩn hóa trách nhiệm và nhiệm vụ.

Thiết lập tiêu chuẩn hoạt động, đánh giá hiệu quả công việc, đo lường và xây dựng các báo cáo hoạt động, so sánh với kết quả thực tế và thực hiện các biện pháp điều chỉnh cần thiết.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và bảo đảm tỷ lệ an toàn tài chính.

Khai thác thị trường hơn nữa, đẩy mạnh công tác tìm kiếm khách hàng, quảng bá hình ảnh thương hiệu của BaF. Thực hiện tốt các chính sách chiết khấu, giảm giá linh động cho từng đối tượng khách hàng, đặc biệt là những khách hàng tiềm năng để củng cố mối quan hệ bền lâu với Công ty.Phát triển bền vững, chú trọng công tác cộng đồng, bảo vệ môi trường và an sinh xã hội, thể hiện trách nhiệm cao với xã hội và cộng đồng.

Phát huy những thành tựu đã đạt được và tháo gỡ những khó khăn còn gặp phải trong năm 2022, Ban Tổng Giám đốc cùng toàn thể Cán bộ công nhân viên quyết tâm phấn đấu tăng trưởng, tiếp tục nỗ lực xây dựng BaF phát triển ổn định, hiệu quả và bền vững, tập trung hoàn thành kế hoạch năm 2023, thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết được Hội đồng Quản trị đưa ra nhằm kiến tạo và bảo vệ tốt nhất lợi ích của cổ đông và đối tác.

4 MỘT NỀN TẢNG MẠNH MẼ

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	072
BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT	084
QUẢN TRỊ RỦI RO	086
CỔ PHIẾU BAF	090
QUAN HỆ CỔ ĐÔNG	092

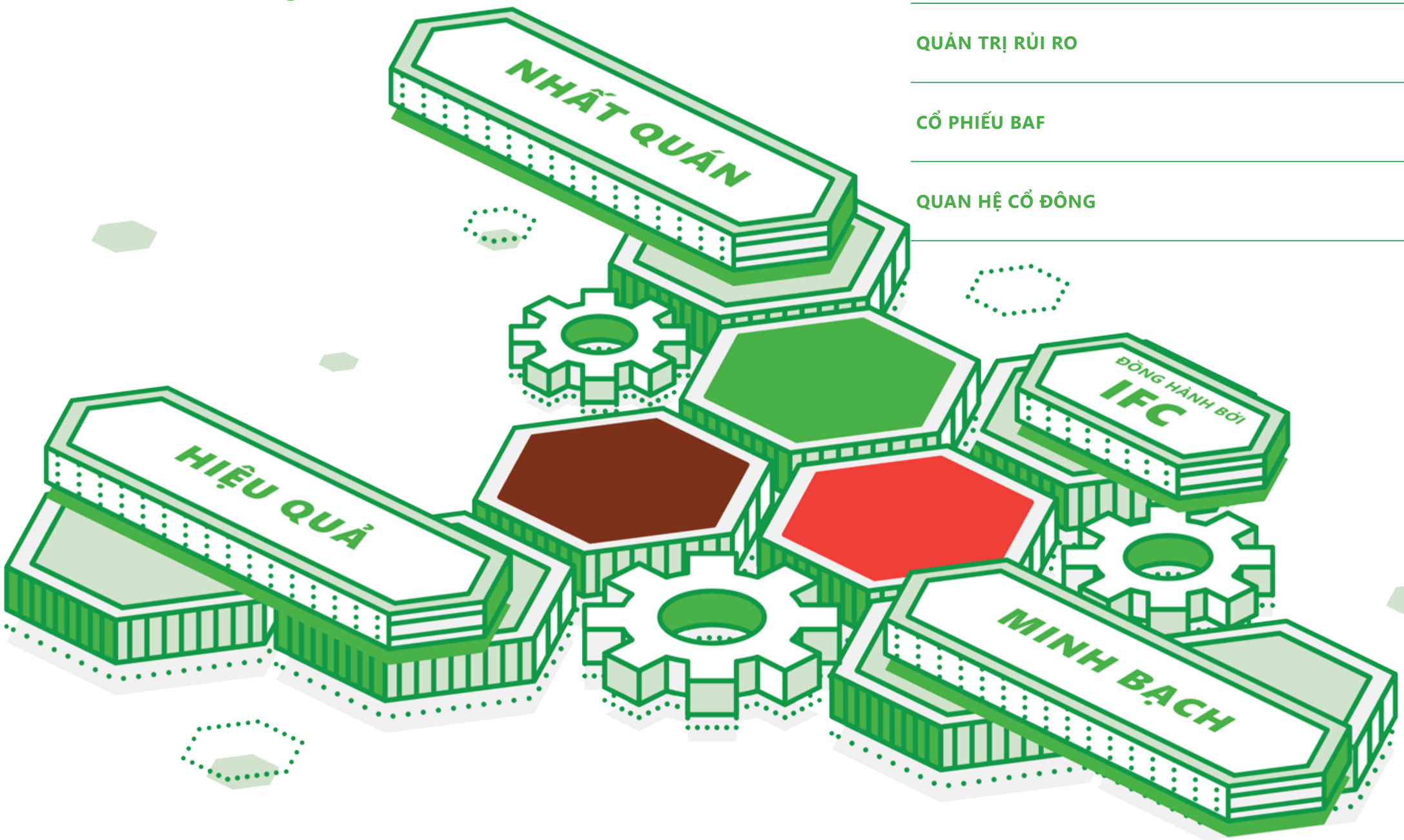

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Với vai trò là đại diện quyền lợi cho các cổ đông BaF, Hội đồng Quản trị luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, cùng với Ban Tổng Giám đốc thực hiện công tác chỉ đạo điều hành, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị Quyết Đại hội đồng Cổ đông đã đề ra. Thực hiện tốt chức năng hoạch định chiến lược, tổ chức chỉ đạo và giám sát mọi mặt hoạt động của Công ty, thẩm định và phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng phục vụ hoạt động kinh doanh, quyết định các vấn đề về nhân sự và quản lý theo thẩm quyền. Các hoạt động chỉ đạo, giám sát của HĐQT thông qua hình thức trực tiếp, và / hoặc bằng văn bản.

HĐQT hoạt động theo nguyên tắc tập thể, tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. HĐQT họp thường kỳ một lần mỗi quý. Tất cả các cuộc họp đều được chuẩn bị nội dung cụ thể và thông báo đến từng thành viên trước cuộc họp.

TRONG NĂM 2022, HĐQT ĐÃ TIẾN HÀNH ĐỊNH KỲ & ĐỘT XUẤT **39 CUỘC HỌP**

THÀNH VIÊN HĐQT	NHIỆM KỲ	HỌP HĐQT	TỶ LỆ	LÝ DO KHÔNG THAM DỰ
Ông TRƯƠNG SỸ BÁ	15/03/2022 - Nay	31 lần	79,5%	Là Thành viên HĐQT từ 15/03/2022
Bà BÙI HƯƠNG GIANG	21/07/2020 - Nay	39 lần	100,0%	
Ông PHAN NGỌC ẤN	03/02/2021 - Nay	39 lần	100,0%	
Ông BÙI QUANG HUY	03/02/2021 - Nay	39 lần	100,0%	
Ông LÊ XUÂN THỌ	03/02/2021 - Nay	39 lần	100,0%	
Ông NGUYỄN ANH TUẤN	04/07/2017 - 15/03/2022	05 lần	12,8%	Thôi nhiệm Thành viên HĐQT

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
DANH SÁCH NGHỊ QUYẾT / QUYẾT ĐỊNH
ĐÃ BAN HÀNH TRONG NĂM 2022

TT	SỐ NGHỊ QUYẾT / QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
01	01.01.2022/NQ-HĐQT	01/01/2022	Phê duyệt các hợp đồng / giao dịch với người nội bộ và người có liên quan phải được chấp thuận của HĐQT BaF.	100%
02	18.01.2022/NQ-HĐQT-BAF	18/01/2022	Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022.	100%
03	26.01.2022/NQ-HĐQT-BAF	26/01/2022	Ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ và thành lập Ban Kiểm toán nội bộ.	100%
04	02.10/NQ-BAF	10/02/2022	Góp vốn thành lập Công ty TNHH MTV BAF Meat Bình Phước.	100%
05	02/2022/NQ-HĐQT-BAF	17/02/2022	Phê duyệt chủ trương ký kết Hợp đồng mượn đất với người nội bộ của Công ty.	100%
06	030321/NQ-BAF	03/03/2022	Thay đổi kế toán trưởng BaF.	100%
07	0403/2022/BAF/NQ-HĐQT	04/03/2022	Chi tiết kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán Trái phiếu ra công chúng năm 2022 của BaF.	100%
08	05/NQ-BAF	07/03/2022	Đầu tư hai dự án trại heo tại huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai.	100%
09	15032022/NQ-BAF	16/03/2022	Miễn nhiệm, bầu thay thế Chủ tịch HĐQT.	100%
10	25.03.2022/NQ-HĐQT	25/03/2022	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn 2022.	100%
11	29/QĐ-HĐQT-BAF	29/03/2022	Thành lập chi nhánh Công ty tại Hà Nội, Đồng Nai.	100%
12	18.04.2022/NQ-NĐQT-BAF	18/04/2022	Vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bắc Hà.	100%
13	1904/2022/BAF/NQ-HĐQT	19/04/2022	Điều chỉnh chi tiết kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2022 tại Nghị quyết HĐQT số 0403/2022/BAF/NQ-HĐQT.	100%
14	2104/2022/NQ-HĐQT	21/04/2022	Ký kết hợp đồng nguyên tắc với các cá nhân là chủ sở hữu 100% vốn điều lệ của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Tâm Hưng.	100%
15	0605/QĐ-HĐQT-BAF	05/05/2022	Thành lập chi nhánh Công ty tại Bà Rịa Vũng Tàu.	100%
16	0905/NQ-BAF	09/05/2022	Chấp thuận nhận chuyển nhượng vốn của Công ty Tâm Hưng.	100%
17	10.05/NQ-BAF	10/05/2022	Chuyển nhượng toàn bộ giá trị phần vốn đã góp tại Myanmar BAF Livestock Company Limited cho Viet Argo PTE.LTD (Người có liên quan đến người nội bộ của Công ty) và chấp dứt dự án đầu tư ra nước ngoài.	100%
18	16.05.2022/NQ-HĐQT	16/05/2022	Thông qua kết quả đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.	100%
19	01/NQ-HĐQT	17/06/2022	Phê duyệt các hợp đồng / giao dịch với người nội bộ và người có liên quan phải được chấp thuận của HĐQT Công ty.	100%
20	02/QĐ-HĐQT	20/06/2022	Lựa chọn đơn vị soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu 2022.	100%
21	23.06.2022/NQ-HĐQT-BAF	23/06/2022	Chốt danh sách cổ đông thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản.	100%
22	03/NQ-HĐQT	08/07/2022	Ký kết hợp đồng nguyên tắc với các chủ sở hữu 100% vốn điều lệ của Công ty TNHH Đầu tư nông nghiệp Tân Châu.	100%
23	04/NQ-HDQT	22/07/2022	Điều chỉnh một số nội dung của của Nghị quyết số 10.05/NQ-BAF ký ngày 10/05/2022.	100%
24	05/NQ-HĐQT	25/07/2022	Về việc bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Tiến Thành.	100%
25	06/NQ-HĐQT	11/08/2022	Về việc chấp thuận nhận chuyển nhượng vốn góp của Công ty TNHH Đầu tư Nông nghiệp Tân Châu.	100%
26	15.08.2022/NQ-HĐQT	15/08/2022	Thông qua việc triển khai chi tiết Phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2022.	100%
27	16.08.2022/NQ-HĐQT	16/08/2022	Nhận chuyển nhượng vốn góp của Công ty Tâm Hưng, nâng tỉ lệ sở hữu thành 99,9% vốn điều lệ của Công ty Tâm Hưng.	100%
28	17.08.2022/NQ-HĐQT	17/08/2022	Thông qua việc góp vốn để tăng vốn điều lệ và hỗ trợ cho vay trung và dài hạn đối với các công ty con.	100%
29	18.08.2022/NQ-HĐQT	18/08/2022	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ.	100%
30	07/NQ-HĐQT	19/09/2022	Về việc chấp thuận nhận chuyển nhượng vốn góp của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại XNK Thiên Phú Sơn.	100%
31	17.10.2022/NQ-HĐQT	17/10/2022	Tạm rút hồ sơ đăng ký chào bán Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2022.	100%
32	08/NQ-HĐQT	21/10/2022	Ký kết hợp đồng nguyên tắc với các cá nhân là chủ sở hữu 100% vốn điều lệ của Công ty TNHH cổ phần Sản xuất Thương mại Chăn nuôi Kim Hợi.	100%
33	08.11.2022/NQ-HĐQT	08/11/2022	Thông qua việc triển khai chi tiết phương án phát hành Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ năm 2022 của BaF.	100%
34	09.11.2022/NQ-HĐQT	09/11/2022	Thông qua việc góp vốn đầu tư vào các công ty con để tăng vốn điều lệ nhằm thực hiện việc xây dựng dự án trang trại chăn nuôi heo.	100%
35	11.11.2022/NQ-HĐQT	11/11/2022	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán Trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ.	100%
36	173/QĐ-BAF	21/11/2022	Về việc miễn nhiệm người đứng đầu chi nhánh tại Nghệ An.	100%
37	174/QĐ-BAF	21/11/2022	Về việc bổ nhiệm người đứng đầu chi nhánh tại Nghệ An.	100%
38	09/NQ-HĐQT	29/11/2022	Về việc nhận chuyển nhượng 717.282 cổ phần, chiếm 99,9% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Chăn nuôi Kim Hợi.	100%
39	10/NQ-HĐQT	01/12/2022	Ký kết hợp đồng nguyên tắc với các cá nhân là chủ sở hữu 100% vốn điều lệ của Công ty TNHH cổ phần Tây An Khánh .	100%

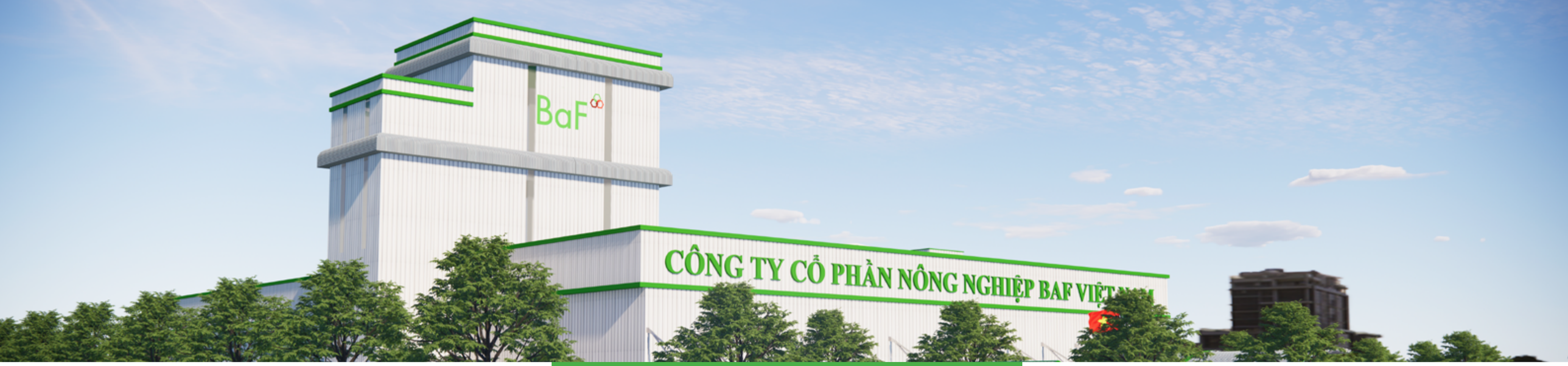

CÔNG TÁC GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

HĐQT đã ban hành các quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế quản trị Công ty để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của BaF và hệ thống các công ty trực thuộc.

HĐQT thường xuyên tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo quy định của Điều lệ Công ty để đưa ra những giải pháp kịp thời và trọng tâm, bảo đảm hoạt động kinh doanh của Công ty diễn ra liên tục và phù hợp với định hướng phát triển mà HĐQT đã đề ra.

HĐQT thường xuyên giám sát chặt chẽ và định hướng cho BTGĐ thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 theo chiến lược phát triển trung, dài hạn của Công ty và các nội dung đã được thông qua tại các cuộc họp ĐHĐCĐ. Định kỳ hàng tháng, Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT duy trì chế độ họp giao ban với BTGĐ, trưởng các bộ phận trong Công ty và giám đốc các đơn vị thành viên trực thuộc để nghe báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị, đồng thời có ý kiến trực tiếp tại cuộc họp, bảo đảm các quyết định chỉ đạo của HĐQT được kịp thời và bám sát tình hình sản xuất kinh doanh thực tế.

Tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành về quản trị công ty và công bố thông tin đầy đủ, đúng quy định về tình hình sản xuất kinh doanh cho cổ đông, cơ quan quản lý Nhà nước và các bên liên quan dựa trên cơ sở minh bạch, chính xác và kịp thời.

Quản lý và điều hành Công ty mẹ và hệ thống các công ty con, công ty liên doanh, liên kết của BaF theo đúng quy định về mặt quản trị áp dụng với công ty đại chúng / công ty niêm yết.

NHẤT QUÁN

MINH BẠCH

HIỆU QUẢ

HOẠT ĐỘNG & KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BTGĐ VÀ CÁC BỘ PHẬN QUẢN LÝ KHÁC

Số lượng thành viên HĐQT độc lập của BaF hiện nay là 01 người, bảo đảm cơ cấu 1/3 số lượng thành viên HĐQT là độc lập.

Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện đúng chắc năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Luôn tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ và đột xuất của HĐQT, tham gia giám sát hoạt động của các thành viên HĐQT, BTGĐ và các bộ phận quản lý khác theo sự phân công công việc.

Đánh giá hoạt động của HĐQT, BTGĐ và các bộ phận quản lý khác trong công ty, thành viên HĐQT độc lập nhận thấy: HĐQT đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và minh bạch trong công tác quản trị, điều hành, thực hiện đúng các quy định của pháp luật và của Công ty. HĐQT đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ, thường xuyên chỉ đạo giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ đã đề ra.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO 2022

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG VÀ CƠ CẤU TÀI SẢN NGUỒN VỐN

Năm 2022 là một năm thách thức đối với nền kinh tế Việt Nam khi mặt bằng lãi suất trong nước tăng mạnh, đặc biệt lãi suất huy động thỏa thuận trên thị trường đang rất cao, khiến tiêu dùng trong nước suy giảm, sản xuất trở nên khó khăn.

Ngành chăn nuôi phải đối mặt với nhiều khó khăn liên quan đến dịch bệnh và ảnh hưởng tiêu cực từ việc đứt gãy chuỗi cung ứng nguồn nguyên liệu đầu vào từ diễn biến vĩ mô khó lường. Điều này đã ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả kinh doanh của Công ty tác động lên cả hai chiều. Giá thành nguyên vật liệu leo thang trong khi giá heo hơi đầu ra liên tục sụt giảm trong thời gian dài.

Đối với mảng kinh doanh chăn nuôi theo mô hình khép kín, dù sản lượng đã tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước từ các trại mới đã đi vào vận hành, tuy nhiên, giá bán heo bình quân trong năm giảm so với năm trước, đồng thời chi phí nguyên vật liệt tăng mạnh và các trại mới đi vào hoạt động trong năm 2022 nên chưa kịp đều đàn. Do đó, ảnh hưởng đến kết quả tăng trưởng lợi nhuận so với cùng kỳ năm trước.

Trước tình trạng đó, Ban lãnh đạo đã có những biện pháp ứng phó linh hoạt, hiệu quả nhằm khắc phục khó khăn để ổn định hoạt động kinh doanh của Công ty như cắt giảm tối đa các loại chi phí, kiểm soát giá nguyên liệu vật liệu đầu vào, tăng công suất hoạt động tại các trang trại, tối ưu hóa năng suất đàn heo, tăng cường bán lẻ thịt mảnh tại các siêu thị, hệ thống cửa hàng bán lẻ trên toàn quốc và bán thông qua kênh trực tiếp nhà phân phối / lò mổ để đạt giá bán cao nhằm tối đa hóa lợi nhuận...

Bên cạnh đó, với định hướng giảm dần tỷ trọng kinh doanh nông sản thuần túy, tập trung vào mô hình chăn nuôi khép kín với tỷ suất sinh lời cao, mảng kinh doanh chăn nuôi liên tục được cải thiện, mở rộng và dần đi vào ổn định. Từ đó, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 tuy một phần chưa hoàn thành kế hoạch của ĐHĐCĐ đã đề ra nhưng nhìn chung vẫn rất ổn định với các doanh nghiệp cùng ngành.

Các chỉ tiêu về quy mô, tăng trưởng và kết quả kinh doanh năm 2022 của BaF đã được thể hiện chi tiết trong Báo cáo tài chính kiểm toán đính kèm và được công bố trên website của BaF tại https://baf.vn và được tóm tắt tại bảng bên.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Các dự án đầu tư trong năm đã được thực hiện, triển khai với tinh thần khẩn trương, quyết liệt, hiệu quả.

CHỈ TIÊU (HỢP NHẤT)	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	% KẾ HOẠCH
			Tỷ VND
Doanh thu thuần	5.950	7.085	119,1%
Lợi nhuận sau thuế	402	287	71,4%
	31/12 2021	**31/12 2022**	**+/-%**
Tổng tài sản	5.457	4.729	-13,3%
Nợ phải trả	4.002	2.986	-25,4%
Vốn chủ sở hữu	1.455	1.742	+19,8%

VỀ HOẠT ĐỘNG PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Thực hiện phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua theo tờ trình số 11/2022/TTr-HĐQT, HĐQT đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty trong năm 2022 dưới hình thức phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu.

Theo đó, vốn điều lệ của BaF tăng từ 780 tỷ VND lên 1.435 tỷ VND và toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm đã được đăng ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).

THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BKS

Trong năm 2022, BaF đã thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS với tổng số tiền là 516.000.000 VND theo đúng các nội dung tại tờ trình số 07/2022/TTr-HĐQT ngày 22/02/2022 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua.

LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của BaF. Ngày 30/03/2023, Công ty đã ban hành BCTC kiểm toán (Bao gồm Báo cáo Riêng và Hợp nhất) với ý kiến chấp thuận toàn phần của đơn vị kiểm toán.

IFC

VỀ HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC VỚI IFC

Tổ Chức Tài chính Quốc tế (IFC - International Finance Corporation), thành viên của Nhóm Ngân hàng Thế Giới - là định chế toàn cầu hàng đầu tập trung hỗ trợ khu vực tư nhân tại các quốc gia đang phát triển. Hỗ trợ ngành chăn nuôi là một lĩnh vực ưu tiên trong hoạt động của IFC tại Việt Nam.

Sau hơn 1 năm đàm phán và thẩm định, BaF đã vượt qua các tiêu chuẩn khắt khe của IFC để từ đó nhận được gói tài trợ tối đa khoảng 39 triệu USD từ IFC, bao gồm 600 tỷ VND trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ và 300 tỷ VND trái phiếu riêng lẻ dành cho BaF với mức lãi suất cố định là 5,25%, đây là mức lãi suất rất cạnh tranh trong bối cảnh mặt bằng lãi suất đang tăng rất cao trong giai đoạn hiện nay.

Ngày 09/08/2022, ĐHĐCĐ đã ban hành Nghị quyết số 09.08.2022/NQ-ĐHĐCĐ dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua phương án chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ cho IFC với tổng giá trị vốn huy động dự kiến là 600 tỷ VND. Mục đích phát hành là góp vốn đầu tư vào các công ty con để tăng vốn điều lệ nhằm thực hiện đầu tư xây dựng dự án trang trại chăn nuôi heo và bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty con.

Sau khi hoàn thành các thủ tục có liên quan để được cấp phép và triển khai phương án chào bán, ngày 23/02/2023, Lễ Công bố Đối tác Chiến lược và Ký kết các Hợp đồng Đầu tư giữa IFC và BaF đã diễn ra thành công, tốt đẹp. Ngày 16/03/2023, IFC đã nộp tiền mua trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ. Tổng số tiền BaF thu được là 600 tỷ VND.

Ngay sau khi hoàn thành đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, HĐQT đang nhanh chóng hoàn thiện thủ tục để tiếp tục chào bán trái phiếu riêng lẻ cho IFC với tổng số tiền dự kiến thu về là 300 tỷ VND, thời gian dự kiến thực hiện là Q2/2023.

TRÁI PHIẾU BAFH2225001
ĐƯỢC NIÊM YẾT CÔNG KHAI TRÊN HNX

MÃ CHỨNG KHOÁN	QUY MÔ
BAF122029	**300 tỷ VND**

VỚI THANH KHOẢN CAO (*)
2,3 tỷ VND/phiên

THÔNG TIN ĐƯỢC KIỂM TOÁN, MINH BẠCH
ĐÚNG VỚI CHUẨN MỰC VĂN HÓA, GIÁ TRỊ BaF

NHẤN ĐỂ TÌM HIỂU / GIAO DỊCH

(*) Thanh khoản bình quân 30/12/2022 - 07/04/2023

HOẠT ĐỘNG CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Ngày 29/12/2021 tại Nghị quyết số 2912/2021/BAF/NQ-HĐQT, HĐQT đã thông qua phương án phát hành trái phiếu ra công chúng và niêm yết trái phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) nhằm bổ sung vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tăng tính thanh khoản trái phiếu, thu hút đa dạng các nhà đầu tư tham gia mua trái phiếu, từ đó tăng tính minh bạch trong hoạt động kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi và đa dạng hoá phương thức huy động vốn thông qua thị trường chứng khoán, nâng cao hình ảnh của BaF trước các đối tác, bạn hàng, tăng cường vị thế và năng lực cạnh tranh tranh của BaF.

Ngày 23/08/2022, BaF đã hoàn tất việc phát hành trái phiếu ra công chúng đợt 1 với số tiền huy động là 300 tỷ VND (100% giá trị chào bán), tổng số lượng đăng ký mua là 15 nhà đầu tư, trong đó có sự tham gia của 14 quỹ đầu tư lớn tại Việt Nam và nước ngoài.

Ngày 07/03/2023, toàn bộ số tiền huy động từ việc phát hành Trái phiếu đã được Công ty sử dụng hết. Ngày 04/04/2023, Công ty phát hành BCTC kiểm toán sử dụng vốn Trái phiếu ra công chúng đợt 1 do Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt kiểm toán, trong đó ghi nhận BaF đã sử dụng toàn bộ số tiền thu từ phát hành trái phiếu đúng theo phương án sử dụng vốn được HĐQT và Hội nghị người sở hữu Trái phiếu thông qua.

Trong Q2/2023, HĐQT sẽ tiếp tục chào bán trái phiếu ra công chúng đợt 2 với tổng số tiền thu về dự kiến là 300 tỷ VND, bảo đảm hoàn thành kế hoạch huy động vốn 600 tỷ VND thông qua việc phát hành trái phiếu ra công chúng.

NHẤN VÀO TÀI LIỆU / SỰ KIỆN ĐỂ XEM CHI TIẾT

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KINH DOANH NĂM 2023

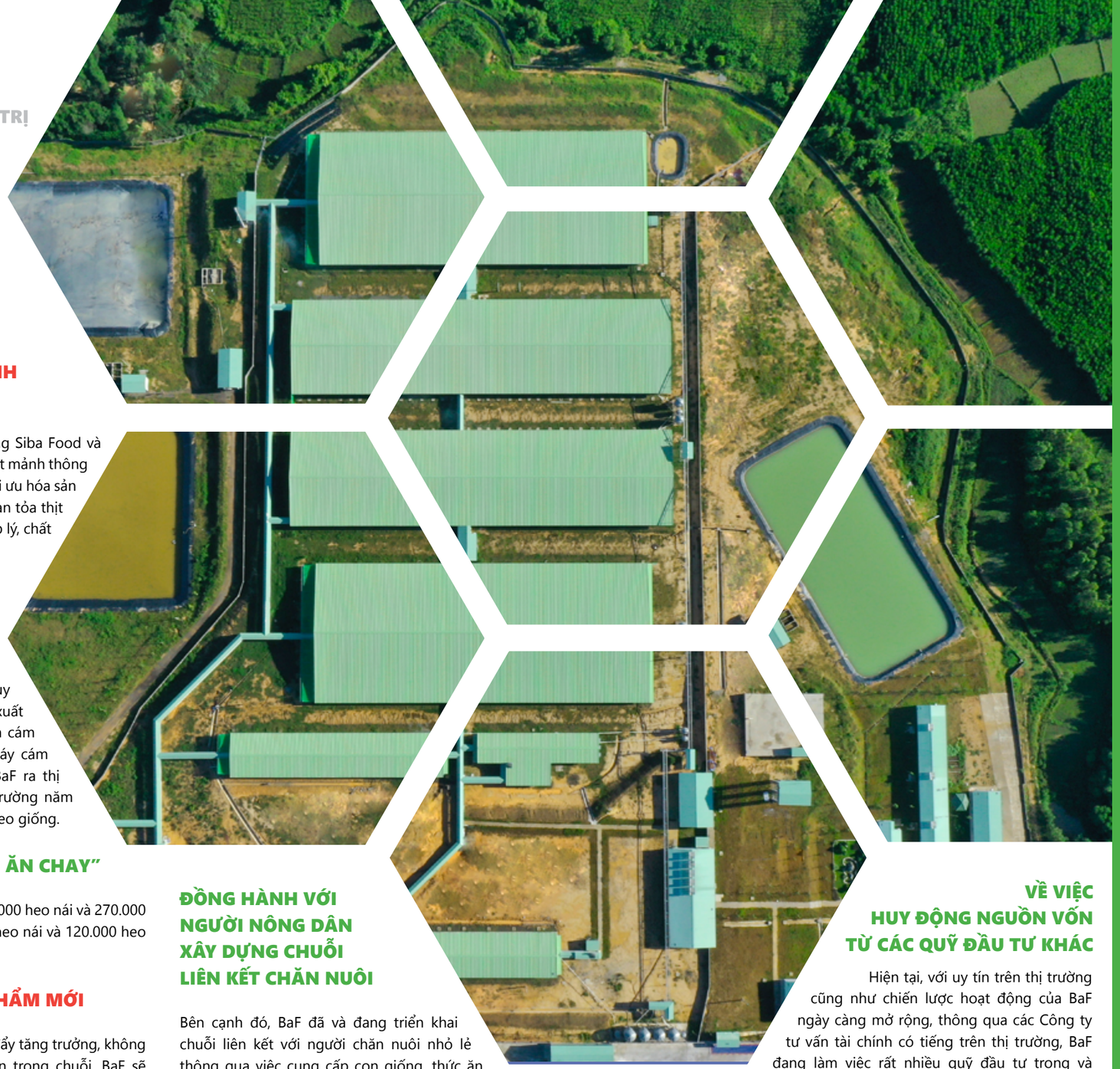

TĂNG CƯỜNG BÁN LẺ THỊT MẢNH THÔNG QUA KÊNH THƯƠNG LÁI

Ngoài kênh phân phối chính tại các cửa hàng Siba Food và BaF Meat Shop, Công ty tăng cường bán lẻ thịt mảnh thông qua kênh thương lái để gia tăng năng suất, tối ưu hóa sản lượng nhằm tối đa hoá lợi nhuận cũng như lan tỏa thịt sạch BaF đến người tiêu dùng với giá bán hợp lý, chất lượng cao và chuẩn hóa.

LIÊN KẾT SẢN XUẤT, BÁN CÁM KÈM CON GIỐNG

Với chiến lược liên kết sản xuất gắn với phân phối, tiêu thụ sản phẩm, trên cơ sở phát huy kinh nghiệm và thế mạnh về nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi và con giống, BaF sẽ bán cám kèm con giống để tối ưu công suất nhà máy cám cũng như đưa con giống chất lượng của BaF ra thị trường, dự kiến sản lượng cám bán ra thị trường năm 2023 là 80.000 tấn cùng với khoảng 61.000 heo giống.

TĂNG GẤP ĐÔI TỔNG ĐÀN "HEO ĂN CHAY"

Năm 2023, BaF dự tính nâng tổng đàn lên 37.000 heo nái và 270.000 heo thịt, tăng gấp đối so với con số 17.000 heo nái và 120.000 heo thịt cuối năm 2022.

ĐẨY MẠNH NGHIÊN CỨU SẢN PHẨM MỚI

Xác định FOOD là nhân tố chủ lực giúp thúc đẩy tăng trưởng, không chỉ về doanh thu mà còn về biên lợi nhuận trong chuỗi, BaF sẽ nghiên cứu và đẩy mạnh phát triển sản phẩm thịt chế biến nhằm đa dạng hóa lợi ích và sự lựa chọn, đáp ứng thị hiếu của người tiêu dùng.

Không ngừng nỗ lực phát triển uy tín, tìm kiếm cơ hội hợp tác, duy trì sức hút với khách hàng, đối tác, nhà đầu tư. Khẳng định vị thế thương hiệu BaF trong thị trường, tăng cường vị thế và năng lực cạnh tranh trong hoạt động, sản xuất kinh doanh, hướng đến sự phát triển bền vững và chuyên nghiệp.

ĐỒNG HÀNH VỚI NGƯỜI NÔNG DÂN XÂY DỰNG CHUỖI LIÊN KẾT CHĂN NUÔI

Bên cạnh đó, BaF đã và đang triển khai chuỗi liên kết với người chăn nuôi nhỏ lẻ thông qua việc cung cấp con giống, thức ăn chăn nuôi, hỗ trợ thực phẩm chăn nuôi, an toàn sinh học cho các trang trại và thu mua sản phẩm của người nông dân. Ngoài ra, Công ty còn tập trung nâng cao tiêu chuẩn chăn nuôi, bảo vệ môi trường, phòng chống dịch bệnh.

Với những nỗ lực này, BaF hi vọng sẽ góp phần phát triển kinh tế địa phương và chung tay vào việc thay đổi tập quán chăn nuôi nhỏ lẻ.

VỀ VIỆC HUY ĐỘNG NGUỒN VỐN TỪ CÁC QUỸ ĐẦU TƯ KHÁC

Hiện tại, với uy tín trên thị trường cũng như chiến lược hoạt động của BaF ngày càng mở rộng, thông qua các Công ty tư vấn tài chính có tiếng trên thị trường, BaF đang làm việc rất nhiều quỹ đầu tư trong và ngoài nước với mục tiêu cùng đồng hành và phát triển doanh nghiệp, xây dựng chiến lược kinh doanh, phát triển xanh.

Quỹ đầu tư tham gia sẽ mang lại lợi ích to lớn cho BaF, cùng với việc bổ sung nguồn vốn đầu tư, sản xuất kinh doanh, sự đồng hành của các Quỹ đầu tư sẽ giúp BaF quản lý tài chính chuyên nghiệp, thu hút được nguồn vốn từ các tổ chức tín dụng với chi phí thấp hơn, nâng vị thế của BaF trên thị trường.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

HĐQT thực hiện công tác quản trị Công ty theo đúng các quy định về quản trị áp dụng cho các công ty đại chúng và theo đúng Điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua. Mỗi thành viên HĐQT thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn của mình một cách công bằng, trung thực, tuân thủ các chuẩn mực hành vi đạo đức, nghề nghiệp của thành viên HĐQT.

HĐQT lãnh đạo và giám sát mọi hoạt động của BTGĐ trên cơ sở tạo mọi điều kiện tốt nhất về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để giúp BTGĐ hoàn thành nhiệm vụ được giao; khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân mang lại lợi ích cho Công ty; đồng thời cũng chỉ đạo Tổng Giám đốc chấn chỉnh thay thế những cán bộ yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

HĐQT phối hợp chặt chẽ với BKS, bảo đảm cung cấp đầy đủ các tài liệu và thông tin cần thiết cho BKS; tôn trọng tư cách khách quan, độc lập của BKS. HĐQT tạo điều kiện tốt nhất cho các thành viên BKS trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; giám sát việc chấn chỉnh, xử lý các sai phạm theo đề xuất của BKS.

HĐQT, BKS và BTGĐ tiếp tục phối hợp chặt chẽ trong quan hệ công tác theo các nguyên tắc sau:

- Luôn vì lợi ích chung của BaF và các cổ đông;
- Tuân thủ nghiêm túc các quy định có liên quan đến pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty;
- Thực hiện nguyên tắc tập trung, dân chủ, công khai, minh bạch;
- Phối hợp công tác với tinh thần trách nhiệm cao nhất; trung thực, hợp tác; và thường xuyên chủ động phối hợp tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong Công ty.
- Chỉ đạo việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đồng thời, đề ra các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã thông qua.
- Chỉ đạo thực hiện tốt nghị quyết ĐHĐCĐ và các nghị quyết, quyết định của HĐQT qua các kỳ họp. Chỉ đạo các hoạt động kinh doanh của BaF tuân thủ đúng theo các quy định pháp luật có liên quan.

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

THÀNH VIÊN BKS	NHIỆM KỲ	HỌP BKS	TỶ LỆ	LÝ DO KHÔNG THAM DỰ
Ông NGUYỄN THANH HẢI	03/02/2021 - Nay	2 lần	100,0%	
Bà DƯƠNG THỊ HỒNG TÂN	03/02/2021 - Nay	2 lần	100,0%	
Ông NGUYỄN QUỐC VĂN	03/02/2021 - Nay	2 lần	100,0%	

MỤC TIÊU VÀ CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN TRONG NĂM 2022

BKS đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của BaF và cổ đông Công ty.

BKS tổ chức họp định kỳ để thảo luận, kiểm điểm, triển khai công việc theo nhiệm vụ chức năng và công việc được giao.

BKS đã xem xét, đánh giá hoạt động của HĐQT, BTGĐ và hệ thống quản lý của Công ty trong suốt niên độ tài chính liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch năm 2022 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

BKS phối hợp với BTGĐ tổ chức kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro, thiếu sót để kịp thời kiến nghị những giải pháp phù hợp.

BKS đã tham dự các cuộc họp của HĐQT, BTGĐ để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia ý kiến trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên BKS hoạt động độc lập, tuân thủ và chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ BaF, luôn chủ động trong công việc và đã hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Năm 2022, Ban Kiểm soát không nhận được khiếu nại nào về quản trị, điều hành Công ty.

KẾT QUẢ GIÁM SÁT CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY

KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BKS nhận thấy, HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát BTGĐ trong việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và các hoạt động sản xuất kinh doanh của BaF.

BKS đánh giá, HĐQT đã chỉ đạo sâu sát mọi lĩnh vực hoạt động của BaF và đưa ra các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế nhằm hoàn thành kế hoạch, bảo đảm lợi ích cho Công ty và Cổ đông.

KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

BKS nhận thấy, BTGĐ đã theo sát và triển khai kịp thời các nghị quyết, quyết định của HĐQT cũng như nghị quyết ĐHĐCĐ.

BKS đánh giá, BTGĐ đã tổ chức và duy trì các cuộc họp giao ban tuần, họp bất thường khi có các vấn đề phát sinh; kịp thời đưa ra các chỉ đạo, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong hoạt động của BaF.

BKS đồng ý rằng, BTGĐ đã thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT. BTGĐ đã ban hành các quyết định, tờ trình theo đúng thẩm quyền, phù hợp với các quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty.

SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BAN KIỂM SOÁT

BKS được cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu theo quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty.

BKS được mời tham dự các cuộc họp HĐQT, BTGĐ và được tham gia đóng góp ý kiến với các vấn đề nêu tại cuộc họp trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn.

KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2022

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023

Tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ BaF và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát với các trọng tâm chính như sau:

- Giám sát việc chấp hành quy định Pháp Luật, điều lệ và các quy chế của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Giám sát thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty.
- Giám sát việc triển khai các dự án đã và đang đầu tư cũng như các dự án mới.
- Giám sát hoạt động chuyên môn của các phòng ban chức năng.
- Phối hợp với BTGĐ hoàn thiện quy trình, quy

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Trong năm 2022, hoạt động sản xuất kinh doanh của BaF chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố bất lợi như dịch bệnh, lãi suất cao, giá vật tư - nguyên vật liệu tăng cao, xung đột địa chính trị trên thế giới, cạnh tranh ngày càng gay gắt và các khó khăn chung của nền kinh tế trong nước. Tuy nhiên Ban lãnh đạo và CBCNV Công ty đã cùng nhau vượt qua khó khăn và cơ bản hoàn thành mục tiêu đề ra.

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CHĂN NUÔI

Trước tình hình dịch bệnh căng thẳng, các trang trại của BaF vẫn còn hiện tượng vi phạm các quy định về an toàn dịch bệch. BKS yêu cầu Phòng Thú Y đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát và tuyên truyền để bảo đảm an toàn dịch bệch cho hệ thống trang trại.

Công tác liên quan đến xử lý môi trường vẫn chưa được giải quyết triệt để, phần nào đã gây ảnh hưởng đến hoạt động chăn nuôi. BKS nghiêm túc yêu cầu Phòng Môi Trường Xã Hội quyết liệt xử lý theo tiến độ cam kết.

BKS nhận thấy, đội ngũ quản lý tại các trang trại vẫn còn thiếu kinh nghiệm thực tế và cần được sự quan tâm hơn nữa từ Lãnh đạo khối.

HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Với mục tiêu sản xuất chăn nuôi hiện tại thì nhu cầu chuồng trại đang rất cấp thiết. Ban dự án cần tăng cường quản lý, đôn đốc các bộ phận cũng như các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ xây dựng, nâng cấp cải tạo hệ thống cũ và mới để các dự án sớm đưa vào khai thác sử dụng và có hiệu quả.

CÔNG TÁC ĐẤU THẦU VÀ MUA SẮM

BKS đề nghị Ban dự án, Phòng mua hàng cần chủ động hơn nữa việc đánh giá năng lực nhà thầu, nhà cung cấp định kỳ về uy tín, chất lượng, tiến độ, giá cả. Lựa chọn các đối tac chiến lược để gắn kết lâu dài, qua đó tiết kiệm nguồn lực nhưng mang lại hiệu quả cao.

CÔNG TÁC BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG

BKS đề nghị Bộ phận Bảo trì cần kiểm tra thường xuyên cơ sở hạ tầng để có những đề xuất kịp thời cũng như đẩy nhanh công tác nâng cấp và sửa chữa. Với hệ thống công nghệ được đầu tư hiện đại tại các trang trại, nguồn lực bảo trì cần bảo đảm chất lượng và được đào tạo chuyên sâu để có thể phát hiện và khắc phục sớm nhất các vấn đề xảy ra.

CÔNG TÁC BÁN HÀNG

Phòng kinh doanh cần đáp ứng kịp thời hơn nữa nhu cầu xuất chuồng heo của Khối sản xuất; đề ra chiến lược kinh doanh dài hạn bao gồm heo và cám; tính toán hợp lý để tiết kiệm chi phí logistics.

QUẢN TRỊ RỦI RO

QUY TRÌNH QUẢN TRỊ RỦI RO HƯỚNG ĐẾN CÁC TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ

Là một trong những công ty nông nghiệp hàng đầu Việt Nam với chuỗi giá trị 3F khép kín, BaF phải đối diện với không ít rủi ro đặc thù. Mặt khác, mọi rủi ro đều đi kèm với cơ hội. Việc nhận diện và đánh giá chính xác rủi ro giúp Công ty không chỉ hạn chế thiệt hại mà còn kịp thời nắm bắt những cơ hội kinh doanh tiềm năng.

Chính vì vậy, hoạt động quản trị rủi ro luôn được BaF xem là một nhiệm vụ chiến lược ưu tiên hàng đầu.

Công ty xây dựng một quy trình quản trị rủi ro toàn diện, hiệu quả, hướng đến tiêu chuẩn quốc tế ISO 31000:2018 về quản trị rủi ro và tiêu chuẩn COSO về kiểm soát nội bộ.

Rủi ro được phân loại theo hướng dẫn của tiêu chuẩn COSO về kiểm soát nội bộ. Tiêu chí "xác suất" và "tác động" được đo lường theo mức độ tăng dần trên thang điểm từ 1 đến 5.

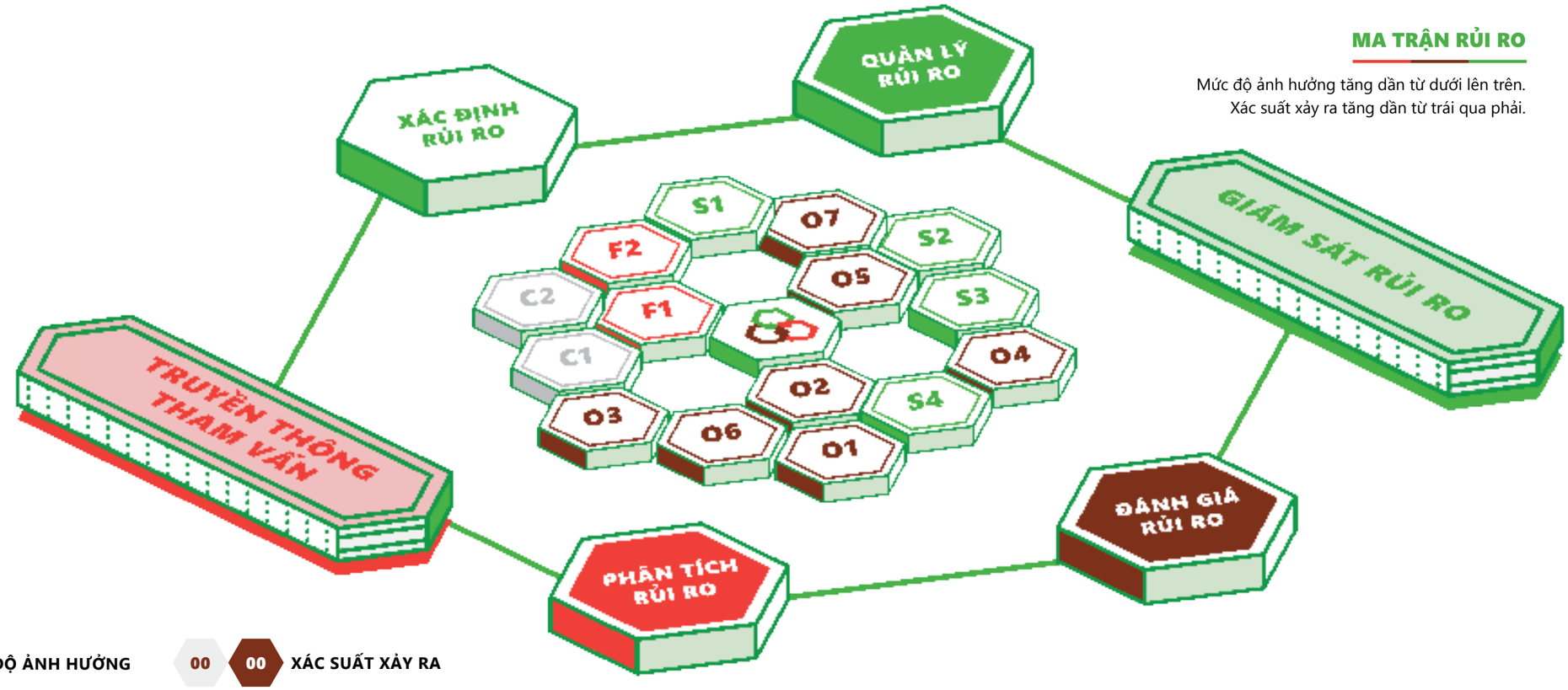

MA TRẬN RỦI RO

Mức độ ảnh hưởng tăng dần từ dưới lên trên.
Xác suất xảy ra tăng dần từ trái qua phải.

00 TÊN VIẾT TẮT CỦA RỦI RO

00 00 MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG

00 00 XÁC SUẤT XẢY RA

RỦI RO CHIẾN LƯỢC

RỦI RO VĨ MÔ

S1 05 01

PHÂN TÍCH RỦI RO

Bất kỳ rủi ro nào ở cấp độ vĩ mô như rủi ro kinh tế, chính trị, xã hội,... cũng có khả năng ảnh hưởng sâu sắc lên tất cả thành phần của nền kinh tế, bao gồm BaF.

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ

Liên tục theo dõi, giám sát những biến động kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và quốc tế.

Phân tích, đánh giá các kịch bản biến động của các nhân tố vĩ mô để có quyết định phù hợp.

RỦI RO ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

S2 05 01

PHÂN TÍCH RỦI RO

Chiến lược của BaF có thể chưa phù hợp với tình hình thực tiễn.

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ

Liên tục theo dõi, giám sát các mục tiêu, kế hoạch, định hướng chiến lược và thực hiện các thay đổi kịp thời.

RỦI RO CẠNH TRANH

S3 02 02

PHÂN TÍCH RỦI RO

BaF có thể suy yếu hoặc đánh mất lợi thế cạnh tranh.

Mức độ cạnh tranh của ngành nông nghiệp có thể gia tăng nếu tăng trưởng của ngành giảm và / hoặc số lượng đối thủ cạnh tranh tăng.

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ

Thường xuyên theo dõi, phân tích môi trường kinh doanh. Chủ động khảo sát, nghiên cứu thị trường để nắm bắt xu hướng tiêu dùng.

Duy trì và phát triển lợi thế cạnh tranh nội tại, đặc biệt là chuỗi giá trị 3F, hệ thống phân phối và thương hiệu.

RỦI RO TRUYỀN THÔNG

S4 02 02

PHÂN TÍCH RỦI RO

BaF có thể không ngăn chặn, xử lý kịp thời và hợp lý các thông tin tiêu cực xuất hiện bên ngoài doanh nghiệp

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ

Quản lý hiệu quả hàng tồn kho. Đàm phán kế hoạch cụ thể với nhà cung cấp về nhu cầu và mức giá ổn định.

RỦI RO HOẠT ĐỘNG

RỦI RO NGUYÊN VẬT LIỆU

O1 03 01

PHÂN TÍCH RỦI RO

Sự thiếu hụt của nguyên vật liệu đầu vào có thể làm gián đoạn hoạt động kinh doanh của BaF. Bên canh đó, biến động giá nguyên vật liệu cũng ảnh hưởng đáng kể đến Công ty.

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ

Quản lý hiệu quả hàng tồn kho. Đàm phán kế hoạch cụ thể với nhà cung cấp về nhu cầu và mức giá ổn định.

RỦI RO THỰC THI

O5 02 01

PHÂN TÍCH RỦI RO

Việc thực thi các kế hoạch kinh doanh có thể không thành công

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ

Theo dõi, giám sát về hiệu quả, tiến độ thực thi các kế hoạch kinh doanh để có các biện pháp ứng phó kịp thời.

RỦI RO CHẤT LƯỢNG

O2 03 01

PHÂN TÍCH RỦI RO

Sản phẩm của BaF có thể hư hỏng khi đến tay người tiêu dùng hay không đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm.

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ

Chuẩn hoá và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy trình quản lý chất lượng,

RỦI RO CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

O6 01 01

PHÂN TÍCH RỦI RO

Hệ thống công nghệ thông tin của BaF có thể bị tấn công hoặc bị lỗi kỹ thuật.

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ

Duy trì và phát triển hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, bảo mật. Tuyển dụng nhân viên công nghệ thông tin có trình độ cao.

RỦI RO AN TOÀN LAO ĐỘNG

O3 02 01

PHÂN TÍCH RỦI RO

Nhân viên của BaF, đặc biệt là nhân viên làm việc tại nhà máy và trang trại, đối diện nguy cơ chấn thương, tai nạn lao động.

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ

Thực hiện nghiêm túc các quy định an toàn lao động. Thường xuyên tổ chức đào tạo, huấn luyện nhân viên về an toàn lao động.

RỦI RO BÍ MẬT KINH DOANH

O7 05 01

PHÂN TÍCH RỦI RO

BaF có thể bị lộ các bí mật kinh doanh mang tính chiến lược như công thức Cám Chay độc quyền.

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ

Đăng ký bảo hộ, độc quyền sáng chế với cơ quan Nhà nước. Thực hiện nghiêm ngặt việc bảo mật quy trình, công thức kinh doanh.

RỦI RO DỊCH BỆNH

O4 05 03

PHÂN TÍCH RỦI RO

Đàn heo của BaF có thể bị tấn công bởi dịch bệnh, cụ thể hiện tại là dịch ASF.

Các dịch bệnh ở người như COVID-19 có thể xuất hiện trong tương lai, gây ảnh hưởng đặc biệt nghiêm trọng đến mọi mặt của nền kinh tế.

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ

Đầu tư xây dựng hệ thống chuồng trại khép kín, hiện đại chuẩn 4.0. Thường xuyên vệ sinh chuồng trại, theo dõi và chăm sóc sức khoẻ đàn gia súc. Nhanh chóng tiếp cận vắc xin, đặc biệt là vắc xin ASF cho heo nếu có.

Đối với dịch bệnh COVID-19, Công ty nghiêm túc thực hiện nguyên tắc 5K và bảo đảm mọi CBCNV đều được tiêm vắc xin.

Đối với các dịch bệnh ở người trong tương lai, Công ty sẽ liên tục cập nhật thông tin, phản ứng nhanh chóng khi có yêu cầu từ cơ quản quản lý ý tế.

RỦI RO TÀI CHÍNH

RỦI RO LÃI SUẤT

F1 02 01

PHÂN TÍCH RỦI RO

Biến động lãi suất sẽ ảnh hưởng đến chi phí tài chính của BaF.

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ

Theo dõi biến động của lãi suất. Lập kế hoạch dòng tiền, lịch thanh toán nợ hợp lý, thận trọng.

RỦI RO TÍN DỤNG THƯƠNG MẠI

F2 05 01

PHÂN TÍCH RỦI RO

BaF có thể gặp khó khăn trong việc thu hồi tín dụng thương mại từ các đối tác.

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ

Giám sát chặt chẽ các khoản tín dụng thương mại. Tích cực đôn đốc thu hồi nợ đến hạn. Xem xét cẩn trọng năng lực của đối tác trước khi quyết định

RỦI RO TUÂN THỦ

RỦI RO PHÁP LÝ

C1 03 01

PHÂN TÍCH RỦI RO

BaF chịu sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật Việt Nam. Là một công ty đại chúng niêm yết, BaF phải tuân thủ các khuôn khổ pháp lý của Thị trường chứng khoán Việt Nam. Công ty cũng chịu sự chi phối của các quy định đặc thù ngành về bảo vệ môi trường, các yêu cầu kỹ thuật trong sản xuất, chăn nuôi, giết mổ và chế biến thực phẩm.

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ

Thường xuyên cập nhật và tuân thủ mọi quy định pháp luật

RỦI RO MÔI TRƯỜNG

C2 02 01

PHÂN TÍCH RỦI RO

Hoạt động sản xuất kinh doanh của BaF có nguy cơ phát sinh các loại chất thải, ảnh hưởng đến môi trường.

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ

Công ty bảo đảm đầy đủ thủ tục, hồ sơ về môi trường. Nhà máy, trang trại trước khi hoạt động phải được xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường.

CỔ PHIẾU BAF

GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ & NGƯỜI LIÊN QUAN

HỌ VÀ TÊN	SỞ HỮU ĐẦU KỲ		THAY ĐỔI TRONG KỲ		SỞ HỮU CUỐI KỲ	
	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng tăng	Số lượng giảm	Số lượng	Tỷ lệ
CTCP SIBA HOLDINGS **(1)**	15.990.000	20,5%	+37.578.350	-	53.568.350	37,3%
Bà BÙI HƯƠNG GIANG	10.337.500	13,3%	+8.683.500	-13.852.250	5.168.750	3,6%
Ông PHAN NGỌC ẤN	4.955.000	6,4%	+4.116.200	-9.071.200	-	-
Ông LÊ XUÂN THỌ	1.590.000	2,0%	+1.324.600	-2.075.400	839.200	0,6%
Ông NGÔ CAO CƯỜNG **(2)**	66.900	0,0%	-	-24.500	42.400	0,0%

Thông tin chi tiết về chức vụ của người nội bộ khác được thể hiện tại trang 94, ngoài ra:
(1) CTCP SIBA HOLDINGS là công ty có chung Chủ tịch HĐQT với BaF; Ông Ngô Cao Cường là Kế Toán trưởng của BaF.
(2) Thay đổi bao gồm số lượng cổ phiếu tăng thêm do BaF chia thưởng, cổ tức tổng tỷ lệ 100 : 84 trong năm 2022.

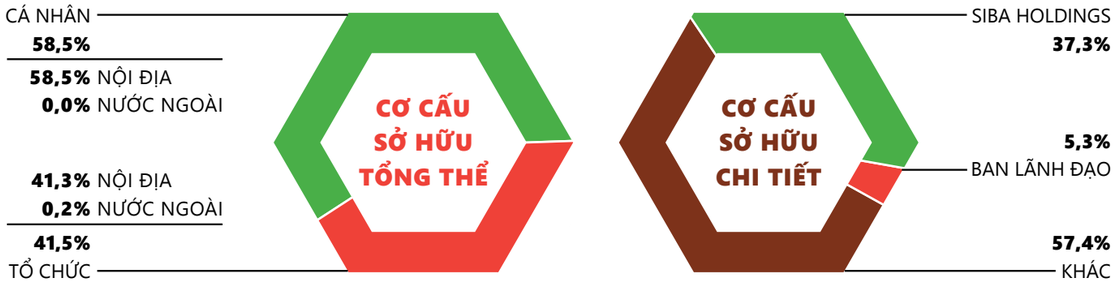

LOẠI CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ SỞ HỮU
Cổ đông trong nước	143.262.002	99.8%
+ Tổ chức	59.270.057	41,3%
+ Cá nhân	83.991.945	58,5%
Cổ đông nước ngoài	257.998	0,2%
+ Tổ chức	196.208	0,2%
+ Cá nhân	61.790	0,0%
SỐ CỔ PHIẾU ĐANG LƯU HÀNH	**143.520.000**	**100,0%**
Cổ phiếu quỹ	-	-
SỐ CỔ PHIẾU ĐÃ PHÁT HÀNH	**143.520.000**	**100,0%**

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Năm 2022, BaF không thực hiện giao dịch cổ phếu quỹ và có thực hiện trả cổ tức bằng cổ phiếu (tỷ lệ 100:45) và thưởng cổ phiếu (tỷ lệ 100:39), qua đó tăng vốn điều lệ từ 780 tỷ VND lên 1.435,2 tỷ VND.

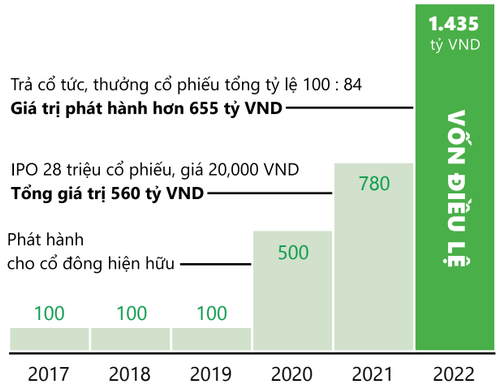

TỶ LỆ SỞ HỮU

SỐ LIỆU TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2022

HỌ VÀ TÊN		SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ SỞ HỮU	GHI CHÚ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				
Ông TRƯƠNG SỸ BÁ	Chủ tịch HĐQT	-	-	Từ ngày 15/03/2022
Bà BÙI HƯƠNG GIANG	Thành viên HĐQT	5.168.750	3,6%	Kiêm Tổng Giám đốc
Ông PHAN NGỌC ẤN	Thành viên HĐQT	-	-	Kiêm Phó Tổng Giám đốc
Ông BÙI QUANG HUY	Thành viên HĐQT	-	-	
Ông LÊ XUÂN THỌ	Thành viên HĐQT	839.200	0,6%	
Ông NGUYỄN ANH TUẤN	Thành viên HĐQT	1.570.000	1,1%	Đến ngày 15/03/2022
TỔNG CỘNG (1)		**7.577.950**	**5,3%**	
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC				
Ông NGUYỄN TIẾN THÀNH	Phó Tổng Giám đốc	-	-	Từ ngày 25/07/2022
TỔNG CỘNG (2)		**-**	**-**	
BAN KIỂM SOÁT				
Ông NGUYỄN THANH HẢI	Trưởng BKS	20.000	0,0%	
Bà DƯƠNG THỊ HỒNG TÂN	Thành viên BKS	-	-	
Ông NGUYỄN QUỐC VĂN	Thành viên BKS	5.000	0,0%	
TỔNG CỘNG (3)		**25.000**	**0,0%**	
TỔNG CỘNG = (1) + (2) + (3)		**7.602.950**	**5,3%**	

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN

HỌ VÀ TÊN	SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ SỞ HỮU	GHI CHÚ
CTCP SIBA HOLDINGS	53.568.350	37,3%	Liên quan Chủ tịch HĐQT
TỔNG CỘNG	**53.568.350**	**37,3%**	

LỊCH SỰ KIỆN QUAN HỆ CỔ ĐÔNG NĂM 2023

LOẠI TÀI LIỆU / SỰ KIỆN	THỜI GIAN	TÌNH TRẠNG
Báo cáo tài chính năm 2022 (Kiểm toán bởi EY)	31/03/2023	Đã công bố đúng hạn
Báo cáo thường niên năm 2022	19/04/2023	Đã công bố đúng hạn
Đại hội Cổ đông thường niên năm 2023	Tháng 05/2023	
Báo cáo tài chính quý 1 - năm 2023	30/04/2023	
Báo cáo tài chính quý 2 - năm 2023	30/07/2023	
Báo cáo tình hình quản trị bán niên năm 2023	30/07/2023	
Báo cáo tài chính bán niên năm 2023 (Soát xét)	29/08/2023	
Báo cáo tài chính quý 03/2023	30/10/2023	

Các loại tài liệu / sự kiện khác theo đúng quy định pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ VỀ QUAN HỆ CỔ ĐÔNG VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN

Bà LƯU NGỌC TRÂM
Điện thoại: +84 766 074 787
Email: ir@baf.vn

TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ DÀNH CHO NHÀ ĐẦU TƯ

BAF.VN/QUAN-HE-CO-DONG

CUNG CẤP THÔNG TIN ĐÚNG - ĐỦ - KỊP THỜI

BaF công khai minh bạch thông tin đến mọi cổ đông, nhà đầu tư. Công ty luôn chủ động công bố thông tin kịp thời về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và bất kỳ thông tin bất thường quan trọng khác thông qua các báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo thường niên, thông cáo báo chí trên website của Công ty tại **www.baf.vn**, website của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM và các kênh truyền thông khác.

HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ CỔ ĐÔNG KHÔNG CHỈ LÀ TRÁCH NHIỆM, ĐÓ CÒN LÀ QUYỀN LỢI, CƠ HỘI MÀ BaF LUÔN TRÂN TRỌNG

Tại BaF, hoạt động quan hệ cổ đông không chỉ là nghĩa vụ, trách nhiệm công bố thông tin theo luật định, Công ty xem hoạt động này là quyền lợi, cơ hội để quan tâm, tri ân những cổ đông hiện hữu đã và đang đặt niềm tin vào Công ty cũng như giới thiệu tầm nhìn "nâng tầm chất lượng cuộc sống" của BaF đến khách hàng, đối tác và những nhà đầu tư tiềm năng.

Ban lãnh đạo BaF luôn cố gắng duy trì sự tương tác thường xuyên, trực tiếp trao đổi và lắng nghe ý kiến của cổ đông thông qua các cuộc họp ĐHĐCĐ, các cuộc gặp gỡ trực tiếp, trao đổi qua điện thoại, email, các nền tảng mạng xã hội,...

Công ty cũng thường xuyên tổ chức các chuyến tham quan thực địa hệ thống nhà máy, trang trại nhằm giúp cổ đông, nhà đầu tư nắm bắt kịp thời, chính xác, khách quan và toàn diện về tình hình hoạt động, triển vọng phát triển của Công ty.

NHẤN VÀO TÀI LIỆU / SỰ KIỆN ĐỂ XEM CHI TIẾT

5 MỘT TẦM NHÌN VỮNG BỀN

TẦM NHÌN BỀN VỮNG 96

NÂNG CAO HIỆU QUẢ KINH TẾ 100

NÂNG BƯỚC SỰ NGHIỆP NHÂN VIÊN 102

NÂNG NIU MÔI TRƯỜNG THIÊN NHIÊN 104

NÂNG TẦM CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG 106

Vòng tròn 17 màu bao quanh logo BaF là biểu trưng của 17 mục tiêu phát triển bền vững đã được Đại hội Đồng Liên Hiệp Quốc thông qua năm 2015 nhằm chấm dứt đói nghèo, bảo vệ hành tinh và bảo đảm sự thịnh vượng cho tất cả mọi người.

TẦM NHÌN BỀN VỮNG BaF
GẮN VỚI 17 MỤC TIÊU LIÊN HIỆP QUỐC
VÀ KHUNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG IFC

Tại BaF, chúng tôi tin rằng một doanh nghiệp hiệu quả và trường tồn phải là một doanh nghiệp có khả năng tạo ra những giá trị bền vững, lâu dài cho chính họ và các bên liên quan. BaF xác định 4 mục tiêu chiến lược cốt lõi hướng đến tầm nhìn bền vững gồm:

NÂNG CAO HIỆU QUẢ KINH TẾ

NÂNG NIU MÔI TRƯỜNG THIÊN NHIÊN

NÂNG BƯỚC SỰ NGHIỆP NHÂN VIÊN

NÂNG TẦM CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG

Ngày 25/09/2015, Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc đã thông qua 17 mục tiêu phát triển bền vững (SDG) nhằm xóa đói giảm nghèo, bảo vệ hành tinh, bảo đảm mọi người dân được hưởng hòa bình và thịnh vượng vào năm 2030.

Thấu hiểu sâu sắc tầm quan trọng và ý nghĩa nhân văn của Bộ mục tiêu Liên Hiệp Quốc về phát triển bền vững, BaF thực hiện tham chiếu, thực thi chiến lược bền vững gắn với 17 mục tiêu SDG. Trong đó, BaF xác định 4 mục tiêu SDG trọng yếu gồm:

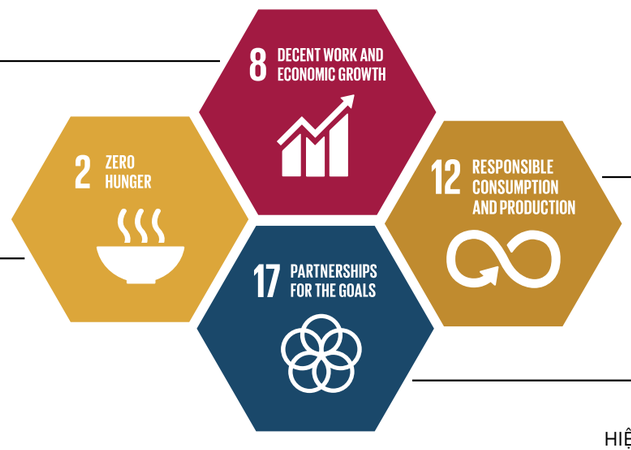

SDG 08
TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VÀ VIỆC LÀM BỀN VỮNG

SDG 02
XÓA ĐÓI

SDG 12
TIÊU DÙNG VÀ SẢN XUẤT CÓ TRÁCH NHIỆM

SDG 17
HỢP TÁC ĐỂ HIỆN THỰC HÓA CÁC MỤC TIÊU

TẦM NHÌN BỀN VỮNG BaF
GẮN VỚI 17 MỤC TIÊU LIÊN HIỆP QUỐC
VÀ KHUNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG IFC

THE GLOBAL GOALS
For Sustainable Development

THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ 17 MỤC TIÊU SDG **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG** CỦA LIÊN HIỆP QUỐC

GLOBALGOALS.ORG

BAF 01 NÂNG CAO HIỆU QUẢ KINH TẾ

SDG 08 TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VÀ VIỆC LÀM BỀN VỮNG

BAF 02 NÂNG BƯỚC SỰ NGHIỆP NHÂN VIÊN

SDG 03 CUỘC SỐNG KHỎE MẠNH

SDG 04 CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

SDG 05 BÌNH ĐẲNG GIỚI

SDG 10 GIẢM BẤT BÌNH ĐẲNG

SDG 16 HÒA BÌNH, CÔNG BẰNG VÀ THỂ CHẾ VỮNG MẠNH

BAF 03 NÂNG NIU MÔI TRƯỜNG THIÊN NHIÊN

SDG 02 TIÊU DÙNG VÀ SẢN XUẤT CÓ TRÁCH NHIỆM

SDG 06 NƯỚC SẠCH VÀ VỆ SINH

SDG 07 NĂNG LƯỢNG SẠCH VÀ BỀN VỮNG

SDG 09 CÔNG NGHIỆP, ĐỔI MỚI VÀ CƠ SỞ HẠ TẦNG

SDG 11 ĐÔ THỊ, CỘNG ĐỒNG AN TOÀN, BỀN VỮNG

SDG 13 HÀNH ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

SDG 14 TÀI NGUYÊN NƯỚC

SDG 15 TÀI NGUYÊN ĐẤT

BAF 04 NÂNG TẦM CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG

SDG 02 XÓA ĐÓI

SDG 17 HỢP TÁC ĐỂ HIỆN THỰC HÓA CÁC MỤC TIÊU

SDG 01 XÓA NGHÈO

NÂNG CAO HIỆU QUẢ KINH TẾ

THỰC HÀNH TỐT, VẬN DỤNG SÁNG TẠO MÔ HÌNH QUẢN TRỊ 5 YẾU TỐ

Mô hình quản trị độc đáo với hệ giá trị cốt lõi 5 yếu tố là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của BaF, có tác động quyết định đối với sự thành công, phát triển hiệu quả, nhất quán và bền vững của toàn hệ thống Công ty. Do đó, mỗi con người BaF không chỉ phải ghi nhớ, thấm nhuần hệ giá trị cốt lõi mà còn cần thực hành thường xuyên, liên tục, áp dụng vào thực tiễn hoạt động sản xuất để đạt được hiệu quả công việc cao nhất.

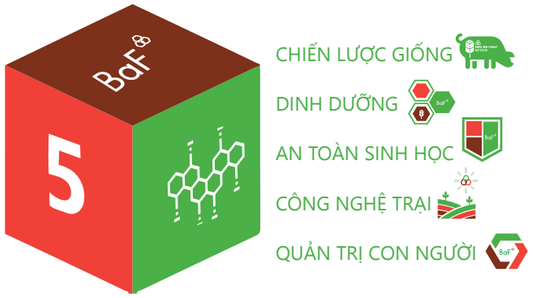

ỨNG DỤNG CÁC SÁNG KIẾN VÀ TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ

Là một doanh nghiệp chăn nuôi - thực phẩm hàng đầu, việc bảo đảm hiệu quả quản trị, sử dụng hợp lý nguồn lực, kiểm soát quy trình sản xuất kinh doanh, kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm luôn là yếu tố được BaF chú trọng. Công ty đã triển khai ứng dụng nhiều sáng kiến, tiêu chuẩn chất lượng, quy chuẩn quản trị quốc tế như hệ thống ERP - Solomon trong quản trị nội bộ, tiêu chuẩn VietGap cho hệ thống trang trại chăn nuôi, tiêu chuẩn VILAS 943 cho chất lượng thực phẩm.

PHÁT HUY TỐI ĐA LỢI THẾ CẠNH TRANH VỐN CÓ

BaF có rất nhiều ưu điểm so với các doanh nghiệp cùng ngành và luôn biết cách phát huy tối đa những lợi thế cạnh tranh sẵn có để hỗ trợ cho mô hình chăn nuôi 3F khép kín của Công ty.

BaF hiện có khả năng tiếp cận nguồn cung ứng nông sản dồi dào với giá thành hợp lý, sử dụng làm nguyên vật liệu đầu vào để sản xuất thức ăn chăn nuôi cung ứng trực tiếp cho các trang trại nội bộ của Công ty. Quá trình đó tạo nên chuỗi mô hình khép kín giúp giảm khâu trung gian cung cấp thức ăn chăn nuôi, giảm giá thành và kiểm soát tốt hơn chất lượng nguồn thức ăn cũng như rủi ro dịch bệnh từ hệ thống chuỗi cung ứng.

Nhờ vào quỹ đất dồi dào, cấu trúc tài chính lành mạnh và dòng tiền kinh doanh tốt, BaF liên tục mở rộng cơ sở hạ tầng kinh doanh chỉ trong thời gian ngắn, từ đó giúp giảm giá thành nhờ vào tính kinh tế của quy mô sản xuất lớn. Hệ thống trang trại, nhà máy được Công ty đầu tư, xây dựng bài bản, hiện đại, đồng bộ,... góp phần cải thiện năng suất, nâng cao hiệu quả kinh tế.

Solomon Software

Không chỉ tối ưu hóa lợi thế cạnh tranh trong khâu sản xuất - đầu vào, BaF còn sở hữu nguồn khách hàng lớn với giá bán ổn định được ký kết theo hợp đồng định kỳ năm, giúp Công ty bảo đảm đầu ra. Song song đó, BaF đang tập trung đầu tư hệ thống phân phối riêng thông qua chuỗi siêu thị Siba Food và cửa hàng BaF Meat Shop, hứa hẹn nhiều tiềm năng tăng trưởng trong tương lai.

ĐEM LẠI LỢI ÍCH CAO NHẤT CHO CỔ ĐÔNG, GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN KINH TẾ QUỐC GIA

Là một doanh nghiệp kinh doanh, việc tạo ra lợi nhuận và đem lại lợi ích cao nhất cho cổ đông luôn là mục tiêu trọng yếu của BaF.

Không phụ sự mong mỏi của cổ đông, kể từ khi thành lập đến nay, kết quả kinh doanh và tình hình tài chính BaF luôn tăng trưởng mạnh mẽ qua từng năm. Tính chung từ năm 2017 đến hết ngày 31/12/2022, với số vốn điều lệ ban đầu chỉ 100 tỷ VND, Công ty đã tạo ra tổng doanh thu lũy kế 56.880 tỷ VND, qua đó ghi nhận 675 tỷ VND tổng lợi nhuận sau thuế lũy kế.

Ban lãnh đạo BaF trân quý sự tin tưởng, đồng hành của các cổ đông và luôn trăn trở suy nghĩ, hành động để tối đa hóa lợi ích kinh tế cho những người chủ Công ty. Việc IPO và niêm yết thành công cổ phiếu BAF lên Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM là minh chứng rõ ràng nhất cho những nỗ lực của Ban lãnh đạo Công ty nhằm cụ thể hóa thành quả lao động, sản xuất cho cổ đông, chứ không chỉ dừng lại ở những con số kế toán trên sổ sách.

Hoạt động kinh doanh của BaF trải dài khắp Việt Nam, góp phần tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương. BaF tự hào được đóng góp cho ngân sách, cho sự phát triển của 7 tỉnh, thành phố. Trong đó, riêng năm 2022, số nộp ngân sách của Công ty là 21 tỷ VND.

8 DECENT WORK AND ECONOMIC GROWTH

NỘP NGÂN SÁCH LŨY KẾ 2019 - 2022
140 TỶ VND

TỔNG DOANH THU LŨY KẾ 2017 - 2022
56.880 TỶ VND

TỔNG LÃI SAU THUẾ LŨY KẾ 2017 - 2022
675 TỶ VND

TỶ LỆ CỔ TỨC NĂM 2022
84%

Giấy chứng nhận **VIETGAP**

Tiêu chuẩn kiểm định **SAIGONSTC**

Giấy chứng nhận **VILAS 943**

NÂNG BƯỚC SỰ NGHIỆP NHÂN VIÊN

AN TOÀN, SỨC KHỎE LÀ ƯU TIÊN HÀNG ĐẦU

Sự an toàn, sức khỏe của CBCNV và gia đình họ là ưu tiên hàng đầu trong chính sách nhân sự của BaF. Đặc biệt trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 đã gây ra rất nhiều mất mát, đau thương không gì bù đắp được cho nhân loại. Công ty nghiêm túc thực hiện đúng các quy định, khuyến cáo của Chính phủ về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 cũng như các dịch bệnh truyền nhiễm có khả năng xảy ra trong tương lai.

3 GOOD HEALTH AND WELL-BEING

Bên cạnh việc tuân thủ các chế độ bảo hiểm theo đúng quy định pháp luật, BaF còn chăm lo sức khỏe cho CBCNV thông qua hoạt động khám sức khỏe định kỳ, hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh, phối hợp với cơ quan Nhà nước giải quyết kịp thời và đầy đủ cho CBNCV về chế độ bảo hiểm, chế độ thai sản...

BaF bảo đảm tối đa an toàn lao động cho CBCNV, đặc biệt là tại hệ thống nhà máy, trang trại bằng việc ban hành các quy chế, hướng dẫn về an toàn lao động; tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác thực hiện nội quy lao động; trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động cho CBCNV; thường xuyên tổ chức các khóa huấn luyện phòng cháy chữa cháy, sơ cứu - cấp cứu, vệ sinh an toàn thực phẩm,

MỞ RỘNG VÒNG TAY CHÀO ĐÓN NHÂN TÀI

Nhân lực là vốn quý của mỗi doanh nghiệp. Giữa nền kinh tế phát triển năng động như hiện nay, thị trường tuyển dụng trở nên vô cùng cạnh tranh và việc thu hút được người tài đòi hỏi BaF phải xây dựng chính sách tuyển dụng chủ động, đãi ngộ hấp dẫn cùng trường làm việc chuyên nghiệp, công bằng.

CHỦ ĐỘNG TÌM KIẾM NHÂN TÀI

BaF chủ động liên kết với các trường đại học, cao đẳng có uy tín hàng đầu trong việc đào tạo nguồn nhân lực về kỹ thuật chăn nuôi và thú y như Trường Đại học Nông Lâm TPHCM, Trường Đại học Nông Lâm Huế,... Công ty sẽ cùng nhà trường triển khai đào tạo, xây dựng chương trình phù hợp với định hướng phát triển và cam kết đầu ra việc làm. BaF cũng cấp học bổng cho sinh viên và cho họ thực tập tại hệ thống nhà máy, trang trại của Công ty, tạo ra lực lượng nhân sự chất lượng cao sẵn sàng làm việc, gắn bó cùng BaF.

MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC CHUYÊN NGHIỆP, CÔNG BẰNG

BaF nỗ lực xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện và bình đẳng. Công ty đầu tư cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đem đến cho CBCNV không gian làm việc thoải mái, tiện nghi để phát huy tối đa khả năng sáng tạo, từ đó nâng cao hiệu suất lao động.

16 PEACE, JUSTICE AND STRONG INSTITUTIONS

Văn hóa làm việc tại BaF mang tính cạnh tranh cao, khuyến khích tinh thần phản biện, thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhưng vẫn bảo đảm công bằng, dân chủ và nhân văn. Ban lãnh đạo luôn lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của người lao động, thiết lập đường dây nóng nhận phản hồi, khiếu nại từ CBCNV. CBCNV giao tiếp trên tinh thần cầu thị, tôn trọng nhau; Công ty tuyệt đối không để xảy ra tình trạng phân biệt chủng tộc, giới tính,...

5 GENDER EQUALITY

CƠ CẤU LAO ĐỘNG THEO GIỚI TÍNH

NỮ **31,3%**

NAM **68,7%**

10 REDUCED INEQUALITIES

CƠ CẤU LAO ĐỘNG THEO TRÌNH ĐỘ

LAO ĐỘNG PHỔ THÔNG **56,0%**

ĐẠI HỌC TRỞ LÊN **28,5%**

CAO ĐẲNG **14,2%**

8 ECONOMIC GROWTH

TỔNG QUỸ LƯƠNG NĂM 2022 **132** TỶ VND

THU NHẬP BÌNH QUÂN NĂM 2022 **12 triệu** VND / THÁNG

4 QUALITY EDUCATION

TRAO CƠ HỘI TRAO SỰ NGHIỆP

Không chỉ cung cấp sinh kế, công ăn việc làm với thu nhập cao, ổn định cho CBCNV, BaF luôn cố gắng trao cho mỗi người lao động cơ hội được đào tạo, phát triển; được thăng tiến; được có một sự nghiệp vẻ vang, vững vàng.

Công ty luôn khuyến khích, tạo điều kiện tối đa để CBCNV tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng mềm về nhiều mặt. Trường hợp CBCNV được đề xuất đào tạo khóa học riêng biệt phục vụ công việc và được BTGĐ phê duyệt thì Công ty sẽ đài thọ 100% chi phí.

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, ĐÃI NGỘ HẤP DẪN

Tại BaF, thời gian làm việc là 8 giờ/ngày và 5,5 ngày/tuần. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất kinh doanh, CBCNV có trách nhiệm làm thêm giờ và được bảo đảm quyền lợi.

CBCNV được nghỉ lễ, nghỉ phép, hưởng các chế độ bảo hiểm, an sinh xã hội theo quy định của Công ty và Luật Lao động. Về chính sách lương thưởng, BaF áp dụng theo chức danh và tính chất công việc. Công ty chi trả lương đúng và đủ theo Quy chế lương, bảo đảm công ăn việc làm ổn định, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần CBCNV. Ngoài ra, căn cứ vào năng lực và hiệu quả công việc, Công ty áp dụng chế độ thưởng với các cá nhân, đơn vị có thành tích xuất sắc.

Mọi chế độ phúc lợi đều được BaF thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó, người lao động còn được hưởng các chế độ phúc lợi như thưởng vào các ngày lễ lớn, tham gia các chuyến tham quan du lịch, nghỉ mát định kỳ... Đối với cán bộ quản lý, lãnh đạo cấp cao và / hoặc CBCNV phải làm việc tại các vùng dự án, trang trại xa nhà, BaF hỗ trợ xe đưa đón, nhà ở tiện nghi để người lao động yên tâm công tác.

NÂNG NIU MÔI TRƯỜNG THIÊN NHIÊN

BAF.VN

Bảo vệ môi trường bắt đầu từ những hành động nhỏ nhất, BaF hạn chế tối đa và / hoặc ưu tiên sử dụng vật liệu tái chế với túi nilon, giấy... để góp phần giảm tiêu hao tài nguyên rừng, gián tiếp giảm phát thải khí CO_2 và các tác nhân gây ô nhiêm môi trường. Các tài liệu đều được số hóa, ưu tiên sử dụng phương tiện điện tử như email, tập tin, hợp đồng điện tử, chữ ký số,...

Báo cáo thường niên năm 2022 của BaF được in với số lượng tối thiểu. Công ty phát hành bản điện tử tích hợp các tính năng tiên tiến như các siêu liên kết, tương tác thông minh, nội dung đa phương tiện vừa sinh động, vừa tiện lợi với mong muốn thu hút, khuyến khích việc sử dụng ấn bản điện tử thay cho bản giấy.

HÃY CÙNG TRẢI NGHIỆM ! NHẤN ĐỂ XEM VIDEO

TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ MÔI TRƯỜNG

Với đặc thù ngành nông nghiệp nói chung, các hoạt động kinh doanh của BaF có ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường thiên nhiên, đòi hỏi Công ty phải tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về môi trường.

Mỗi dự án nhà máy sản xuất, trang trại chăn nuôi trước khi khởi công đều phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường. Sau đó, trong suốt quá trình xây dựng và vận hành, các dự án đều được kiểm tra, giám sát thường xuyên, chặt chẽ.

BaF thành lập một bộ phận chuyên biệt có nhiệm vụ giám sát nội bộ về vấn đề tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành về vấn đề môi trường cũng như cập nhật kịp thời các quy định mới. Công ty cũng thiết lập cơ chế phản ánh, khiếu nại cho người dân quanh khu vực dự án để kịp thời tiếp nhận, xử lý và khắc phục những ảnh hưởng liên quan đến môi trường xảy ra trong quá trình sản xuất kinh doanh.

TRỒNG CÂY XANH

BaF tiến hành trồng nhiều cây xanh ở khu vực chuồng trại, vừa có tác dụng tạo bóng râm vừa làm đẹp cảnh quan môi trường, sản sinh khí O_2, hút khí CO_2, ưu tiên các loại cây có khả năng xử lý được mùi cao.

BaF KHÔNG BỊ XỬ PHẠT / KHIẾU NẠI VỀ VẤN ĐỀ MÔI TRƯỜNG SUỐT 6 NĂM LIỀN

12 RESPONSIBLE CONSUMPTION AND PRODUCTION

6 CLEAN WATER AND SANITATION

9 INDUSTRY, INNOVATION AND INFRASTRUCTURE

CÔNG NGHỆ CHUỒNG TRẠI 4.0

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

11 SUSTAINABLE CITIES AND COMMUNITIES

13 CLIMATE ACTION

XỬ LÝ NƯỚC THẢI

Lắng lọc qua hệ thống Biogas sau đó được lọc tự động, chất lượng nước sau quá trình lọc sạch đến mức con người có thể uống được và được tái sử dụng hoặc thải ra môi trường.

80% TỶ LỆ TÁI CHẾ NƯỚC

XỬ LÝ MÙI

Hàng ngày, BaF sử dụng hệ thống bơm rửa hiện đại có công suất cao để làm vệ sinh chuồng trại. Hàng tuần, Công ty tiến hành phun các chế phẩm vi sinh để khử mùi và định kỳ tiến hành phun thuốc khử trùng cho chuồng trại, cắt cỏ sạch sẽ nhằm tiêu diệt nơi sản sinh ra ruồi, muỗi.

7 AFFORDABLE AND CLEAN ENERGY

15 LIFE ON LAND

14 LIFE BELOW WATER

XỬ LÝ PHÂN

Một phần được BaF xử lý bằng phương pháp Biogas, tạo ra khí ga phục vụ lò đốt xác heo, xử lý thú y và hoạt động khác của trang trại.

PHẦN PHÂN NƯỚC

Toàn bộ nước tiểu và nước rửa chuồng được đưa về hầm Biogas, qua các hầm xử lý nước thải và sử dụng chế phẩm vi sinh để khử mùi. Nước đầu ra giai đoạn này đủ tiêu chuẩn để thải ra môi trường tự nhiên.

PHẦN PHÂN KHÔ

Phân heo được dọn khô, một phần được đưa vào hầm Biogas. Phần còn lại sẽ được xử lý bằng máy ép phân sau đó bán cho các công ty thu mua làm phân bón.

NÂNG NIU MÔI TRƯỜNG THIÊN NHIÊN

TẦM NHÌN BỀN VỮNG BaF GẮN VỚI 17 MỤC TIÊU LIÊN HIỆP QUỐC VÀ KHUNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG IFC

TUÂN THỦ CHUẨN MỰC EHS CỦA IFC VỀ CHÍNH SÁCH MÔI TRƯỜNG, SỨC KHỎE, AN TOÀN

Chính sách Môi trường, Sức khỏe và An toàn (EHS) là cam kết của BaF thực hiện các hoạt động về môi trường, sức khỏe và an toàn một cách liên tục và chủ động nhằm ngăn chặn mọi tác hại, tác động tiêu cực, thảm họa cũng như các tác động môi trường có thể phát sinh do hoạt động quản lý kinh doanh, tuân thủ các quy định về E&S hiện hành của Việt Nam cũng như các tiêu chuẩn quốc tế, bao gồm Chuẩn mực Hoạt động (PS) của Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) và Hướng dẫn EHS chung và cụ thể của Nhóm Ngân hàng Thế giới (WBG).

BaF cam kết thực hiện các quy định của pháp luật hiện hành, tiêu chuẩn quốc tế, yêu cầu của đối tác và các bên liên quan với sự cải tiến liên tục.

- **CHI TIẾT VỀ CHÍNH SÁCH EHS CỦA BaF**
- **CHI TIẾT VỀ KHUNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA IFC**

CAM KẾT VỀ PHÚC LỢI ĐỘNG VẬT CỦA BaF

BaF ý thức rằng lợi ích của động vật trang trại trong hệ thống sản xuất là điều cần được quan tâm. Phúc lợi động vật không chỉ bao gồm bảo đảm sức khỏe và tình trạng thể chất tốt, mà còn cả sức khỏe tinh thần và tôn trọng các hành vi đặc trưng của loài.

BaF CAM KẾT HƯỚNG ĐẾN CÁC NGUYÊN TẮC VỀ PHÚC LỢI ĐỘNG VẬT NHƯ SAU

- BẢO ĐẢM CHẾ ĐỘ ĂN UỐNG ĐẦY ĐỦ ĐỂ DUY TRÌ SỨC KHỎE VÀ SỨC SỐNG.
- CUNG CẤP MỘT MÔI TRƯỜNG SINH HOẠT NGHỈ NGƠI THOẢI MÁI.
- PHÒNG NGỪA HOẶC CHẨN ĐOÁN VÀ ĐIỀU TRỊ NHANH CHÓNG CÁC THƯƠNG TÍCH VÀ BỆNH TẬT.
- BẢO ĐẢM MÔI TRƯỜNG SỐNG KHÔNG CÓ SỢ HÃI VÀ ĐAU KHỔ.

NÂNG TẦM CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG

SẺ CHIA VỚI CỘNG ĐỒNG XÃ HỘI

Là một phần không thể tách rời trong Tầm nhìn bền vững, BaF luôn quan tâm đến trách nhiệm xã hội, những hành động ý nghĩa vì cộng đồng. Đó là lý do thôi thúc Công ty xây dựng những chương trình hành động hướng đến cộng đồng; chia sẻ với xã hội bằng các chương trình thiện nguyện hữu ích; chung tay đóng góp vào sự phát triển địa phương, đất nước.

BaF TÀI TRỢ KINH PHÍ XÂY ĐƯỜNG NHÂN DỊP TẾT TRUNG THU PHÚ YÊN

BaF TRAO NHIỀU PHẦN QUÀ THIẾT THỰC CHO NGƯỜI DÂN CÁC TỈNH THÀNH

1 NO POVERTY

2 ZERO HUNGER

17 PARTNERSHIPS FOR THE GOALS

HEO ĂN CHAY GENESUS

303.500
con heo

596.058
tấn nông sản

CHUNG TAY BÌNH ỔN THỊ TRƯỜNG, BẢO VỆ AN NINH LƯƠNG THỰC, THỰC PHẨM

Là một công ty nông nghiệp, BaF nhận thức rõ trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội trong việc bảo đảm cung ứng đầy đủ sản phẩm thiết yếu với chất lượng cao, giá cả hợp lý giữa bối cảnh kinh tế khó khăn. Trong năm, BaF bán ra hơn 303.500 chú Heo Ăn Chay và hơn nửa triệu tấn nông sản, góp phần bình ổn thị trường, giữ vững an ninh lương thực, thực phẩm.

ĐỒNG HÀNH CÙNG NGƯỜI NÔNG DÂN
ĐỂ CÙNG NHAU CHÚNG TA NÂNG TẦM NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

Hưởng ứng lời kêu gọi của Chính phủ Việt Nam về mục tiêu dựng xây một nền chăn nuôi hiện đại, điều đã được cụ thể hóa tại Quyết định số 1520/QĐ-TTg năm 2020 về phê duyệt chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045. BaF đã và đang triển khai chuỗi liên kết với người chăn nuôi nhỏ lẻ thông qua việc cung cấp con giống, thức ăn chăn nuôi, hỗ trợ về kinh nghiệm, thu mua sản phẩm của người nông dân cùng nhiều giải pháp thiết thực khác.

BaF hy vọng vọng rằng chiến lược này sẽ góp phần đẩy nhanh sự dịch chuyển mô hình chăn nuôi nhỏ lẻ sang chuỗi liên kết hiện đại, khép kín, từ đó bảo đảm sinh kế bền vững cho nông dân cũng như gia tăng giá trị cho chính Công ty.

LIÊN KẾT & HỢP TÁC CÓ HIỆU QUẢ SẼ TẠO RA SỨC MẠNH CỘNG HƯỞNG TO LỚN

NÂNG TẦM TRẢI NGHIỆM TIÊU DÙNG CHẤT LƯỢNG CAO

Sự bùng nổ dân số và thịnh vượng kinh tế khiến nhu cầu tiêu dùng thịt ngày càng tăng cao tại Việt Nam - thị trường gần 100 triệu dân và khoảng 15 triệu khách du lịch. Cùng với đó, thịt heo vẫn luôn chiếm tỷ trọng cao nhất trong bữa ăn của người Việt.

Trước nỗi lo khan hiếm thịt heo sạch như hiện nay, người tiêu dùng có xu hướng chuyển sang sử dụng nguồn thịt heo nhập khẩu nhiều hơn. Và sau nhiều dịch bệnh trên đàn heo như dịch ASF, người tiêu dùng càng thêm quan tâm đến chất lượng thực phẩm, họ không ngại chi tiêu nhiều hơn cho thịt heo an toàn, có truy suất nguồn gốc rõ ràng.

Xu hướng trên vừa là thách thức, vừa là cơ hội, động lực thôi thúc BaF quyết tâm mang đến nguồn thịt thơm ngon, tiêu chuẩn cao không thua kém hàng nhập khẩu nhưng giá bán lại hấp dẫn hơn, hợp lý hơn. Để từ đó, BaF góp phần nâng tầm trải nghiệm tiêu dùng chất lượng cao cho mỗi người Việt.

HỢP TÁC VỚI CÁC ĐỐI TÁC UY TÍN ĐỂ CÙNG NHAU NÂNG TẦM VỊ THẾ, TỐI ƯU GIÁ TRỊ KINH TẾ SONG HÀNH VỚI GIÁ TRỊ BỀN VỮNG

MỘT KẾT QUẢ TRỌN VẸN 6

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	111
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	112
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT	114
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT	118
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT	120
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT	122

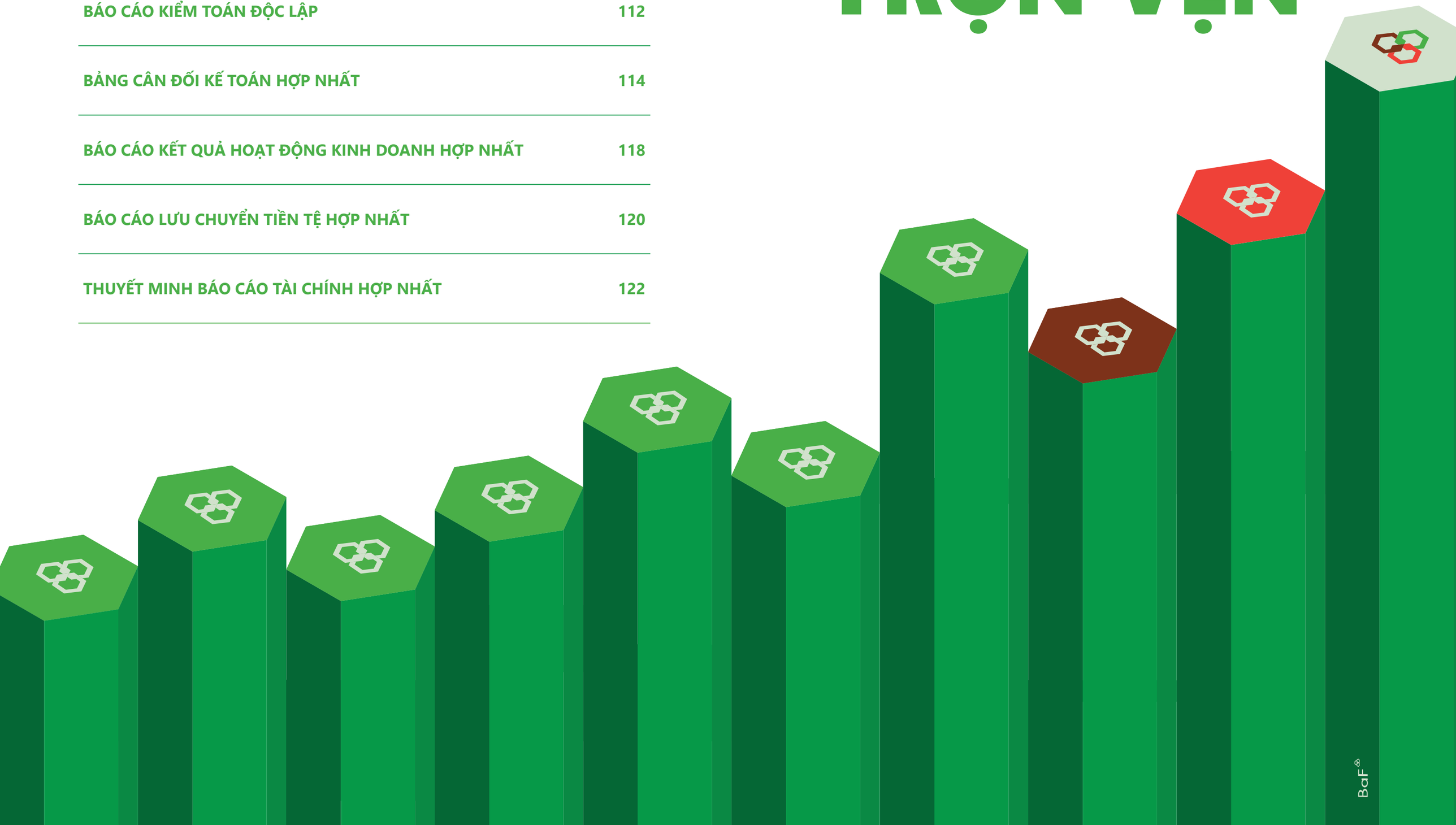

THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp ("GCNĐKDN") số 0107795944 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu vào ngày 7 tháng 4 năm 2017 và theo các GCNĐKDN điều chỉnh sau đó, với lần điều chỉnh gần nhất là lần thứ 16 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp vào ngày 16 tháng 6 năm 2022.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("SGDCK HCM") với mã giao dịch BAF theo Giấy phép số 651/QĐ-SGDHCM do SGDCK HCM cấp ngày 24 tháng 11 năm 2021.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là chăn nuôi hỗn hợp, kinh doanh hàng nông sản và sản xuất thức ăn chăn nuôi.

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại số 62 Đường Song Hành, Xa lộ Hà Nội, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Ngoài ra, Công ty có mười một (11) chi nhánh tại các tỉnh và thành phố của Việt Nam, bao gồm Thuận An - Bình Dương, Bắc Tân Uyên - Bình Dương, Đồng Nai, Hà Nội, Nghệ An, Hòa Bình, Vĩnh Phúc, Thanh Hóa, Thôn Đông Thuận - Bình Thuận, Thôn 3 - Bình Thuận và Bình Phước.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như

Ông Trương Sỹ Bá	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 3 năm 2022
Ông Phan Ngọc Ấn	Chủ tịch	Miễn nhiệm ngày 15 tháng 3 năm 2022
	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 3 năm 2022
Bà Bùi Hương Giang	Thành viên	
Ông Bùi Quang Huy	Thành viên	
Ông Lê Xuân Thọ	Thành viên	
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 21 tháng 2 năm 2022

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Thanh Hải	Trưởng ban
Bà Dương Thị Hồng Tân	Thành viên
Ông Nguyễn Quốc Văn	Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như

Bà Bùi Hương Giang	Tổng Giám đốc	
Ông Phan Ngọc Ấn	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Tiến Thành	Phó Tổng Giám đốc thường trực	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 7 năm 2022

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Bà Bùi Hương Giang.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam ("Công ty") trân trọng trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con ("Nhóm Công ty") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Nhóm Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Nhóm Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Nhóm Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

M.S.D.N: 0107795944-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BÙI HƯƠNG GIANG
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 30 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

SỐ THAM CHIẾU: 12943524/66878879-HN

A MEMBER FIRM OF ERNST & YOUNG GLOBAL LIMITED

ERNST & YOUNG VIETNAM LIMITED
20th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi MInh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252
Fax: +84 28 3824 5250
ey.com

KÍNH GỬI: QUÝ CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP BAF VIỆT NAM

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam ("Công ty") và các công ty con (sau đây được gọi chung là "Nhóm Công ty"), được lập ngày 30 tháng 3 năm 2023 và được trình bày từ trang 5 đến trang 57, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất đi kèm.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để bảo đảm cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự bảo đảm hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

VẤN ĐỀ KHÁC

Báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 đã được một doanh nghiệp kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về báo cáo tài chính hợp nhất đó vào ngày 10 tháng 2 năm 2022.

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ERNST & YOUNG VIỆT NAM

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ERNST & YOUNG VIỆT NAM
M.S.D.N: 0300811802-C.T.T.N.H.H
QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

HÀNG NHẬT QUANG
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 1772-2023-004-1

HUỲNH NGỌC MINH TRÂN
Kiểm toán viên
Giấy CNĐKHN kiểm toán
Số: 4637-2023-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 30 tháng 3 năm 2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

B01-DN/HN

VÀO NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022

MÃ SỐ	TÀI SẢN	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM TRÌNH BÀY LẠI (THUYẾT MINH SỐ 39)
				VND
100	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**2.662.699.738.155**	**4.330.369.174.765**
110	**Tiền và các khoản tương đương tiền**	**5**	**151.374.475.776**	**240.885.247.960**
111	Tiền		108.574.475.776	215.635.247.960
112	Các khoản tương đương tiền		42.800.000.000	25.250.000.000
120	**Đầu tư tài chính ngắn hạn**		**100.000.000.000**	**57.182.666.667**
121	Chứng khoán kinh doanh		-	65.097.500.000
122	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		-	(7.914.833.333)
123	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	6	100.000.000.000	-
130	**Các khoản phải thu ngắn hạn**		**1.502.476.580.095**	**2.933.059.782.424**
131	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	7	1.313.962.230.556	2.764.759.937.080
132	Trả trước cho người bán ngắn hạn	8	142.136.494.506	115.690.518.984
135	Phải thu về cho vay ngắn hạn	9	1.887.924.989	-
136	Phải thu ngắn hạn khác	10	48.705.582.700	52.522.668.358
137	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	10,11	(4.303.303.908)	-
139	Tài sản thiếu chờ xử lý		87.651.252	86.658.002
140	**Hàng tồn kho**	**12**	**881.821.214.156**	**1.087.718.158.115**
141	Hàng tồn kho		881.821.214.156	1.087.718.158.115
150	**Tài sản ngắn hạn khác**		**27.027.468.128**	**11.523.319.599**
151	Chi phí trả trước ngắn hạn	19	23.225.601.617	7.639.774.596
152	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		3.742.602.246	3.829.789.818
153	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		59.264.265	53.755.185

MÃ SỐ	TÀI SẢN	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM TRÌNH BÀY LẠI (THUYẾT MINH SỐ 39)
				VND
200	**TÀI SẢN DÀI HẠN**		**2.066.396.354.761**	**1.126.876.835.678**
210	**Các khoản phải thu dài hạn**		**81.702.014.200**	**99.020.809.256**
215	Phải thu về cho vay dài hạn	9	675.000.000	17.110.809.256
216	Phải thu dài hạn khác	10	81.027.014.200	81.910.000.000
220	**Tài sản cố định**		**1.096.100.694.563**	**541.169.343.321**
221	Tài sản cố định hữu hình	13	888.984.185.387	334.052.829.972
222	+ Nguyên giá		1.048.316.645.849	419.331.312.611
223	+ Giá trị hao mòn lũy kế		(159.332.460.462)	(85.278.482.639)
227	Tài sản cố định vô hình	14	207.116.509.176	207.116.513.349
228	+ Nguyên giá		212.584.171.376	210.637.871.376
229	+ Giá trị hao mòn lũy kế		(5.467.662.200)	(3.521.358.027)
230	**Bất động sản đầu tư**	**15**	**14.649.842.650**	**14.912.916.682**
231	Nguyên giá		15.175.990.712	15.175.990.712
232	Giá trị hao mòn lũy kế		(526.148.062)	(263.074.030)
240	**Tài sản dở dang dài hạn**		**353.356.265.502**	**248.201.967.791**
242	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	16	353.356.265.502	248.201.967.791
250	**Đầu tư tài chính dài hạn**	**18**	**29.505.972.462**	**43.634.276.474**
252	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	18.1	-	43.634.276.474
253	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	18.2	29.505.972.462	-
260	**Tài sản dài hạn khác**		**491.081.565.384**	**179.937.522.154**
261	Chi phí trả trước dài hạn	19	483.390.784.371	175.676.820.790
262	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	34.3	4.774.928.657	-
269	Lợi thế thương mại	20	2.915.852.356	4.260.701.364
270	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**		**4.729.096.092.916**	**5.457.246.010.443**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

B01-DN/HN

VÀO NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022

MÃ SỐ	NGUỒN VỐN	THUYẾT MINH	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
				VND
300	**NỢ PHẢI TRẢ**		**2.986.428.033.002**	**4.002.427.538.977**
310	**Nợ ngắn hạn**		**2.291.719.028.034**	**3.851.377.414.740**
311	Phải trả người bán ngắn hạn	21.1	1.900.920.607.966	3.774.329.848.165
312	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	21.2	8.632.664.086	1.446.549.834
313	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	24	54.752.938.089	14.522.587.250
314	Phải trả người lao động		23.660.558.031	9.600.905.410
315	Chi phí phải trả ngắn hạn	22	30.633.186.645	2.548.750.000
319	Phải trả ngắn hạn khác	23	8.718.476.183	34.375.911.464
320	Vay ngắn hạn	25	264.400.597.034	14.552.862.617
330	**Nợ dài hạn**		**694.709.004.968**	**151.050.124.237**
338	Vay dài hạn	25	692.905.367.577	148.527.179.781
341	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	34.3	1.803.637.391	2.522.944.456
400	**NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**1.742.668.059.914**	**1.454.818.471.466**
410	**Vốn chủ sở hữu**		**1.742.668.059.914**	**1.454.818.471.466**
411	Vốn cổ phần	26.1	1.435.200.000.000	780.000.000.000
412	Thặng dư vốn cổ phần	26.1	-	279.844.500.000
421	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	26.1	298.655.201.455	387.323.307.977
421a	+ LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		11.967.807.977	65.602.860.188
421b	+ LNST chưa phân phối kỳ này		286.687.393.478	321.720.447.789
429	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	27	8.812.858.459	7.650.663.489
440	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**		**4.729.096.092.916**	**5.457.246.010.443**

NGUYỄN HUỲNH THANH MAI	NGÔ CAO CƯỜNG	BÙI HƯƠNG GIANG
Người lập	**Kế toán trưởng**	**Tổng Giám đốc**

Ngày 30 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

MÃ SỐ	CHỈ TIÊU	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
				VND
01	**DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ**	**28.1**	**7.085.368.377.828**	**10.434.950.532.701**
02	Các khoản giảm trừ doanh thu	28.1	(1.950.028.570)	(595.796.386)
10	**Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**28.1**	**7.083.418.349.258**	**10.434.354.736.315**
11	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	30	(6.558.010.136.271)	(9.946.794.250.651)
20	**LỢI NHUẬN GỘP VỀ BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ**		**525.408.212.987**	**487.560.485.664**
21	Doanh thu hoạt động tài chính	28.2	8.337.144.783	5.398.408.870
22	Chi phí tài chính	29	(31.212.497.153)	(32.098.742.607)
23	+ Trong đó: chi phí lãi vay	29	(36.331.151.929)	(8.252.007.658)
24	Phần lãi (lỗ) trong công ty liên doanh, liên kết	18.1	831.315.671	(749.548.420)
25	Chi phí bán hàng	31	(72.229.870.717)	(15.742.973.158)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	31	(87.624.647.284)	(54.255.438.010)
30	**LỢI NHUẬN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**		**343.509.658.287**	**390.112.192.339**
32	Thu nhập khác	32	1.007.084.613	966.216.881
32	Chi phí khác	32	(5.638.958.195)	(605.538.533)
40	(Lỗ) Lợi nhuận khác	32	(4.631.873.582)	360.678.348
50	**TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ**		**338.877.784.705**	**390.472.870.687**
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	34.1	(56.593.281.979)	(66.158.924.178)
52	Thu nhập (chi phí) thuế TNDN hoãn lại	34.3	5.494.235.722	(2.522.944.456)
60	**LỢI NHUẬN SAU THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**		**287.778.738.448**	**321.791.002.053**
61	**Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ**	**26.1**	**286.687.393.478**	**321.720.447.789**
62	**Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát**	**27**	**1.091.344.970**	**70.554.264**
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	35	2.592	2.909
71	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	35	2.592	2.909

NGUYỄN HUỲNH THANH MAI	NGÔ CAO CƯỜNG	BÙI HƯƠNG GIANG
Người lập	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc

Ngày 30 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

MÃ SỐ	CHỈ TIÊU	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC TRÌNH BÀY LẠI (THUYẾT MINH SỐ 39)
				VND
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	**LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ**		**338.877.784.705**	**390.472.870.687**
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao và hao mòn (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)	13, 14, 15, 20	58.810.149.507	32.470.795.540
03	(Hoàn nhập dự phòng) dự phòng		(3.611.529.425)	7.914.833.333
04	Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện		(232.284.234)	-
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(4.862.686.816)	(10.933.371.312)
06	Chi phí lãi vay	29	36.331.151.929	8.252.007.658
08	**LỢI NHUẬN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRƯỚC THAY ĐỔI VỐN LƯU ĐỘNG**		**425.312.585.666**	**428.177.135.906**
09	Giảm các khoản phải thu		1.424.056.001.156	764.925.288.069
10	Giảm (tăng) hàng tồn kho		205.896.943.959	(98.327.572.822)
11	Giảm các khoản phải trả		(2.040.511.128.453)	(761.084.856.958)
12	Tăng chi phí trả trước		(303.400.117.364)	(39.573.894.870)
13	Giảm (tăng) chứng khoán kinh doanh		65.097.500.000	(65.097.500.000)
14	Tiền lãi vay đã trả		(27.870.178.823)	(8.252.007.658)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	24	(17.978.509.653)	(63.433.657.343)
20	**LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN (SỬ DỤNG VÀO) TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**		**(269.396.903.512)**	**157.332.934.324**

MÃ SỐ	CHỈ TIÊU	THUYẾT MINH	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC TRÌNH BÀY LẠI (THUYẾT MINH SỐ 39)
				VND
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(504.465.486.036)	(481.821.246.199)
22	Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định		-	23.762.120.150
23	Chi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn, cho đơn vị khác vay		(101.887.924.989)	-
24	Tiền thu hồi cho vay		16.435.809.256	17.000.000.000
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào công ty liên kết		-	(197.515.388.947)
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		14.983.824.894	1.200.000.000
27	Lãi tiền gửi, lãi cho vay và cổ tức được chia		(3.574.081.081)	4.455.002.453
30	**LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ**		**(578.507.857.956)**	**(632.919.512.543)**
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu	26.1	-	559.844.500.000
33	Tiền thu từ đi vay	25	882.785.285.130	149.790.750.439
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(124.392.676.214)	(61.239.349.000)
40	**LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**		**758.392.608.916**	**648.395.901.439**
50	**LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM**		**(89.512.152.552)**	**172.809.323.220**
60	**TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU NĂM**		**240.885.247.960**	**68.075.924.740**
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		1.380.368	-
70	**TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM**	**5**	**151.374.475.776**	**240.885.247.960**

NGUYỄN HUỲNH THANH MAI	NGÔ CAO CƯỜNG	BÙI HƯƠNG GIANG
Người lập	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc

Ngày 30 tháng 3 năm 2023

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

1. THÔNG TIN CÔNG TY

Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Việt Nam ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp ("GCNĐKDN") số 0107795944 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu vào ngày 7 tháng 4 năm 2017 và các GCNĐKDN điều chỉnh sau đó, với lần điều chỉnh mới nhất là lần thứ 16 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16 tháng 6 năm 2022.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("SGDCK HCM") với mã giao dịch BAF theo Giấy phép số 641/QĐ-SGDHCM do SGDCK HCM cấp ngày 24 tháng 11 năm 2021.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty và các công ty con ("Nhóm Công ty") là chăn nuôi hỗn hợp, kinh doanh hàng nông sản và sản xuất thức ăn chăn nuôi.

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại số 62 Đường Song Hành, Xa lộ Hà Nội, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Ngoài ra, Công ty có mười một (11) chi nhánh tại các tỉnh và thành phố của Việt Nam, bao gồm Thuận An - Bình Dương, Bắc Tân Uyên - Bình Dương, Đồng Nai, Hà Nội, Nghệ An, Vũng Tàu, Hòa Bình, Vĩnh Phúc, Thanh Hóa, Thôn Đông Thuận - Bình Thuận, Thôn 3 - Bình Thuận và Bình Phước.

Số nhân viên của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 1.065 người (ngày 31 tháng 12 năm 2021 là 708 người).

CƠ CẤU TỔ CHỨC

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty có 17 công ty con như sau:

TT	TÊN CÔNG TY CON	TRỤ SỞ	NGÀNH NGHỀ KINH DOANH	TỶ LỆ SỞ HỮU	TỶ LỆ BIỂU QUYẾT
01	Công ty TNHH Anh Vũ Phú Yên ("Anh Vũ Phú Yên")	Phú Yên	Chăn nuôi	100,00%	100,00%
02	Công ty TNHH Chăn nuôi Bảo Ngọc ("Chăn nuôi Bảo Ngọc")	Đắk Lắk	Chăn nuôi	100,00%	100,00%
03	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Chăn nuôi Minh Thành ("Chăn nuôi Minh Thành")	Tây Ninh	Chăn nuôi	98,00%	98,00%
04	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Bắc An Khánh ("Bắc An Khánh")	Tây Ninh	Chăn nuôi	98,00%	98,00%
05	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Đông An Khánh ("Đông An Khánh")	Tây Ninh	Chăn nuôi	98,00%	98,00%
06	Công ty TNHH Chăn nuôi Nam An Khánh ("Nam An Khánh")	Tây Ninh	Chăn nuôi	98,00%	98,00%
07	Công ty TNHH Đầu tư Trang Trại Xanh 1 ("Trang Trại Xanh 1")	Tây Ninh	Chăn nuôi	98,00%	98,00%
08	Công ty TNHH Đầu tư Trang Trại Xanh 2 ("Trang Trại Xanh 2")	Tây Ninh	Chăn nuôi	98,00%	98,00%
09	Công ty Cổ phần Chăn nuôi Công nghệ cao Hải Đăng Tây Ninh ("Hải Đăng Tây Ninh")	Tây Ninh	Chăn nuôi	99,40%	99,40%
10	Công ty TNHH Chăn nuôi Công nghệ cao Sông Hinh ("Sông Hinh")	Phú Yên	Chăn nuôi	100,00%	100,00%
11	Công ty Cổ phần Thức ăn Chăn nuôi BAF Tây Ninh ("BAF Tây Ninh")	Tây Ninh	Chăn nuôi	99,00%	99,00%
12	Công ty Cổ phần Nông nghiệp BAF Bình Định ("BAF Bình Định")	Bình Định	Chăn nuôi	98,00%	98,00%
13	Công ty TNHH MTV BAF Meat Bình Phước ("BAF Bình Phước")	Bình Phước	Giết mổ và chế biến thịt	100,00%	100,00%
14	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Tâm Hưng ("Tâm Hưng")	Tây Ninh	Chăn nuôi	99,90%	99,90%
15	Công ty TNHH Đầu tư Nông Nghiệp Tân Châu ("Tân Châu")	Tây Ninh	Chăn nuôi	99,90%	99,90%
16	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Xuất nhập khẩu Thiên Phú Sơn ("Thiên Phú Sơn")	Bình Phước	Chăn nuôi	100,00%	100,00%
17	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Chăn nuôi Kim Hợi ("Chăn nuôi Kim Hợi")	Đồng Nai	Chăn nuôi	99,90%	99,90%

2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY

2.1 CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty được trình bày bằng Đồng Việt Nam ("VND") phù hợp với Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành theo:

- Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2001 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 1);
- Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2002 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 2);
- Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2003 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 3);
- Quyết định số 12/2005/QĐ-BTC ngày 15 tháng 2 năm 2005 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 4); và
- Quyết định số 100/2005/QĐ-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2005 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 5).

Theo đó, báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày kèm theo và việc sử dụng báo cáo này không dành cho các đối tượng không được cung cấp các thông tin về các thủ tục và nguyên tắc và thông lệ kế toán tại Việt Nam và hơn nữa không được chủ định trình bày tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận rộng rãi ở các nước và lãnh thổ khác ngoài Việt Nam.

2.2 HÌNH THỨC SỔ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Hình thức sổ kế toán được áp dụng của Nhóm Công ty là Nhật ký chung.

2.3 KỲ KẾ TOÁN NĂM

Kỳ kế toán năm của Nhóm Công ty áp dụng cho việc lập báo cáo tài chính hợp nhất bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc ngày 31 tháng 12.

2.4 ĐƠN VỊ TIỀN TỆ KẾ TOÁN

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập bằng đơn vị tiền tệ kế toán của Nhóm Công ty là VND.

2.5 CƠ SỞ HỢP NHẤT

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm báo cáo tài chính của Công ty và các công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Các công ty con được hợp nhất toàn bộ kể từ ngày mua, là ngày Nhóm Công ty thực sự nắm quyền kiểm soát công ty con, và tiếp tục được hợp nhất cho đến ngày Nhóm Công ty thực sự chấm dứt quyền kiểm soát đối với công ty con.

Các báo cáo tài chính của Công ty và các công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một năm tài chính, và được áp dụng các chính sách kế toán một cách nhất quán.

Số dư các tài khoản trên bảng cân đối kế toán giữa các đơn vị trong cùng Nhóm Công ty, các khoản thu nhập và chi phí, các khoản lãi hoặc lỗ nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch giữa các đơn vị trong cùng Nhóm Công ty được loại trừ hoàn toàn.

Lợi ích của các cổ đông không kiểm soát là phần lợi ích trong lãi, hoặc lỗ, và trong tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Nhóm Công ty và được trình bày riêng biệt trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trong phần vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Ảnh hưởng do các thay đổi trong tỷ lệ sở hữu công ty con mà không làm mất quyền kiểm soát được hạch toán vào tài khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

3.1 TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá ba (3) tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

3.2 HÀNG TỒN KHO

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá thành để đưa mỗi sản phẩm đến vị trí và điều kiện hiện tại và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong điều kiện kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí bán hàng ước tính.

Nhóm Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho với giá trị được xác định như sau:

Nguyên vật liệu, hàng hóa và công cụ, dụng cụ	Giá mua theo phương pháp bình quân gia quyền.
Thành phẩm và chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	Giá vốn nguyên vật liệu và lao động trực tiếp cộng chi phí sản xuất chung có liên quan được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường theo phương pháp bình quân gia quyền.

DỰ PHÒNG GIẢM GIÁ HÀNG TỒN KHO

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập cho phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản suy giảm trong giá trị (do giảm giá, hư hỏng, kém phẩm chất, lỗi thời v.v.) có thể xảy ra đối với nguyên vật liệu, thành phẩm, hàng hóa tồn kho khác thuộc quyền sở hữu của Nhóm Công ty dựa trên bằng chứng hợp lý về sự suy giảm giá trị tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Số tăng hoặc giảm khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được hạch toán vào giá vốn hàng bán trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.3 CÁC KHOẢN PHẢI THU

Các khoản phải thu được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu từ khách hàng và phải thu khác sau khi cấn trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị của các khoản phải thu mà Nhóm Công ty dự kiến không có khả năng thu hồi vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.4 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị khấu hao lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng hoạt động như dự kiến.

Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định hữu hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và chi phí bảo trì, sửa chữa được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.5 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

Tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng như dự kiến.

Các chi phí nâng cấp và đổi mới tài sản cố định vô hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và các chi phí khác được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Quyền sử dụng đất được ghi nhận là tài sản cố định vô hình khi Nhóm Công ty nắm giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nguyên giá của quyền sử dụng đất bao gồm tất cả các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa quyền sử dụng đất vào sử dụng như dự kiến.

Quyền sử dụng đất có thời hạn được trích hao mòn dựa trên thời hạn của quyền sử dụng đất đó. Quyền sử dụng đất lâu dài (không có thời hạn sử dụng) thì không được trích hao mòn.

3.6 THUÊ TÀI SẢN

Việc xác định một thỏa thuận có phải là thỏa thuận thuê tài sản hay không dựa trên bản chất của thỏa thuận đó tại thời điểm khởi đầu: liệu việc thực hiện thỏa thuận này có phụ thuộc vào việc sử dụng một tài sản nhất định và thỏa thuận có bao gồm điều khoản về quyền sử dụng tài sản hay không.

Thuê tài sản được phân loại là thuê tài chính nếu theo hợp đồng thuê tài sản bên cho thuê chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản cho bên đi thuê. Tất cả các thỏa thuận thuê tài sản khác được phân loại là thuê hoạt động.

TRONG TRƯỜNG HỢP NHÓM CÔNG TY LÀ BÊN ĐI THUÊ

Các khoản tiền thuê theo hợp đồng thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời hạn của hợp đồng thuê.

TRONG TRƯỜNG HỢP NHÓM CÔNG TY LÀ BÊN CHO THUÊ

Tài sản theo hợp đồng cho thuê hoạt động được ghi nhận là bất động sản đầu tư trên bảng cân đối kế toán hợp nhất. Chi phí trực tiếp ban đầu để thương thảo thỏa thuận cho thuê hoạt động được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

Thu nhập từ tiền cho thuê được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê.

3.7 KHẤU HAO VÀ HAO MÒN

Khấu hao tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định thuê tài chính, và hao mòn tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản như sau:

Quyền sử dụng đất	46 - 50 năm
Nhà cửa và vật kiến trúc	3 - 25 năm
Máy móc và thiết bị	3 - 15 năm
Phương tiện vận tải	6 - 10 năm
Thiết bị văn phòng	3 - 10 năm
Phần mềm máy tính	3 - 10 năm
Gia súc	4 năm

3.8 BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ

Bất động sản đầu tư được thể hiện theo nguyên giá bao gồm cả các chi phí giao dịch liên quan trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Đối với bất động sản đầu tư nắm giữ chờ tăng giá, Nhóm Công ty không trích khấu hao mà xác định tổn thất do giảm giá trị.

Các khoản chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được hạch toán vào giá trị còn lại của bất động sản đầu tư khi Nhóm Công ty có khả năng thu được các lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu của bất động sản đầu tư đó.

Khấu hao bất động sản đầu tư được trích theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các bất động sản như sau:

Sàn văn phòng	50 năm

Bất động sản đầu tư không còn được trình bày trong bảng cân đối kế toán hợp nhất sau khi đã bán hoặc sau khi bất động sản đầu tư đã không còn được sử dụng và xét thấy không thu được lợi ích kinh tế trong tương lai từ việc thanh lý bất động sản đầu tư đó. Chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của bất động sản đầu tư được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong kỳ thanh lý.

Việc chuyển từ bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho thành bất động sản đầu tư chỉ khi có sự thay đổi về mục đích sử dụng như trường hợp chủ sở hữu chấm dứt sử dụng tài sản đó và bắt đầu cho bên khác thuê hoạt động hoặc khi kết thúc giai đoạn xây dựng. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hay hàng tồn kho chỉ khi có sự thay đổi về mục đích sử dụng như các trường hợp chủ sở hữu bắt đầu sử dụng tài sản này hoặc bắt đầu triển khai cho mục đích bán. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho không làm thay đổi nguyên giá hay giá trị còn lại của bất động sản tại ngày chuyển đổi.

3.9 CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ

ĐẦU TƯ VÀO CÔNG TY LIÊN KẾT

Các khoản đầu tư vào các công ty liên kết được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Công ty liên kết là công ty mà trong đó Nhóm Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hay công ty liên doanh. Thông thường, Nhóm Công ty được coi là có ảnh hưởng đáng kể nếu sở hữu trên 20% quyền bỏ phiếu ở đơn vị nhận đầu tư.

Theo phương pháp vốn chủ sở hữu, khoản đầu tư được ghi nhận ban đầu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất theo giá gốc, sau đó được điều chỉnh theo những thay đổi của phần sở hữu của Nhóm Công ty trong giá trị tài sản thuần của công ty liên kết sau khi mua. Lợi thế thương mại phát sinh từ việc đầu tư vào công ty liên kết được phản ánh trong giá trị còn lại của khoản đầu tư. Nhóm Công ty không phân bổ lợi thế thương mại này mà hàng năm thực hiện đánh giá xem lợi thế thương mại có bị suy giảm giá trị hay không. Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất phản ánh phần sở hữu của Nhóm Công ty trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của công ty liên kết sau khi mua.

Phần sở hữu của nhà đầu tư trong lợi nhuận/(lỗ) của công ty liên kết sau khi mua được phản ánh trên báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất và phần sở hữu của nhà đầu tư trong thay đổi sau khi mua của các quỹ của công ty liên kết được ghi nhận vào các quỹ. Thay đổi lũy kế sau khi mua được điều chỉnh vào giá trị còn lại của khoản đầu tư vào công ty liên kết. Cổ tức nhận được hoặc lợi nhuận được chia từ công ty liên kết được cấn trừ vào khoản đầu tư vào công ty liên kết.

Báo cáo tài chính của công ty liên kết được lập cùng kỳ với báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty và sử dụng các chính sách kế toán nhất quán với Nhóm Công ty. Các điều chỉnh hợp nhất thích hợp đã được ghi nhận để bảo đảm các chính sách kế toán được áp dụng nhất quán với Nhóm Công ty trong trường hợp cần thiết.

ĐẦU TƯ VÀO LIÊN DOANH

Khoản đầu tư của Nhóm Công ty vào cơ sở kinh doanh được đồng kiểm soát được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Theo phương pháp này, khoản đầu tư của Nhóm Công ty vào cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát được trình bày trên bảng cân đối kế toán hợp nhất theo giá gốc, sau đó được điều chỉnh theo những thay đổi của phần sở hữu của Nhóm Công ty trong tài sản thuần của cơ sở kinh doanh được đồng kiểm soát sau khi liên doanh. Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất phản ánh phần sở hữu của Nhóm Công ty trong kết quả hoạt động kinh doanh của cơ sở kinh doanh được đồng kiểm soát sau khi liên doanh.

Phần sở hữu của nhà đầu tư trong lợi nhuận/(lỗ) của cơ sở kinh doanh được đồng kiểm soát được phản ánh trên báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất và phần sở hữu của nhà đầu tư trong thay đổi sau khi liên doanh của các quỹ của cơ sở kinh doanh được đồng kiểm soát được ghi nhận vào quỹ. Thay đổi lũy kế sau khi liên doanh được điều chỉnh vào giá trị còn lại của khoản đầu tư vào cơ sở kinh doanh được đồng kiểm soát. Cổ tức nhận được hoặc lợi nhuận được chia từ cơ sở kinh doanh được đồng kiểm soát được cấn trừ vào giá trị khoản đầu tư vào cơ sở kinh doanh được đồng kiểm soát.

Báo cáo tài chính của cơ sở kinh doanh được đồng kiểm soát được lập cùng kỳ với báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty và sử dụng các chính sách kế toán nhất quán với Nhóm Công ty. Các điều chỉnh hợp nhất thích hợp đã được ghi nhận để bảo đảm các chính sách kế toán được áp dụng nhất quán với Nhóm Công ty trong trường hợp cần thiết.

ĐẦU TƯ GÓP VỐN VÀO ĐƠN VỊ KHÁC

Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được ghi nhận theo giá gốc.

ĐẦU TƯ NẮM GIỮ ĐẾN NGÀY ĐÁO HẠN

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận theo giá gốc. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Các khoản suy giảm giá trị của khoản đầu tư nếu phát sinh được hạch toán vào chi phí tài chính trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

DỰ PHÒNG GIẢM GIÁ TRỊ CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ

Dự phòng giảm giá trị của các khoản đầu tư được lập khi có bằng chứng chắc chắn cho thấy có sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Tăng hoặc giảm số dư dự phòng được hạch toán vào chi phí tài chính trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.10 CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn hoặc chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất và được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế được tạo ra từ các chi phí này. Các loại chi phí sau đây được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn để phân bổ dần vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất:

Công cụ dụng cụ xuất dùng trong nhiều năm với giá trị lớn
Gia súc

TIỀN THUÊ ĐẤT TRẢ TRƯỚC

Tiền thuê đất trả trước bao gồm số dư chưa phân bổ hết của các khoản tiền thuê đất đã trả theo các hợp đồng thuê đã ký. Các khoản tiền thuê đất trả trước nói trên được ghi nhận như chi phí trả trước dài hạn và được phân bổ vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong thời gian còn lại tương ứng của các hợp đồng thuê theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 25 tháng 4 năm 2013, hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

3.11 HỢP NHẤT KINH DOANH VÀ LỢI THẾ THƯƠNG MẠI

Hợp nhất kinh doanh được hạch toán theo phương pháp giá mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do bên mua phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh của bên bị mua đều ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Lợi thế thương mại phát sinh từ hợp nhất kinh doanh được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, là phần chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh so với phần sở hữu của bên mua trong giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn giá trị hợp lý của tài sản thuần của bên bị mua, phần chênh lệch đó sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Sau ghi nhận ban đầu, lợi thế thương mại được xác định giá trị bằng nguyên giá trừ đi giá trị phân bổ lũy kế. Lợi thế thương mại được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian hữu ích được ước tính là 10 năm. Định kỳ, công ty mẹ phải đánh giá tổn thất lợi thế thương mại tại công ty con, nếu có bằng chứng cho thấy số lợi thế thương mại bị tổn thất lớn hơn số phân bổ hàng năm thì phân bổ theo số lợi thế thương mại bị tổn thất ngay trong năm phát sinh.

MUA TÀI SẢN

Nhóm Công ty mua các công ty con có sở hữu tài sản và các hoạt động sản xuất kinh doanh. Tại thời điểm mua, Nhóm Công ty sẽ xác định việc mua công ty con có phải là giao dịch hợp nhất kinh doanh hay không. Giao dịch được coi là hoạt động hợp nhất kinh doanh nếu công ty con có các hoạt động sản xuất kinh doanh gắn liền với tài sản được mua.

Nếu việc mua công ty con không phải là giao dịch hợp nhất kinh doanh, giao dịch đó được hạch toán như là giao dịch mua một nhóm các tài sản và nợ phải trả. Giá mua được phân bổ vào các tài sản và nợ phải trả dựa trên giá trị hợp lý tương ứng của các tài sản và nợ phải trả, và không có lợi thế thương mại hay thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận. Theo đó, một phần giá phí phân bổ được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất

3.12 CHI PHÍ ĐI VAY

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay của Nhóm Công ty và được hạch toán như chi phí phát sinh trong năm, ngoại trừ các khoản được vốn hóa theo nội dung của đoạn tiếp theo.

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua sắm, xây dựng hoặc hình thành một tài sản cụ thể cần có một thời gian đủ dài để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc để bán được vốn hóa vào nguyên giá của tài sản đó.

3.13 CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VÀ CHI PHÍ TRÍCH TRƯỚC

Các khoản phải trả và chi phí trích trước được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được, không phụ thuộc vào việc Nhóm Công ty đã nhận được hóa đơn của nhà cung cấp hay chưa.

3.14 CÁC NGHIỆP VỤ BẰNG NGOẠI TỆ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng các đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ kế toán của Nhóm Công ty là VND được hạch toán theo tỷ giá giao dịch thực tế vào ngày phát sinh nghiệp vụ theo nguyên tắc sau:

- Giao dịch làm phát sinh các khoản phải thu được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty chỉ định khách hàng thanh toán;
- Giao dịch làm phát sinh các khoản phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty dự kiến giao dịch; và
- Giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả) được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp thực hiện thanh toán.

Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày của bảng cân đối kế toán theo nguyên tắc sau:

- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là tài sản được hạch toán lại theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty thường xuyên có giao dịch; và
- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là nợ phải trả được hạch toán lại theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty thường xuyên có giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá thực tế được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.15 GHI NHẬN DOANH THU

Doanh thu được ghi nhận khi Nhóm Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

DOANH THU BÁN HÀNG

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi các rủi ro trọng yếu và các quyền sở hữu hàng hóa đã được chuyển sang người mua, thường là trùng với việc chuyển giao hàng hóa.

DOANH THU CUNG CẤP DỊCH VỤ

Doanh thu từ việc cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi dịch vụ đã được cung cấp và hoàn thành.

TIỀN LÃI

Thu nhập lãi được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khi khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

TIỀN CHO THUÊ

Thu nhập từ tiền cho thuê tài sản theo hợp đồng thuê hoạt động được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê.

3.16 THUẾ

THUẾ THU NHẬP HIỆN HÀNH

Tài sản thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hiện hành phải nộp cho năm hiện hành và các năm trước được xác định bằng số tiền dự kiến được thu hồi từ hoặc phải nộp cho cơ quan thuế, dựa trên các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hiện hành được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hiện hành cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Nhóm Công ty chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hiện hành phải nộp khi Nhóm Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và Nhóm Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

THUẾ THU NHẬP HOÃN LẠI

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của chúng cho mục đích lập báo cáo tài chính.

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế, ngoại trừ thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán và thu nhập chịu thuế (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại cần được ghi nhận cho tất cả các chênh lệch tạm thời được khấu trừ, giá trị được khấu trừ chuyển sang các kỳ sau của các khoản lỗ tính thuế và các khoản ưu đãi thuế chưa sử dụng, khi chắc chắn trong tương lai sẽ có thu nhập chịu thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ, các khoản lỗ tính thuế và các ưu đãi thuế chưa sử dụng này, ngoại trừ tài sản thuế thu nhập hoãn lại phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hoặc nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán và thu nhập chịu thuế (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại phải được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và phải giảm giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại đến mức bảo đảm chắc chắn có đủ thu nhập chịu thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ thu nhập chịu thuế trong tương lai để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho kỳ kế toán năm khi tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên các mức thuế suất và luật thuế có hiệu lực vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Nhóm Công ty chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả khi Nhóm Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế, hoặc khi Nhóm Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

3.17 LÃI TRÊN CỔ PHIẾU

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho cổ tức của cổ phiếu ưu đãi có quyền chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

3.18 CÁC BÊN LIÊN QUAN

Các bên được coi là bên liên quan của Nhóm Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Nhóm Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm các thành viên mật thiết gia đình của họ.

3.19 THÔNG TIN THEO BỘ PHẬN

Một bộ phận là một cấu phần có thể xác định riêng biệt của Nhóm Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận được chia theo hoạt động kinh doanh) hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận được chia theo khu vực địa lý). Mỗi một bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt so với các bộ phận khác.

Hoạt động chính của Nhóm Công ty là chăn nuôi hỗn hợp, kinh doanh hàng nông sản và sản xuất thức ăn chăn nuôi. Đồng thời, hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhóm Công ty chủ yếu được thực hiện trong lãnh thổ Việt Nam. Do đó, Ban Tổng Giám đốc không trình bày thông tin bộ phận theo khu vực địa lý, mà chỉ trình bày thông tin theo lĩnh vực kinh doanh của Nhóm Công ty tại Thuyết minh số 37.

4. CÁC SỰ KIỆN QUAN TRỌNG TRONG NĂM

4.1 GIAO DỊCH MUA TÀI SẢN

I NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN GÓP CỦA TÂM HƯNG

Vào ngày 10 tháng 5 năm 2022, Nhóm Công ty đã hoàn tất việc mua 99,9% vốn góp trong Tâm Hưng từ bên thứ ba với tổng giá mua là 29.970.000.000 VND theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị ("HĐQT") số 0905/2022/NQ-BAF ngày 9 tháng 5 năm 2022. Theo đó, Tâm Hưng trở thành công ty con của Nhóm Công ty kể từ ngày này.

Tại ngày mua, Tâm Hưng sở hữu mảnh đất tọa lạc tại Ấp Tân Cường, Xã Tân Hà, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh. Chênh lệch giữa giá mua và giá trị tài sản thuần của Tâm Hưng từ giao dịch này là 7.049.043 VND.

II NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN GÓP CỦA TÂN CHÂU

Vào ngày 11 tháng 8 năm 2022, Nhóm Công ty đã hoàn tất việc mua 99,9% vốn góp trong Tân Châu từ bên thứ ba với tổng giá mua là 40.809.150.000 VND theo Nghị quyết HĐQT số 06/2022/NQ-HĐQT cùng ngày. Theo đó, Tân Châu trở thành công ty con của Nhóm Công ty kể từ ngày này.

Tại ngày mua, Tân Châu sở hữu mảnh đất tọa lạc tại Thửa đất số 23, Tờ bản đồ số 102, Ấp 4, Xã Suối Ngô, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh. Chênh lệch giữa giá mua và giá trị tài sản thuần của Tân Châu từ giao dịch này là 1.099.089.347 VND.

III NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN GÓP CỦA THIÊN PHÚ SƠN

Vào ngày 19 tháng 9 năm 2022, Nhóm Công ty đã hoàn tất việc mua 100% vốn góp trong Thiên Phú Sơn từ bên thứ ba với tổng giá mua là 64.183.771.710 VND theo Nghị quyết HĐQT số 07/2022/NQ-HĐQT cùng ngày. Theo đó, Thiên Phú Sơn trở thành công ty con của Nhóm Công ty kể từ ngày này.

Tại ngày mua, Thiên Phú Sơn sở hữu mảnh đất tọa lạc tại Xã Đăng Hà, Huyện Bù Đăng, Tỉnh Bình Phước. Chênh lệch giữa giá mua và giá trị tài sản thuần của Thiên Phú Sơn từ giao dịch này là 4.307.195.655 VND.

IV NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN GÓP CỦA KIM HỢI

Vào ngày 29 tháng 11 năm 2022, Nhóm Công ty đã hoàn tất việc mua 99,9% vốn góp trong Kim Hợi từ bên thứ ba với tổng giá mua là 95.339.118.071 VND theo Nghị quyết HĐQT số 09/2022/NQ-HĐQT cùng ngày. Theo đó, Kim Hợi trở thành công ty con của Nhóm Công ty kể từ ngày này.

Tại ngày mua, Kim Hợi sở hữu mảnh đất tọa lạc tại Phường Tân Hiệp, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai. Chênh lệch giữa giá mua và giá trị tài sản thuần của Thiên Phú Sơn từ giao dịch này là 29.353.882.266 VND.

Ban Tổng Giám đốc đã xem xét và đánh giá rằng việc mua phần vốn góp trong Tâm Hưng, Tân Châu, Thiên Phú Sơn và Kim Hợi nếu trên là mua nhóm các tài sản, không phải là hợp nhất kinh doanh. Do đó, giá mua của các giao dịch này được phân bổ cho các tài sản và nợ phải trả được mua dựa trên giá trị hợp lý tương ứng của các tài sản và nợ phải trả đó tại ngày mua. Theo đó, một phần giá phí phân bổ được hạch toán vào chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất. Các tài sản và nợ phải trả được mua được trình bày trong cùng nhóm với các tài sản và nợ phải trả tương tự của Nhóm Công ty.

4.2 GÓP VỐN THÀNH LẬP MEAT BÌNH PHƯỚC

Vào ngày 14 tháng 2 năm 2022, Nhóm Công ty đã góp vốn với số tiền là 120.000.000.000 VND, tương ứng tỷ lệ sở hữu 100%, để thành lập một công ty con là BAF Meat Bình Phước theo Nghị quyết HĐQT số 1002/2022/NQ-BAF ngày 10 tháng 2 năm 2022.

4.3 CHUYỂN NHƯỢNG CỔ PHẦN TRONG MYANMAR BAF LIVESTOCK COMPANY LIMITED ("BAF MYANMAR")

Vào ngày 23 tháng 7 năm 2022, Nhóm Công ty đã hoàn thành việc chuyển nhượng toàn bộ cổ phần của BAF Myanmar cho Công ty TNHH Agro Việt ("Agro Việt"), bên liên quan của Nhóm Công ty, theo Nghị quyết HĐQT số 10.05/NQ-BAF ngày 10 tháng 5 năm 2022 với tổng giá phí chuyển nhượng là 14.983.824.894 VND. Khoản lãi từ giao dịch chuyển nhượng này đã được ghi nhận vào báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất. Theo đó, BAF Myanmar không còn là công ty liên doanh của Nhóm Công ty kể từ ngày này (Thuyết minh số 18.1).

4.4 GIẢM TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CÔNG TY CỔ PHẦN SIBA FOOD VIỆT NAM ("SIBA FOOD VIỆT NAM")

Trong năm, Siba Food Việt Nam thực hiện tăng vốn cổ phần từ 68.000.000.000 VND thành 288.100.000.000 VND. Nhóm Công ty không thực hiện việc tăng khoản đầu tư tương ứng vào Siba Food Việt Nam nên tỷ lệ sở hữu của Nhóm Công ty trong công ty này bị giảm từ 43,24% xuống 10,20% theo Giấy Chứng nhận Sở hữu Cổ phần số 3112/2022/GCN-SBF ngày 31 tháng 12 năm 2022. Khoản lãi từ giao dịch giảm tỷ lệ sở hữu này đã được ghi nhận vào báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất. Theo đó Siba Food Việt Nam không còn là công ty liên kết của Nhóm Công ty (Thuyết minh số 18.1).

5. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM TRÌNH BÀY LẠI (THUYẾT MINH 39)
		VND
Tiền mặt	1.273.540.219	5.106.990.230
Tiền gửi ngân hàng	107.300.935.557	210.528.257.730
Các khoản tương đương tiền (*)	42.800.000.000	25.250.000.000
TỔNG CỘNG	**151.374.475.776**	**240.885.247.960**

(*) Số cuối năm thể hiện các khoản tiền gửi bằng VND tại Ngân hàng TMCP An Bình với kỳ hạn gốc dưới ba (3) tháng và hưởng tiền lãi theo lãi suất 6%/năm.

CÁC THÔNG TIN BỔ SUNG VỀ BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
CÁC GIAO DỊCH KHÔNG BẰNG TIỀN ẢNH HƯỞNG ĐẾN BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT		
Phát hành cổ phiếu thưởng	304.200.000.000	-
Chi cổ tức bằng cổ phiếu	351.000.000.000	-
Các khoản phải thu được chuyển thành đầu tư góp vốn vào công ty con	32.756.213.442	-
TỔNG CỘNG	**687.956.213.442**	**-**

6. ĐẦU TƯ NẮM GIỮ ĐẾN NGÀY ĐÁO HẠN

Số cuối năm thể hiện khoản tiền gửi bằng VND tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, có kỳ hạn còn lại dưới mười hai (12) tháng và hưởng tiền lãi theo lãi suất dao động từ 5,1% đến 5,4%/năm. Nhóm Công ty đã sử dụng khoản tiền gửi này để đảm bảo cho các khoản vay ngân hàng (Thuyết minh số 25).

7. PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM TRÌNH BÀY LẠI (THUYẾT MINH 39)
		VND
Phải thu các bên khác	1.255.248.826.671	2.534.945.622.142
+ Công ty Cổ phần Việt Phi	434.934.149.750	83.068.554.050
+ Công ty TNHH Thương mại Hoàng Giang	329.134.804.490	249.531.747.682
+ Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Xuất Nhập Khẩu Tân Thành Nam	192.024.997.500	94.543.645.500
+ Công ty Cổ phần Nông nghiệp Bảo Lâm	187.704.034.380	-
+ Công ty TNHH Kinh doanh Thương mại và Phát triển Dịch vụ Sơn La	-	530.954.129.580
+ Công ty Cổ phần OTE Group	-	332.222.891.900
+ Công ty TNHH Thương mại Nông Lâm Vạn Thành Long	-	292.090.463.228
+ Công ty Cổ phần Đầu tư Hoàn Kiếm	-	239.639.200.255
+ Các bên khác	111.450.840.551	712.894.989.947
Phải thu bên liên quan (Thuyết minh số 36)	58.713.403.885	229.814.314.938
TỔNG CỘNG	**1.313.962.230.556**	**2.764.759.937.080**

8. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Trả trước cho các bên khác	69.451.992.236	88.737.692.688
+ Công ty TNHH Pigtek Việt Nam	13.095.064.146	9.056.084.706
+ Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Công nghệ Môi trường Green	10.181.365.620	6.240.000.000
+ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Đô thị Sông Hồng	-	23.751.499.500
+ Các bên khác	46.175.562.470	49.690.108.482
Trả trước cho bên liên quan (Thuyết minh số 36)	72.684.502.270	26.952.826.296
TỔNG CỘNG	**142.136.494.506**	**115.690.518.984**

9. CÁC KHOẢN PHẢI THU VỀ CHO VAY

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
NGẮN HẠN	**1.887.924.989**	**-**
Cho các bên khác vay	1.887.924.989	-
DÀI HẠN	**675.000.000**	**17.110.809.256**
Cho bên khác vay	675.000.000	17.110.809.256
TỔNG CỘNG	**2.562.924.989**	**17.110.809.256**

Chi tiết các khoản phải thu về cho vay tín chấp như sau:

BÊN VAY	SỐ CUỐI NĂM	NGÀY ĐÁO HẠN	LÃI SUẤT
	VND		%/năm
CHO CÁC BÊN KHÁC VAY NGẮN HẠN	**1.887.924.989**		
Công ty TNHH Đầu tư Lê Hà	1.379.152.441	Ngày 31 tháng 12 năm 2023	12,96
Công ty TNHH Chăn nuôi Bình Sơn	500.000.000	Ngày 20 tháng 3 năm 2023	0,00
Công ty TNHH Chăn nuôi Phú Thịnh	8.772.548	Ngày 31 tháng 3 năm 2023	10,80
CHO BÊN KHÁC VAY DÀI HẠN	**675.000.000**		
Công ty TNHH Chăn nuôi Công Minh Hòa Hội	675.000.000	Ngày 26 tháng 3 năm 2025	8,50

Tình hình tăng (giảm) dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khác như sau:

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
		VND
SỐ ĐẦU NĂM	**-**	**-**
Dự phòng trích lập trong năm	4.303.303.908	-
SỐ CUỐI NĂM	**4.303.303.908**	**-**

10. CÁC KHOẢN PHẢI THU KHÁC

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM TRÌNH BÀY LẠI (THUYẾT MINH 39)
		VND
NGẮN HẠN	**48.705.582.700**	**52.522.668.358**
Phải thu từ đầu tư vào công ty liên doanh	19.640.362.522	19.640.362.522
Phải thu từ hợp đồng mua heo với Genesus. Inc	13.851.129.199	5.601.293.725
Tạm ứng nhân viên	2.682.603.506	1.664.317.052
Lãi cho vay và lãi tiền gửi	2.861.002.740	1.199.945.205
Tạm ứng đầu tư dự án	-	19.255.131.513
Khác	9.670.484.733	5.161.618.341
Trong đó:		
Bên liên quan (Thuyết minh số 36)	19.640.362.522	19.640.362.522
Các bên khác	29.065.220.178	32.882.305.836
DÀI HẠN	**81.027.014.200**	**81.910.000.000**
Đặt cọc thuê trại và văn phòng	57.897.014.200	65.490.000.000
Đặt cọc xây dựng công trình trại	23.130.000.000	16.420.000.000
TỔNG CỘNG	**129.732.596.900**	**134.432.668.358**
Dự phòng phải thu ngắn hạn khác (Thuyết minh số 11)	(4.303.303.908)	-
GIÁ TRỊ THUẦN	**125.429.292.992**	**134.432.668.358**

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

11. NỢ XẤU

	SỐ CUỐI NĂM		SỐ ĐẦU NĂM	
				VND
	GIÁ TRỊ	DỰ PHÒNG	GIÁ TRỊ	DỰ PHÒNG
AG World International Corporation	2.408.429.160	2.408.429.160	2.408.429.160	-
Khác	2.619.141.722	1.894.874.748	1.672.385.418	-
TỔNG CỘNG	**5.027.570.882**	**4.303.303.908**	**4.080.814.578**	**-**

12. HÀNG TỒN KHO

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	803.559.549.462	613.989.745.563
Nguyên vật liệu	58.573.416.519	35.261.660.780
Công cụ, dụng cụ	8.957.657.524	5.330.135.784
Thành phẩm	8.330.948.253	9.042.895.226
Hàng mua đang đi trên đường	1.805.523.929	480.336.476
Hàng hóa	594.118.469	423.613.384.286
TỔNG CỘNG	**881.821.214.156**	**1.087.718.158.115**

13. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

	NHÀ CỬA VÀ VẬT KIẾN TRÚC	MÁY MÓC VÀ THIẾT BỊ	PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI	THIẾT BỊ VĂN PHÒNG	GIA SÚC	TỔNG CỘNG
						VND
NGUYÊN GIÁ						
SỐ ĐẦU NĂM (1)	**264.219.852.022**	**100.882.938.139**	**21.072.443.634**	**1.830.626.747**	**31.325.452.069**	**419.331.312.611**
Phân loại lại	19.671.682.742	(20.068.868.642)	-	397.185.900	-	-
Xây dựng cơ bản hoàn thành	346.361.937.241	92.279.216.422	28.536.519.142	2.306.824.510	3.693.361.811	473.177.859.126
Tăng do mua công ty con (2)	136.360.118.825	2.198.021.000	-	-	-	138.558.139.825
Mua trong năm	18.496.254.837	16.477.483.152	1.649.429.950	2.678.367.351	-	39.301.535.290
Thanh lý	-	-	-	-	(22.052.201.003)	(22.052.201.003)
SỐ CUỐI NĂM	**785.109.845.667**	**191.768.790.071**	**51.258.392.726**	**7.213.004.508**	**12.966.612.877**	**1.048.316.645.849**
Trong đó: Đã khấu hao hết	47.202.156.864	23.644.701.320	5.909.964.009	684.362.447	10.770.725.066	88.211.909.706
GIÁ TRỊ KHẤU HAO LŨY KẾ						
SỐ ĐẦU NĂM (1)	**(47.202.156.864)**	**(20.711.274.253)**	**(5.909.964.009)**	**(684.362.447)**	**(10.770.725.066)**	**(85.278.482.639)**
Phân loại lại	(7.784.025.666)	8.158.793.548	(150.285.411)	(224.482.511)	40	-
Khấu hao trong năm	(37.975.162.172)	(11.395.902.016)	(4.062.498.242)	(792.866.019)	(1.995.396.803)	(56.221.825.252)
Tăng do mua công ty con (2)	(24.955.789.655)	(149.343.906)	-	-	-	(25.105.133.561)
Thanh lý	-	-	-	-	7.272.980.990	7.272.980.990
SỐ CUỐI NĂM	**(117.917.134.357)**	**(24.097.726.627)**	**(10.122.747.662)**	**(1.701.710.977)**	**(5.493.140.839)**	**(159.332.460.462)**
GIÁ TRỊ CÒN LẠI						
SỐ ĐẦU NĂM	**217.017.695.158**	**80.171.663.886**	**15.162.479.625**	**1.146.264.300**	**20.554.727.003**	**334.052.829.972**
SỐ CUỐI NĂM	**667.192.711.310**	**167.671.063.444**	**41.135.645.064**	**5.511.293.531**	**7.473.472.038**	**888.984.185.387**
Trong đó: Tài sản thế chấp (3)	522.116.742.319	92.317.976.450	36.528.229.524	2.509.219.812	-	653.472.168.105

(1) Trình bày lại - Thuyết minh số 39; (2) Thuyết minh số 4.1; (3) Thuyết minh số 25.

14. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

	QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT	PHẦN MỀM MÁY TÍNH	TỔNG CỘNG
			VND
NGUYÊN GIÁ			
SỐ ĐẦU NĂM (1)	**201.517.995.376**	**9.119.876.000**	**210.637.871.376**
Mua trong năm	-	1.946.300.000	1.946.300.000
SỐ CUỐI NĂM	**201.517.995.376**	**11.066.176.000**	**212.584.171.376**
GIÁ TRỊ KHẤU HAO LŨY KẾ			
SỐ ĐẦU NĂM (1)	**(1.047.006.567)**	**(2.474.351.460)**	**(3.521.358.027)**
Hao mòn trong năm	(465.336.252)	(1.480.967.921)	(1.946.304.173)
SỐ CUỐI NĂM	**(1.512.342.819)**	**(3.955.319.381)**	**(5.467.662.200)**
GIÁ TRỊ CÒN LẠI			
SỐ ĐẦU NĂM	**200.470.988.809**	**6.645.524.540**	**207.116.513.349**
SỐ CUỐI NĂM	**200.005.652.557**	**7.110.856.619**	**207.116.509.176**
Trong đó: Tài sản thế chấp (2)	180.462.000.000	-	180.462.000.000

(1) Trình bày lại - Thuyết minh số 39.
(2) Thuyết minh số 25.

15. BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ

	SÀN VĂN PHÒNG	CĂN HỘ	TỔNG CỘNG
			VND
NGUYÊN GIÁ			
SỐ ĐẦU NĂM VÀ SỐ CUỐI NĂM	**14.110.230.000**	**1.065.760.712**	**15.175.990.712**
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ			
SỐ ĐẦU NĂM	**(263.074.030)**	**-**	**(263.074.030)**
Hao mòn trong năm	(263.074.032)	-	(263.074.032)
SỐ CUỐI NĂM	**(526.148.062)**	**-**	**(526.148.062)**
GIÁ TRỊ CÒN LẠI			
SỐ ĐẦU NĂM	**13.847.155.970**	**1.065.760.712**	**14.912.916.682**
SỐ CUỐI NĂM	**13.584.081.938**	**1.065.760.712**	**14.649.842.650**

Giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư chưa được đánh giá và xác định một cách chính thức tại ngày 31 tháng 12 năm 2022. Tuy nhiên, dựa trên tình hình cho thuê thực tế và giá thị trường của tài sản, Ban Tổng Giám đốc tin tưởng rằng giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư lớn hơn giá trị còn lại tại ngày này.

16. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỞ DANG

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Xây dựng trại Đông An Khánh	107.811.593.253	108.208.500
Xây dựng trại Nam An Khánh	83.062.914.175	202.852.500
Xây dựng trại Anh Vũ Phú Yên	42.280.416.482	142.313.169.251
Xây dựng trại Bắc An Khánh	33.910.917.435	427.776.650
Xây dựng trại Trang Trại Xanh 2	33.901.950.758	-
Xây dựng trại Trang Trại Xanh 1	18.702.417.777	80.053.044.670
Khác	33.686.055.622	25.096.916.220
TỔNG CỘNG	**353.356.265.502**	**248.201.967.791**

Nhóm Công ty đã sử dụng các dự án Đầu tư Trang trại thuộc Bảo Ngọc, Minh Thành, Trang Trại Xanh 1, Anh Vũ Phú Yên, Đông An Khánh và Nam An Khánh để đảm bảo cho các khoản vay ngân hàng (Thuyết minh số 25).

17. CHI PHÍ ĐI VAY ĐƯỢC VỐN HÓA

Trong năm, Nhóm Công ty đã vốn hóa chi phí đi vay với giá trị là 12.337.753.953 VND (2021: 2.101.774.680 VND). Các khoản chi phí đi vay này liên quan đến các khoản vay chung và vay trực tiếp phục vụ cho mục đích đầu tư các dự án Đầu tư Trang trại của Nhóm Công ty.

18. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết (Thuyết minh số 18.1)	-	43.634.276.474
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (Thuyết minh số 18.2)	29.505.972.462	-
TỔNG CỘNG	**29.505.972.462**	**43.634.276.474**

18.1 ĐẦU TƯ VÀO CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT

		SỐ CUỐI NĂM		SỐ ĐẦU NĂM TRÌNH BÀY LẠI (THUYẾT MINH 39)	
TÊN CÔNG TY	**LĨNH VỰC KINH DOANH**	**TỶ LỆ LỢI ÍCH**	**GIÁ TRỊ GHI SỔ** VND	**TỶ LỆ LỢI ÍCH**	**GIÁ TRỊ GHI SỔ** VND
Myanmar BAF Livestock Company Limited (i)	Chăn nuôi	-	-	21,47%	14.983.824.894
Công ty Cổ phần Siba Food Việt Nam (ii)	Thương mại	-	-	43,24%	28.650.451.580
TỔNG CỘNG		**-**	**-**	**-**	**43.634.276.474**

(i) Myanmar BAF Livestock Company Limited ("BAF Myanmar") là một công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập theo Giấy Chứng nhận Đầu tư Nước ngoài số 201800466 do Ủy ban Đầu tư Myanmar, Tỉnh Yangoon cấp ngày 10 tháng 5 năm 2018. BAF Myanmar có trụ sở chính đăng ký tại số 148W Đường A1, Phường 5, Tòa nhà Mayangone, Yangone, Myanmar. Hoạt động kinh doanh chính được đăng ký của BAF Myanmar là chăn nuôi.

Vào ngày 23 tháng 7 năm 2022, Nhóm Công ty đã hoàn thành việc thanh lý toàn bộ số cổ phần trong BAF Myanmar cho một bên liên quan theo Nghị quyết HĐQT số 10.05/NQ-BAF ngày 10 tháng 5 năm 2022 với tổng giá trị chuyển nhượng là 14.983.824.894 VND.

(ii) Công ty Cổ phần Siba Food Việt Nam ("Siba Food Việt Nam") là một công ty cổ phần được thành lập theo GCNĐKDN số 0316625505 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 5 tháng 12 năm 2020. Siba Food Việt Nam có trụ sở chính đăng ký tại Số 2, Đường 8A, Khu phố 5, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam. Hoạt động chính được đăng ký của công ty này là bán lẻ.

Trong năm, Siba Food Việt Nam thực hiện tăng vốn cổ phần từ 68.000.000.000 VND thành 288.100.000.000 VND. Nhóm Công ty không thực hiện việc góp vốn để tăng khoản đầu tư tương ứng vào Siba Food Việt Nam nên tỷ lệ sở hữu của Nhóm Công ty trong công ty này bị giảm từ 43,24% xuống 10,20% theo Giấy Chứng nhận Sở hữu Cổ phần số 3112/2022/GCN-SBF ngày 31 tháng 12 năm 2022. Theo đó, Siba Food Việt Nam trở thành khoản đầu tư vào đơn vị khác của Nhóm Công ty từ ngày này (Thuyết minh số 18.2).

Chi tiết giá trị khoản đầu tư vào các công ty liên doanh, liên kết này như sau:

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
		VND
GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ		
SỐ ĐẦU NĂM	**44.383.824.894**	**44.383.824.894**
Thanh lý trong năm	(14.983.824.894)	-
Giảm do giảm tỷ lệ sở hữu	(29.400.000.000)	-
SỐ CUỐI NĂM	**-**	**44.383.824.894**
PHẦN LŨY KẾ LỢI NHUẬN (LỖ) SAU KHI ĐẦU TƯ VÀO CÔNG TY LIÊN KẾT		
SỐ ĐẦU NĂM	**(749.548.420)**	**-**
Lợi nhuận (lỗ) từ các công ty liên kết	831.315.671	(749.548.420)
Giảm do giảm tỷ lệ sở hữu	(81.767.251)	-
SỐ CUỐI NĂM	**-**	**(749.548.420)**
GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ CÒN LẠI		
SỐ ĐẦU NĂM	**43.634.276.474**	**44.383.824.894**
SỐ CUỐI NĂM	**-**	**43.634.276.474**

18.2 ĐẦU TƯ VÀO ĐƠN VỊ KHÁC

	SỐ CUỐI NĂM		SỐ ĐẦU NĂM	
	TỶ LỆ SỞ HỮU	GIÁ TRỊ GHI SỔ VND	TỶ LỆ SỞ HỮU	GIÁ TRỊ GHI SỔ VND
Siba Food Việt Nam	10,20%	29.505.972.462	-	-

19. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
NGẮN HẠN	**23.225.601.617**	**7.639.774.596**
Chi phí bản quyền con giống	12.594.105.000	2.426.521.800
Công cụ, dụng cụ	5.452.452.939	4.182.332.423
Khác	5.179.043.678	1.030.920.373
DÀI HẠN	**483.390.784.371**	**175.676.820.790**
Thuê đất (*)	278.513.315.502	95.144.832.918
Gia súc	188.844.195.255	70.704.248.614
Công cụ, dụng cụ	10.395.785.119	6.695.195.605
Khác	5.637.488.495	3.132.543.653
TỔNG CỘNG	**506.616.385.988**	**183.316.595.386**

(*) Nhóm Công ty đã sử dụng tiền thuê đất trả trước để đảm bảo cho các khoản vay ngân hàng (Thuyết minh số 25).

20. LỢI THẾ THƯƠNG MẠI

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
		VND
NGUYỄN GIÁ		
SỐ ĐẦU NĂM	**4.788.983.648**	**3.959.851.583**
Tăng do mua công ty con	-	829.132.065
Phân loại lại do mua tài sản	(999.523.148)	-
SỐ CUỐI NĂM	**3.789.460.500**	**4.788.983.648**
GIÁ TRỊ PHÂN BỔ LŨY KẾ		
SỐ ĐẦU NĂM	(528.282.284)	(132.436.307)
Phân bổ trong năm	(378.946.050)	(395.845.977)
Phân loại lại do mua tài sản	33.620.190	-
SỐ CUỐI NĂM	**(873.608.144)**	**(528.282.284)**
GIÁ TRỊ CÒN LẠI		
SỐ ĐẦU NĂM	**4.260.701.364**	**3.827.415.276**
SỐ CUỐI NĂM	**2.915.852.356**	**4.260.701.364**

21. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN VÀ NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

21.1 PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Phải trả các bên khác	1.864.507.429.097	3.768.232.348.926
+ Công ty Cổ phần Nông nghiệp An Điền	321.132.694.900	7.016.077.453
+ Công ty Cổ phần Kinh doanh Nông sản Tiến Phát	294.549.561.000	-
+ Công ty Cổ phần Điều Organic Bissau	229.596.509.100	-
+ Công ty Cổ phần Gạo Vì Dân	183.078.952.800	-
+ Công ty Cổ phần Nông sản MOGB Quốc tế	164.637.498.100	617.171.520.673
+ Công ty cổ phần Nông sản Cavi Việt Nam	151.175.190.000	-
+ Công ty Cổ phần Nông sản Tzan Quốc tế	79.893.844.100	438.557.808.100
+ Công ty Cổ phần Kinh doanh Thương mại Thịnh Phát	-	803.555.401.736
+ Công ty Cổ phần CBOT Việt Nam	248.497.430	608.016.363.680
+ Công ty TNHH XNK Nông lâm sản Thái Nguyên	-	296.962.674.460
+ Các bên khác	440.194.681.667	996.952.502.824
Phải trả các bên liên quan (Thuyết minh số 36)	36.413.178.869	6.097.499.239
TỔNG CỘNG	**1.900.920.607.966**	**3.774.329.848.165**

21.2 NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Các bên khác trả trước	8.632.156.786	1.446.549.834
+ Công ty TNHH MTV Lợn giống Lạc Vệ	2.594.921.000	-
+ Bà Lê Thị Cúc	1.400.619.547	-
+ Các bên khác	4.636.616.239	1.446.549.834
Bên liên quan (Thuyết minh số 36)	507.300	-
TỔNG CỘNG	**8.632.664.086**	**1.446.549.834**

22. CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Chi phí bản quyền	12.594.105.000	2.548.750.000
Chi phí lãi vay	8.460.973.106	-
Công cụ dụng cụ	2.215.507.884	-
Chi phí vận chuyển	1.808.389.057	-
Khác	5.554.211.598	-
TỔNG CỘNG	**30.633.186.645**	**2.548.750.000**

23. PHẢI TRẢ NGẮN HẠN KHÁC

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Mua vật tư, hàng hóa chưa hóa đơn	6.471.858.788	23.369.290.733
Phải trả tiền mua cổ phần	-	7.600.000.000
Khác	2.246.617.395	3.406.620.731
TỔNG CỘNG	**8.718.476.183**	**34.375.911.464**

24. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	SỐ ĐẦU NĂM	TĂNG TRONG NĂM	TĂNG DO MUA CÔNG TY CON (1)	GIẢM TRONG NĂM	SỐ CUỐI NĂM
					VND
Thuế thu nhập doanh nghiệp	14.357.962.361	56.593.281.979	-	(17.978.509.653)	52.972.734.687
Thuế thu nhập cá nhân	87.278.795	3.010.345.736	-	(1.660.989.931)	1.436.634.600
Thuế giá trị gia tăng	77.346.094	1.329.354.927	34.258.115	(1.097.390.334)	343.568.802
TỔNG CỘNG	**14.522.587.250**	**60.932.982.642**	**34.258.115**	**(20.736.889.918)**	**54.752.938.089**

(1) Thuyết minh số 4.1.

25. VAY

	SỐ ĐẦU NĂM	TĂNG DO MUA CÔNG TY CON (THUYẾT MINH SỐ 4.1)	VAY TRONG NĂM	PHÂN LOẠI LẠI	TRẢ TRONG NĂM / PHÂN BỔ CHI PHÍ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU	SỐ CUỐI NĂM
NGẮN HẠN	**14.552.862.617**	**-**	**306.867.557.597**	**61.121.953.034**	**(118.141.776.214)**	**264.400.597.034**
Vay ngân hàng (Thuyết minh số 25.1)	-	-	304.789.388.150	-	(101.510.744.150)	203.278.644.000
Vay ngân hàng dài hạn đến hạn trả (Thuyết minh số 25.2)	14.552.862.617	-	2.078.169.447	61.121.953.034	(16.631.032.064)	61.121.953.034
DÀI HẠN	**148.527.179.781**	**46.336.000.000**	**563.917.727.533**	**(61.121.953.034)**	**(4.753.586.703)**	**692.905.367.577**
Vay ngân hàng (Thuyết minh số 25.2)	148.527.179.781	46.336.000.000	275.917.727.533	(61.121.953.034)	(6.250.900.000)	403.408.054.280
Trái phiếu phát hành (Thuyết minh số 25.3)	-	-	300.000.000.000	-	-	300.000.000.000
Chi phí phát hành trái phiếu (Thuyết minh số 25.3)	-	-	(12.000.000.000)	-	1.497.313.297	(10.502.686.703)
TỔNG CỘNG	**163.080.042.398**	**46.336.000.000**	**870.785.285.130**	**-**	**(122.895.362.917)**	**957.305.964.611**

25.1 VAY NGÂN HÀNG NGẮN HẠN

Nhóm Công ty thực hiện các khoản vay ngắn hạn từ các ngân hàng nhằm bổ sung nhu cầu vốn lưu động của Nhóm Công ty. Chi tiết như sau:

TÊN NGÂN HÀNG	SỐ CUỐI NĂM	NGÀY ĐÁO HẠN	LÃI SUẤT	HÌNH THỨC BẢO ĐẢM
	VND		%/năm	
NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM - CHI NHÁNH BẮC HÀ				
Khoản vay 1	100.324.928.000	Ngày 4 tháng 1 năm 2023	7,00	Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn (Thuyết minh số 6)
Khoản vay 2	98.015.716.000	Ngày 24 tháng 4 năm 2023	9,00	
NGÂN HÀNG TMCP PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – CHI NHÁNH TIỀN GIANG				
Khoản vay 1	1.038.000.000	Ngày 7 tháng 6 năm 2023	9,10	Phương tiện vận tải (Thuyết minh số 13)
Khoản vay 2	1.000.000.000	Ngày 7 tháng 6 năm 2023	9,10	
Khoản vay 3	1.000.000.000	Ngày 7 tháng 6 năm 2023	9,10	
Khoản vay 4	1.000.000.000	Ngày 7 tháng 6 năm 2023	9,10	
Khoản vay 5	900.000.000	Ngày 7 tháng 6 năm 2023	9,10	
TỔNG CỘNG	**203.278.644.000**			

25.2 VAY DÀI HẠN TỪ NGÂN HÀNG

Nhóm Công ty thực hiện các khoản vay dài hạn từ các ngân hàng để tài trợ các dự án, trang trại đang xây dựng và mua phương tiện vận tải. Chi tiết như sau:

TÊN NGÂN HÀNG	SỐ CUỐI NĂM	NGÀY ĐÁO HẠN	LÃI SUẤT	HÌNH THỨC BẢO ĐẢM
	VND		%/năm	Thuyết minh số 13 và 14
Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	272.770.366.382	Từ ngày 13 tháng 10 năm 2028 đến ngày 30 tháng 3 năm 2029	9,45 - 13,65	Quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất, máy móc thiết bị, phương tiện vận tải của Trang Trại Xanh 1 tại Xã Hòa Hiệp, Huyện Tân Biên, Tỉnh Tây Ninh; Quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất, máy móc thiết bị, phương tiện vận tải của Anh Vũ Phú Yên tại Xã Ea Trol, Huyện Sông Hinh, Tỉnh Phú Yên; và các quyền sử dụng đất của Nhóm Công ty tại Đường Mai Chí Thọ, KP3, Phường An Phú, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.
Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Vũng Tàu	81.375.888.973	Ngày 20 tháng 7 năm 2030	8,70 - 13,37	Quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất, máy móc thiết bị của Đông An Khánh tại Xã Suối Dây, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh; và quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất, máy móc thiết bị của Nam An Khánh tại Ấp Hội Thành, Xã Tân Hội, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh.
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai	41.088.000.000	Ngày 13 tháng 9 năm 2028	9,80	Các quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất, máy móc thiết bị của Kim Hợi tại Xã Thuận Phú, Huyện Đồng Phú, Tỉnh Bình Phước
Ngân hàng TMCP Phát triển TPHCM - Chi nhánh Tiền Giang	40.488.320.959	Từ ngày 5 tháng 8 năm 2027 đến ngày 11 tháng 10 năm 2029	9,70 - 12,00	Quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất, máy móc thiết bị của Bảo Ngọc tại Xã Ea Huar, Huyện Buôn Đôn, Tỉnh Đắk Lắk; và phương tiện vận tải của Nhóm Công ty
Ngân hàng TMCP Á Châu	28.807.431.000	Từ ngày 8 tháng 6 năm 2025 đến ngày 14 tháng 6 năm 2028	9,50 - 12,00	Quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất, máy móc thiết bị của Minh Thành tại Xã Thạnh Tây, Huyện Tân Biên, Tỉnh Tây Ninh; và quyền sử dụng đất và các tài sản khác gắn liền với đất, máy móc thiết bị của Minh Thành tại Xã Hòa Hiệp, Huyện Tân Biên, Tỉnh Tây Ninh.
TỔNG CỘNG	**464.530.007.314**			
Vay dài hạn đến hạn trả	61.121.953.034			
Vay dài hạn	403.408.054.280			

25.3 TRÁI PHIẾU

Công ty phát hành trái phiếu vào ngày 23 tháng 8 năm 2022 với các chi tiết như sau:

TỔ CHỨC SẮP XẾP PHÁT HÀNH	SỐ CUỐI NĂM	THỜI HẠN TRẢ GỐC	MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH	LÃI SUẤT	HÌNH THỨC BẢO ĐẢM
	VND			%/năm	
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN AN BÌNH					
Mệnh giá trái phiếu	300.000.000.000	Ngày 23 tháng 8 năm 2025	Bổ sung vốn lưu động	10,50	Tín chấp
Chi phí phát hành	(10.502.686.703)				
TỔNG CỘNG	**289.497.313.297**				

26. VỐN CHỦ SỞ HỮU

26.1 TÌNH HÌNH TĂNG (GIẢM) VỐN CHỦ SỞ HỮU

	VỐN CỔ PHẦN	THẶNG DƯ VỐN CỔ PHẦN	LỢI NHUẬN SAU THUẾ CHƯA PHÂN PHỐI	TỔNG CỘNG
NĂM TRƯỚC				VND
SỐ ĐẦU NĂM	**500.000.000.000**	**-**	**65.588.418.869**	**565.588.418.869**
Tăng vốn bằng tiền	280.000.000.000	279.844.500.000	-	559.844.500.000
Điều chỉnh lợi ích cổ đông không kiểm soát do thay đổi tỷ lệ sở hữu	-	-	14.441.319	14.441.319
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	321.720.447.789	321.720.447.789
SỐ CUỐI NĂM	**780.000.000.000**	**279.844.500.000**	**387.323.307.977**	**1.447.167.807.977**
NĂM NAY				
SỐ ĐẦU NĂM	780.000.000.000	279.844.500.000	387.323.307.977	1.447.167.807.977
Phát hành cổ phiếu thưởng (*)	304.200.000.000	(279.844.500.000)	(24.355.500.000)	-
Phát hành cổ phiếu trả cổ tức (**)	351.000.000.000	-	(351.000.000.000)	-
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	286.687.393.478	286.687.393.478
SỐ CUỐI NĂM	**1.435.200.000.000**	**-**	**298.655.201.455**	**1.733.855.201.455**

(*) Theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông ("NQĐHĐCĐ") số 15.03.2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022 thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:0,39 từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, Công ty đã hoàn tất việc phát hành thêm 30.420.000 cổ phiếu vào ngày 24 tháng 5 năm 2022.

(**) Theo NQĐHĐCĐ số 15.03.2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022 thông qua phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:0,45 từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, Công ty đã hoàn tất việc phát hành thêm 35.100.000 cổ phiếu vào ngày 24 tháng 5 năm 2022.

Vào ngày 16 tháng 6 năm 2022, Công ty đã nhận được GCNĐKDN điều chỉnh lần thứ 16 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, phê duyệt số vốn điều lệ mới là 1.435.200.000.000 VND.

26.2 CHI TIẾT VỐN CỔ PHẦN

	SỐ CUỐI NĂM		SỐ ĐẦU NĂM	
	VND	Cổ phiếu	%	VND	Cổ phiếu	%
Công ty Cổ phần Siba Holdings	563.539.500.000	56.353.950	39,266	-	-	-
Bà Bùi Hương Giang	48.463.500.000	4.846.350	3,377	103.375.000.000	10.337.500	13,253
Ông Phan Ngọc Ẩn	14.000.000	1.400	0,001	49.550.000.000	4.955.000	6,353
Cổ đông khác	823.183.000.000	82.318.300	57,356	627.075.000.000	62.707.500	80,394
TỔNG CỘNG	**1.435.200.000.000**	**143.520.000**	**100,00**	**780.000.000.000**	**78.000.000**	**100,00**

26.3 CÁC GIAO DỊCH VỀ VỐN VỚI CÁC CHỦ SỞ HỮU VÀ PHÂN PHỐI CỔ TỨC

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
VỐN CỔ PHẦN ĐÃ GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU		VND
SỐ ĐẦU NĂM	**780.000.000.000**	**500.000.000.000**
Tăng trong năm	655.200.000.000	280.000.000.000
SỐ CUỐI NĂM	**1.435.200.000.000**	**780.000.000.000**
CỔ TỨC		
Cổ tức bằng cổ phiếu đã công bố	351.000.000.000	-
Cổ tức đã trả bằng cổ phiếu	351.000.000.000	-

26.4 CỔ TỨC

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
CỔ TỨC ĐÃ CÔNG BỐ VÀ ĐÃ TRẢ TRONG NĂM		VND
Cổ tức bằng cổ phiếu năm 2021 (0,45 cổ phần/1 cổ phần hiện hữu)	351.000.000.000	-

26.5 CỔ PHIẾU

SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
Cổ phiếu đã được phê duyệt phát hành	143.520.000	78.000.000
Cổ phiếu đã phát hành và được góp vốn đủ	143.520.000	78.000.000
+ Cổ phiếu thường	143.520.000	78.000.000
Cổ phiếu đang lưu hành	143.520.000	78.000.000
+ Cổ phiếu thường	143.520.000	78.000.000

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 VND/cổ phiếu. Các cổ đông nắm giữ cổ phiếu phổ thông của Công ty được quyền hưởng cổ tức do Công ty công bố. Mỗi cổ phiếu phổ thông thể hiện một quyền biểu quyết, không hạn chế.

27. LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG KHÔNG KIỂM SOÁT

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Vốn điều lệ đã góp	7.762.650.000	7.620.000.000
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.050.208.459	30.663.489
TỔNG CỘNG	**8.812.858.459**	**7.650.663.489**

Chi tiết tình hình tăng giảm lợi ích của cổ đông không kiểm soát:

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
		VND
SỐ ĐẦU NĂM	**7.650.663.489**	**-**
Tăng do mua công ty con	70.850.000	7.620.000.000
Lợi nhuận thuần trong năm	1.091.344.970	70.554.264
Chuyển lợi ích cổ đông không kiểm soát cho Nhóm Công ty	-	(39.890.775)
SỐ CUỐI NĂM	8.812.858.459	7.650.663.489

28. DOANH THU

28.1 DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
DOANH THU GỘP	**7.085.368.377.828**	**10.434.950.532.701**
Trong đó:		
Doanh thu bán nông sản	5.708.396.788.334	9.671.244.121.388
Doanh thu hoạt động chăn nuôi	1.372.699.902.228	762.840.047.676
Doanh thu bán cám	3.109.869.086	-
Doanh thu cho thuê	1.161.818.180	866.363.637
CÁC KHOẢN GIẢM TRỪ DOANH THU		
Hàng bán bị trả lại	(1.950.028.570)	(595.796.386)
DOANH THU THUẦN	**7.083.418.349.258**	**10.434.354.736.315**
Trong đó:		
Doanh thu đối với bên khác	6.659.763.109.486	9.727.461.478.012
Doanh thu đối với bên liên quan (Thuyết minh số 36)	423.655.239.772	706.893.258.303

28.2 DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
		VND
Lãi tiền gửi và cho vay	4.862.686.814	2.788.889.486
Lãi từ bán chứng khoán kinh doanh	2.040.483.025	-
Lãi chênh lệch tỷ giá	668.971.866	9.519.384
Lãi từ giảm tỷ lệ sở hữu công ty liên kết	24.205.211	-
Cổ tức được chia	-	2.600.000.000
Khác	740.797.867	-
TỔNG CỘNG	**8.337.144.783**	**5.398.408.870**

29. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
		VND
Chi phí lãi vay	36.331.151.929	8.252.007.658
Phân bổ chi phí phát hành trái phiếu	1.497.313.297	-
Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái	1.298.865.260	12.165.813
Lãi mua hàng trả chậm	-	15.919.735.803
(Hoàn nhập dự phòng) dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	(7.914.833.333)	7.914.833.333
TỔNG CỘNG	**31.212.497.153**	**32.098.742.607**

30. GIÁ VỐN HÀNG BÁN VÀ DỊCH VỤ CUNG CẤP

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
		VND
Giá vốn nông sản	5.554.055.245.834	9.457.917.870.672
Giá vốn hoạt động chăn nuôi	996.385.857.403	488.613.305.949
Giá vốn hoạt động bán cám	7.305.959.002	-
Giá vốn cho thuê	263.074.032	263.074.030
TỔNG CỘNG	**6.558.010.136.271**	**9.946.794.250.651**

31. CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
		VND
CHI PHÍ BÁN HÀNG	**72.229.870.717**	**15.742.973.158**
Chi phí vận chuyển	42.009.110.113	8.764.980.740
Chi phí nhân viên	17.951.370.795	4.707.146.411
Chi phí khấu hao	2.949.829.805	1.174.320.678
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.889.439.786	356.683.332
Chi phí vật liệu quản lý	402.304.603	-
Khác	6.027.815.615	739.841.997
CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP	**87.624.647.284**	**54.255.438.010**
Chi phí nhân viên	50.048.697.738	33.932.186.639
Chi phí dịch vụ mua ngoài	9.503.370.516	4.388.943.610
Chi phí khấu hao và hao mòn	2.409.158.701	1.476.504.874
Phân bổ lợi thế thương mại	378.946.050	395.845.977
Chi phí vật liệu quản lý	-	58.103.094
Khác	25.284.474.279	14.003.853.816
TỔNG CỘNG	**159.854.518.001**	**69.998.411.168**

32. THU NHẬP KHÁC VÀ CHI PHÍ KHÁC

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
		VND
THU NHẬP KHÁC	**1.007.084.613**	**966.216.881**
Thu nhập từ tiền phạt vi phạm hợp đồng	400.000.000	39.054.041
Thu nhập từ thanh lý tài sản	-	857.088.840
Khác	607.084.613	70.074.000
CHI PHÍ KHÁC	**(5.638.958.195)**	**(605.538.533)**
Chi phí liên quan tới tài sản không sử dụng	(3.218.396.696)	-
Khác	(2.420.561.499)	(605.538.533)
(LỖ) LỢI NHUẬN THUẦN KHÁC	**(4.631.873.582)**	**360.678.348**

33. CHI PHÍ SẢN XUẤT, KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
		VND
Chi phí hàng hóa	5.554.457.550.437	9.455.555.406.731
Chi phí nguyên vật liệu	766.933.273.218	169.676.530.032
Chi phí nhân viên	169.555.272.855	148.321.482.544
Chi phí dịch vụ mua ngoài	94.285.146.583	93.191.389.326
Chi phí khấu hao, hao mòn và phân bổ lợi thế thương mại (1)	58.810.149.507	32.470.795.540
Khác	73.823.261.672	117.577.057.646
TỔNG CỘNG	**6.717.864.654.272**	**10.016.792.661.819**

(1) Thuyết minh số 13, 14, 15, 20.

34. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Công ty và các công ty con có các hoạt động kinh doanh áp dụng thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp ("thuế TNDN") khác nhau như sau:

CÔNG TY

Đối với thu nhập từ các hoạt động chăn nuôi hỗn hợp và sản xuất thức ăn chăn nuôi, Công ty được hưởng thuế suất ưu đãi 15% cho suốt thời gian hoạt động. Đối với thu nhập từ các hoạt động khác, Công ty áp dụng thuế suất phổ thông là 20% thu nhập chịu thuế.

CHĂN NUÔI MINH THÀNH, BẮC AN KHÁNH, ĐÔNG AN KHÁNH, NAM AN KHÁNH, TRANG TRẠI XANH 1, TRANG TRẠI XANH 2, SÔNG HINH, ANH VŨ PHÚ YÊN, HẢI ĐĂNG TÂY NINH, TÂM HƯNG, TÂN CHÂU, KIM HỢI

Các công ty con bao gồm Chăn nuôi Minh Thành, Bắc An Khánh, Đông An Khánh, Nam An Khánh, Trang Trại Xanh 1, Trang Trại Xanh 2, Sông Hinh, Anh Vũ Phú Yên, Hải Đăng Tây Ninh, Tâm Hưng, Tân Châu, Kim Hợi được ưu đãi thuế theo địa bàn với thuế suất thuế TNDN áp dụng là 10% trong 15 năm tính từ khi bắt đầu hoạt động kinh doanh và thuế suất phổ thông tương ứng cho các năm tiếp theo. Các công ty này được miễn thuế TNDN trong bốn (4) năm tính từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế và được giảm 50% trong chín (9) năm tiếp theo.

BAF BÌNH ĐỊNH

BAF Bình Định có nghĩa vụ nộp thuế TNDN với mức thuế suất bằng 20% thu nhập chịu thuế. Ngoài ra, công ty này được được ưu đãi thuế theo địa bàn. Công ty này được miễn thuế TNDN trong hai (2) năm tính từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế và được giảm 50% trong bốn (4) năm tiếp theo.

BAF TÂY NINH

BAF Tây Ninh được ưu đãi thuế theo địa bàn với thuế suất thuế TNDN áp dụng là 17% trong 10 năm tính từ khi bắt đầu hoạt động kinh doanh và thuế suất phổ thông tương ứng cho các năm tiếp theo. Các công ty này được miễn thuế TNDN trong hai (2) năm tính từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế và được giảm 50% trong bốn (4) năm tiếp theo. Ngoài ra, đối với thu nhập từ hoạt động sản xuất thức ăn chăn nuôi, BAF Tây Ninh được hưởng thuế suất ưu đãi 15%.

BAF BÌNH PHƯỚC

BAF Bình Phước được ưu đãi thuế theo địa bàn với thuế suất thuế TNDN áp dụng là 10% trong 15 năm tính từ khi bắt đầu hoạt động kinh doanh và thuế suất phổ thông tương ứng cho các năm tiếp theo. Công ty này được miễn thuế TNDN trong hai (2) năm tính từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế và được giảm 50% trong bốn (4) năm tiếp theo.

CHĂN NUÔI BẢO NGỌC, THIÊN PHÚ SƠN

Thuế suất thuế TNDN áp dụng cho Chăn nuôi Bảo Ngọc, Thiên Phú Sơn là 20%.

Các báo cáo thuế của Công ty và các công ty con sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

34.1 CHI PHÍ THUẾ TNDN

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
		VND
Thuế TNDN hiện hành	56.593.281.979	66.158.924.178
(Thu nhập) chi phí thuế TNDN hoãn lại	(5.494.235.722)	2.522.944.456
TỔNG CỘNG	**51.099.046.257**	**68.681.868.634**

Dưới đây là đối chiếu giữa chi phí thuế TNDN và kết quả của tổng lợi nhuận kế toán trước thuế nhân với thuế suất thuế TNDN:

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
		VND
TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ	**338.877.784.705**	**390.472.870.687**
Thuế TNDN theo thuế suất áp dụng cho các công ty trong Nhóm Công ty	51.871.723.983	66.824.632.914
Các điều chỉnh tăng (giảm):		
Chi phí không được trừ	4.205.773.593	1.068.338.853
Điều chỉnh thuế TNDN theo Nghị định số 132/2020/NĐ-CP (*)	2.712.744.717	-
Thuế TNDN hoãn lại chưa ghi nhận cho phần lỗ thuế của các công ty con và các chi nhánh hạch toán độc lập	4.476.272.208	10.701.661.801
Ảnh hưởng của việc chia lợi nhuận (lỗ) từ công ty liên kết	124.697.351	(112.432.263)
Phân bổ lợi thế thương mại	(56.841.908)	-
Thu nhập được miễn thuế	(12.235.323.687)	(9.800.332.671)
CHI PHÍ THUẾ TNDN	**51.099.046.257**	**68.681.868.634**

(*) Theo Nghị định số 132/2020/NĐ-CP ngày 5 tháng 11 năm 2020 do Chính phủ ban hành, quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết, Nhóm Công ty đã điều chỉnh tăng chi phí thuế TNDN trong năm nay với số tiền là 2.712.744.717 VND.

34.2 THUẾ TNDN HIỆN HÀNH

Thuế TNDN hiện hành phải trả được xác định dựa trên thu nhập chịu thuế của năm hiện tại. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận được trình bày trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản mục thu nhập chịu thuế hay chi phí được trừ cho mục đích tính thuế trong các năm khác và cũng không bao gồm các khoản mục không phải chịu thuế hay không được trừ cho mục đích tính thuế. Thuế TNDN hiện hành phải trả của Nhóm Công ty được tính theo thuế suất đã ban hành đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

34.3 THUẾ TNDN HOÃN LẠI

Nhóm Công ty đã ghi nhận một số khoản tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả với các biến động trong năm nay và năm trước như sau:

	BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT		BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT	
				VND
	SỐ CUỐI NĂM	**SỐ ĐẦU NĂM**	**NĂM NAY**	**NĂM TRỚC**
TÀI SẢN THUẾ THU NHẬP HOÃN LẠI	**4.774.928.657**	**-**	**4.774.928.657**	**-**
Chi phí phải trả ngắn hạn	3.171.458.520	-	3.171.458.520	-
Lợi nhuận nội bộ chưa thực hiện	1.603.470.137	-	1.603.470.137	-
THUẾ THU NHẬP HOÃN LẠI PHẢI TRẢ	(1.803.637.391)	(2.522.944.456)	719.307.065	(2.522.944.456)
Dự phòng giảm giá của khoản đầu tư dài hạn	(1.803.637.391)	(2.522.944.456)	719.307.065	(2.522.944.456)
THUẾ THU NHẬP HOÃN LẠI THUẦN	**2.971.291.266**	**(2.522.944.456)**		
THU NHẬP (CHI PHÍ) THUẾ THU NHẬP HOÃN LẠI			**5.494.235.722**	**(2.522.944.456)**

34.4 LỖ CHUYỂN SANG NĂM SAU

Công ty và các công ty con được phép chuyển các khoản lỗ thuế sang các năm sau để bù trừ với thu nhập chịu thuế thu được trong vòng 5 năm liên tục kể từ sau năm phát sinh khoản lỗ đó. Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, Nhóm Công ty có khoản lỗ lũy kế ước tính phát sinh từ các công ty con và các chi nhánh hạch toán độc lập của Công ty với tổng số tiền là 28.875.353.398 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2021: 10.841.827.993 VND) có thể sử dụng để bù trừ với thu nhập chịu thuế phát sinh trong tương lai. Chi tiết như sau:

NĂM PHÁT SINH	CÓ THỂ CHUYỂN LỖ ĐẾN NĂM	LỖ THUẾ	ĐÃ CHUYỂN LỖ ĐẾN NGÀY 31/12/2022	KHÔNG ĐƯỢC CHUYỂN LỖ	CHƯA CHUYỂN LỖ VÀO NGÀY 31/12/2022
2021	2026	16.394.565.219	-	-	16.394.565.219
2022	2027	12.480.788.179	-	-	12.480.788.179
TỔNG CỘNG		**28.875.353.398**	**-**	**-**	**28.875.353.398**

Lỗ thuế nêu trên được ước tính theo tờ khai thuế của các công ty con và các chi nhánh hạch toán độc lập của Công ty chưa được cơ quan thuế địa phương quyết toán vào ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

Nhóm Công ty chưa ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại đối với số lỗ lũy kế nêu trên vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm do Nhóm Công ty không thể ước tính được lợi nhuận chịu thuế trong tương lai của các công ty con và các chi nhánh hạch toán độc lập có phát sinh lỗ lũy kế.

34.5 CHI PHÍ LÃI VAY VƯỢT NGƯỠNG QUY ĐỊNH

Công ty và các công ty con được phép chuyển các khoản chi phí lãi vay vượt ngưỡng quy định chưa được trừ khi tính thuế TNDN cho năm hiện tại ("chi phí lãi vay chưa được trừ") sang năm sau khi xác định tổng chi phí lãi vay được trừ của năm sau. Thời gian chuyển chi phí lãi vay sang năm sau được tính liên tục không quá 5 năm kể từ sau năm phát sinh khoản chi phí lãi vay chưa được trừ đó. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, Nhóm Công ty có các khoản chi phí lãi vay chưa được trừ lũy kế có thể sử dụng trong tương lai như sau:

NĂM PHÁT SINH	CÓ THỂ CHUYỂN THÀNH CHI PHÍ LÃI VAY ĐƯỢC TRỪ ĐẾN NĂM	CHI PHÍ LÃI VAY CHƯA ĐƯỢC TRỪ PHÁT SINH	CHI PHÍ LÃI VAY CHƯA ĐƯỢC TRỪ ĐÃ CHUYỂN SANG NĂM SAU ĐẾN NGÀY 31/12/2022	CHI PHÍ LÃI VAY CHƯA ĐƯỢC TRỪ KHÔNG CÒN ĐƯỢC CHUYỂN SANG NĂM SAU ĐẾN NGÀY 31/12/2022	CHI PHÍ LÃI VAY CHƯA ĐƯỢC TRỪ CHƯA CHUYỂN SANG NĂM SAU TẠI NGÀY 31/12/2022
2022 (i)	2027	18.084.964.780	-	-	18.084.964.780

(i) Đây là các khoản chi phí lãi vay không được trừ thuế TNDN ước tính theo tờ khai thuế của Công ty và các công ty con chưa được cơ quan thuế địa phương quyết toán vào ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

Nhóm Công ty chưa ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại cho phần chi phí lãi vay chưa được trừ nêu trên tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 do không thể dự tính được liệu chi phí lãi vay chưa được trừ này có thể sẽ được sử dụng trong thời gian cho phép còn lại hay không.

35. LÃI TRÊN CỔ PHIẾU

Nhóm Công ty sử dụng các thông tin sau để tính lãi cơ bản và lãi suy giảm trên cổ phiếu:

	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC (TRÌNH BÀY LẠI)
Lợi nhuận thuần sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông sau khi đã điều chỉnh cho các yếu tố suy giảm (VND)	286.687.393.478	321.720.447.789
Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông (không bao gồm cổ phiếu quỹ) để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu (cổ phiếu) (*)	110.610.562	110.610.562
Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông (không bao gồm cổ phiếu quỹ) đã điều chỉnh cho các yếu tố suy giảm (cổ phiếu)	110.610.562	110.610.562
LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU (VND/CỔ PHIẾU)	**2.592**	**2.909**
LÃI SUY GIẢM TRÊN CỔ PHIẾU (VND/CỔ PHIẾU)	**2.592**	**2.909**

(*) Số cổ phiếu phổ thông binh quân gia quyền của năm 2021 đã được điều chỉnh hồi tố do các giao dịch chia cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu quỹ như được trình bày tại Thuyết minh số 26.1.

36. NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Danh sách các bên liên quan có quan hệ kiểm soát với Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 như sau:

BÊN LIÊN QUAN	MỐI QUAN HỆ
Công ty Cổ phần Siba Holdings	Cổ đông lớn
Công ty Cổ phần Tập đoàn Tân Long ("Tân Long")	Công ty có cùng Chủ tịch (từ ngày 15 tháng 3 năm 2022)
BAF Myanmar	Bên liên quan (liên doanh đến ngày 23 tháng 7 năm 2022)
Công ty Cổ phần Tập đoàn Cơ khí CNC Siba ("Siba Tech")	Công ty con của cổ đông lớn
Siba Food Việt Nam	Đầu tư khác
Công ty TNHH Agro Việt	Bên liên quan

Những nghiệp vụ trọng yếu của Nhóm Công ty với các bên liên quan trong năm bao gồm:

BÊN LIÊN QUAN	NỘI DUNG NGHIỆP VỤ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
			VND
Siba Food Việt Nam	Bán hàng	377.294.624.486	19.461.190.204
	Mua hàng	2.106.818.533	8.285.752.680
	Vay	-	50.700.000.000
	Thanh toán gốc vay	-	50.700.000.000
Siba Tech	Xây dựng trại	197.041.538.281	-
Tân Long	Mua hàng	80.244.833.350	-
	Bán hàng	46.360.615.286	687.432.068.099
Công ty TNHH Agro Việt	Thanh lý công ty liên doanh	14.983.824.894	-

CÁC ĐIỀU KIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN CỦA CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Các nghiệp vụ bán hàng và mua hàng, vay và cho vay với các bên liên quan được thực hiện theo mức giá và các điều khoản niêm yết thông thường trên thị trường.

Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản phải thu bên liên quan như sau:

BÊN LIÊN QUAN	NỘI DUNG NGHIỆP VỤ	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
			VND
PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG		**58.713.403.885**	**229.814.314.938**
Siba Food Việt Nam	Bán hàng	58.713.403.885	11.175.437.524
Tân Long	Bán hàng	-	218.638.877.414
TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN			
Siba Tech	Tạm ứng xây dựng trại	72.684.502.270	26.952.826.296
PHẢI THU NGẮN HẠN KHÁC			
BAF Myanmar	Phải thu từ đầu tư	19.640.362.522	19.640.362.522

Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản phải trả bên liên quan như sau:

BÊN LIÊN QUAN	NỘI DUNG NGHIỆP VỤ	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
			VND
PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN		**36.413.178.869**	**6.097.499.239**
Tân Long	Mua hàng	22.057.351.759	791.428.109
Siba Tech	Mua hàng	13.334.356.825	5.306.071.130
Siba Food Việt Nam	Mua hàng	1.021.470.285	-
NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN			
Tân Long	Khác	507.300	-

CÁC GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN KHÁC

Thu nhập của các thành viên Hội đồng Quản trị ("TV HĐQT"), Ban Kiểm soát ("BKS") và Ban Tổng Giám đốc ("TGĐ"):

	CHỨC VỤ	NĂM NAY	NĂM TRƯỚC
			VND
Ông Trương Sỹ Bá	Chủ tịch HĐQT	85.500.000	-
Bà Bùi Hương Giang	TV HĐQT kiêm TGĐ	673.525.535	519.500.000
Ông Phan Ngọc Ấn	TV HĐQT kiêm Phó TGĐ	690.010.101	518.236.000
Ông Bùi Quang Huy	TV HĐQT	64.800.000	-
Ông Lê Xuân Thọ	TV HĐQT	64.800.000	-
Ông Nguyễn Anh Tuấn	TV HĐQT	13.500.000	-
Ông Nguyễn Tiến Thành	Phó TGĐ thường trực	218.439.457	-
Ông Nguyễn Thanh Hải	Trưởng BKS	375.678.874	264.700.000
Bà Dương Thị Hồng Tân	Thành viên BKS	313.820.994	232.250.000
Ông Nguyễn Quốc Văn	Thành viên BKS	361.092.610	260.835.000
TỔNG CỘNG		**2.861.167.571**	**1.795.521.000**

37. THÔNG TIN THEO BỘ PHẬN

Nhóm Công ty lựa chọn các bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là bộ phận báo cáo chính yếu vì rủi ro và tỷ suất sinh lời của Nhóm Công ty bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm và dịch vụ do Nhóm Công ty cung cấp. Các hoạt động kinh doanh của Nhóm Công ty được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Nhóm Công ty cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh chiến lược cung cấp các sản phẩm khác nhau và phục vụ các thị trường khác nhau.

BỘ PHẬN THEO LĨNH VỰC KINH DOANH

Thông tin về doanh thu, chi phí và một số tài sản của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Nhóm Công ty như sau:

(*) Tài sản không phân bổ chủ yếu bao gồm tiền, các khoản tương đương tiền và các khoản đầu tư tài chính.

	BÁN NÔNG SẢN	BÁN HEO	BÁN CÁM	CHO THUÊ	LOẠI TRỪ	HỢP NHẤT
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2022						
DOANH THU THUẦN BỘ PHẬN						
Doanh thu từ bên ngoài	5.706.446.759.764	2.047.076.038.093	308.237.919.375	5.116.363.635	(983.458.731.609)	7.083.418.349.258
Doanh thu từ các bộ phận	-	(674.376.135.865)	(305.128.050.289)	(3.954.545.455)	983.458.731.609	-
TỔNG DOANH THU THUẦN	**5.706.446.759.764**	**1.372.699.902.228**	**3.109.869.086**	**1.161.818.180**	**-**	**7.083.418.349.258**
KẾT QUẢ						
Lợi nhuận gộp	152.391.513.930	376.314.044.825	(4.196.089.916)	898.744.148	-	525.408.212.987
Doanh thu hoạt động tài chính						8.337.144.783
Chi phí tài chính						(31.212.497.153)
Phần lãi trong công ty liên kết						831.315.671
Chi phí bán hàng						(72.229.870.717)
Chi phí quản lý doanh nghiệp						(87.624.647.284)
Thu nhập khác						1.007.084.613
Chi phí khác						(5.638.958.195)
Chi phí thuế TNDN hiện hành						(56.593.281.979)
Thu nhập thuế TNDN hoãn lại						5.494.235.722
LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN						**287.778.738.448**
TÀI SẢN VÀ NỢ PHẢI TRẢ						
TỔNG TÀI SẢN	**1.314.503.051.356**	**4.084.787.291.894**	**1.352.699.116.135**	**14.649.842.650**	**(2.037.543.209.119)**	**4.729.096.092.916**
Tài sản bộ phận	1.314.503.051.356	4.084.787.291.894	1.352.699.116.135	14.649.842.650	(2.318.423.657.357)	4.448.215.644.678
Tài sản không phân bổ (*)					280.880.448.238	280.880.448.238
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	**1.900.648.324.532**	**1.279.014.582.153**	**880.546.555.921**	**-**	**(1.073.781.429.604)**	**2.986.428.033.002**
Nợ phải trả bộ phận	1.900.648.324.532	1.279.014.582.153	880.546.555.921	-	(1.073.781.429.604)	2.986.428.033.002

	BÁN NÔNG SẢN	BÁN HEO	BÁN CÁM	CHO THUÊ	LOẠI TRỪ	HỢP NHẤT
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021						
DOANH THU THUẦN BỘ PHẬN						
Doanh thu từ bên ngoài	9.670.648.325.002	861.524.893.593	-	4.036.994.277	(101.855.476.557)	10.434.354.736.315
Doanh thu từ các bộ phận	-	(98.684.845.917)	-	(3.170.630.640)	101.855.476.557	-
TỔNG DOANH THU THUẦN	**9.670.648.325.002**	**762.840.047.676**	**-**	**866.363.637**	**-**	**10.434.354.736.315**
KẾT QUẢ						
Lợi nhuận gộp	212.730.454.330	274.226.741.727	-	603.289.607	-	487.560.485.664
Doanh thu hoạt động tài chính						5.398.408.870
Chi phí tài chính						(32.098.742.607)
Phần lỗ trong công ty liên kết						(749.548.420)
Chi phí bán hàng						(15.742.973.158)
Chi phí quản lý doanh nghiệp						(54.255.438.010)
Thu nhập khác						966.216.881
Chi phí khác						(605.538.533)
Chi phí thuế TNDN hiện hành						(66.158.924.178)
Thu nhập thuế TNDN hoãn lại						(2.522.944.456)
LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN						**321.791.002.053**
TÀI SẢN VÀ NỢ PHẢI TRẢ						
TỔNG TÀI SẢN	**2.764.759.937.080**	**3.353.898.539.969**	**378.378.405.854**	**14.912.916.682**	**(1.054.703.789.142)**	**5.457.246.010.443**
Tài sản bộ phận	2.764.759.937.080	3.353.898.539.969	378.378.405.854	14.912.916.682	(1.396.405.980.243)	5.115.543.819.342
Tài sản không phân bổ (*)	-	-	-	-	341.702.191.101	341.702.191.101
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	**3.774.329.848.165**	**272.315.417.963**	**53.765.699**	**-**	**(44.271.492.850)**	**4.002.427.538.977**
Nợ phải trả bộ phận	3.774.329.848.165	272.315.417.963	53.765.699	-	(44.271.492.850)	4.002.427.538.977

38. CÁC CAM KẾT

38.1 CAM KẾT THUÊ HOẠT ĐỘNG

NHÓM CÔNG TY LÀ BÊN ĐI THUÊ

Nhóm Công ty hiện đang thuê các trang trại theo hợp đồng thuê hoạt động. Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản tiền thuê phải trả trong tương lai theo hợp đồng thuê hoạt động được trình bày như sau:

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Đến 1 năm	71.753.727.655	64.247.045.455
Từ 1 đến 5 năm	272.742.323.018	224.945.090.909
Trên 5 năm	330.973.516.036	213.901.818.181
TỔNG CỘNG	**675.469.566.709**	**503.093.954.545**

NHÓM CÔNG TY LÀ BÊN CHO THUÊ

Nhóm Công ty hiện đang cho thuê sàn văn phòng theo hợp đồng thuê hoạt động. Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản tiền cho thuê tối thiểu trong tương lai theo các hợp đồng cho thuê hoạt động được trình bày như sau:

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Đến 1 năm	550.000.000	564.000.000
Từ 1 đến 5 năm	165.000.000	715.000.000
TỔNG CỘNG	**715.000.000**	**1.279.000.000**

38.2 CÁC CAM KẾT LIÊN QUAN ĐẾN CÁC CHI PHÍ ĐẦU TƯ LỚN

Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, Nhóm Công ty có khoản cam kết liên quan đến việc xây dựng nhà xưởng và mua sắm máy móc mới phục vụ hoạt động mở rộng sản xuất kinh doanh của Nhóm Công ty như sau:

	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
		VND
Dự án Hải Đăng	426.524.230.142	-
Dự án Bắc An Khánh	188.737.791.982	222.648.709.417
Dự án Nam An Khánh	122.781.111.308	209.002.848.705
Dự án Trang Trại Xanh 2	134.825.226.682	168.727.177.440
Dự án Tân Châu	134.657.086.862	-
Dự án Đông An Khánh	90.286.294.462	198.097.887.715
Dự án Giai Xuân	36.737.308.150	-
Dự án Nhà máy Cám Tây Ninh	13.177.354.351	-
Dự án Tâm Hưng	7.172.480.677	-
Dự án Meat Bình Phước	3.682.800.000	-
Dự án Phú Yên 3	2.457.633.080	-
Dự án Nhà máy Cám Bình Định	2.105.194.000	-
Dự án Thiên Phú Sơn	1.471.889.000	-
Dự án Phú Yên 2	1.105.650.000	-
Dự án Phú Yên 1	-	73.266.341.426
Dự án Trang Trại Xanh 1	-	138.797.582.415
TỔNG CỘNG	**1.165.722.050.696**	**1.010.540.547.118**

39. ĐIỀU CHỈNH LẠI DỮ LIỆU TƯƠNG ỨNG

Một số dữ liệu tương ứng trên báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty cho năm tài chính kết thúc 31 tháng 12 năm 2021 đã được điều chỉnh lại cho phù hợp với cách trình bày báo cáo tài chính hợp nhất của năm nay. Ảnh hưởng của các điều chỉnh lại này như sau:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT VÀO NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021

	SỐ ĐẦU NĂM TRÌNH BÀY TRƯỚC ĐÂY	**ẢNH HƯỞNG CỦA ĐIỀU CHỈNH LẠI**	**SỐ ĐẦU NĂM** ĐÃ ĐIỀU CHỈNH LẠI
			VND
Tiền và các khoản tương đương tiền	265.635.247.960	(50.000.000.000)	215.635.247.960
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	2.714.759.937.080	50.000.000.000	2.764.759.937.080
Phải thu ngắn hạn khác	32.882.305.836	19.640.362.522	52.522.668.358
Đầu tư vào liên doanh, liên kết	63.274.638.996	(19.640.362.522)	43.634.276.474
Tài sản cố định hữu hình	359.554.248.281	(25.501.418.309)	334.052.829.972
+ Nguyên giá	447.766.157.987	(28.434.845.376)	419.331.312.611
+ Giá trị khấu hao lũy kế	(88.211.909.706)	2.933.427.067	(85.278.482.639)
Tài sản cố định vô hình	181.615.095.040	25.501.418.309	207.116.513.349
+ Nguyên giá	182.203.026.000	28.434.845.376	210.637.871.376
+ Giá trị hao mòn lũy kế	(587.930.960)	(2.933.427.067)	(3.521.358.027)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021

	NĂM TRƯỚC TRÌNH BÀY TRƯỚC ĐÂY	**ẢNH HƯỞNG CỦA ĐIỀU CHỈNH LẠI**	**NĂM TRƯỚC** ĐÃ ĐIỀU CHỈNH LẠI
			VND
Giảm các khoản phải thu	814.925.288.069	(50.000.000.000)	755.904.595.983
Tiền và tương đương tiền đầu năm	290.885.247.960	(50.000.000.000)	240.885.247.960

40. SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN NĂM

Vào ngày 23 tháng 2 năm 2023, Công ty Tài chính Quốc tế cam kết về việc mua trái phiếu do Nhóm Công ty phát hành với giá trị ước tính là 900.000.000.000 VND, bao gồm 600.000.000.000 VND trái phiếu chuyển đổi và 300.000.000.000 VND trái phiếu cấp cao. Vào ngày 16 tháng 3 năm 2023, Nhóm Công ty đã hoàn tất việc phát hành 600 trái phiếu chuyển đổi với giá trị 600.000.000.000 VND và lãi suất 5.25%/năm. Vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, việc phát hành trái phiếu cấp cao vẫn chưa được hoàn tất.

Không có sự kiện trọng yếu nào khác phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm yêu cầu phải được điều chỉnh hay trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty.

NGUYỄN HUỲNH THANH MAI	**NGÔ CAO CƯỜNG**	**BÙI HƯƠNG GIANG**
Người lập	**Kế toán trưởng**	**Tổng Giám đốc**

Ngày 30 tháng 3 năm 2023